

Hướng dẫn sử dụng Nokia X6-00

Số phát hành 3.1

Mục lục

An toàn

7

Giới thiệu về thiết bị của quý khách 8

Các dịch vụ mạng 9

Bắt đầu sử dụng

11

Các phím và bộ phận 11

Lắp thẻ SIM và pin 13

Sạc pin 16

Bật điện thoại 17

Khóa hoặc mở khóa bàn phím và màn hình cảm ứng 17

Màn hình chủ 18

Phím media 20

Truy cập vào menu 20

Các thao tác trên màn hình cảm ứng 21

Thay đổi nhạc chuông 23

Hỗ trợ 23

Dịch vụ Nokia 24

Giới thiệu về Ovi Store 25

Tìm trợ giúp

25

Trợ giúp trong điện thoại 25

Cập nhật phần mềm điện thoại bằng cách sử dụng máy tính PC 26

Cài đặt 26

Mã truy cập 26

Kéo dài tuổi thọ pin 27

Tăng bộ nhớ khả dụng 28

Điện thoại của bạn

29

Cài đặt điện thoại 29

Sao chép các số liên lạc hoặc ảnh từ điện thoại cũ 30

Các chỉ báo hiển thị 31

Điều chỉnh loa và âm lượng 33

Phím tắt 34

Các vị trí ăng-ten 35

Thanh danh bạ 35

Cấu hình không trực tuyến 36

Cài đặt cảm biến và xoay màn hình 37

Tai nghe 37

Tháo thẻ SIM 38

Gắn dây đeo cổ tay 39

Khóa từ xa 39

Gọi điện

40

Chạm vào màn hình trong khi gọi 40

Cuộc gọi thoại	40	Quản lý tên và số điện thoại	63
Trong khi gọi điện	41	Gán các số điện thoại và địa chỉ mặt định	64
Hộp thư thoại	42	Nhạc chuông, hình ảnh, và văn bản cuộc gọi cho các số liên lạc	64
Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi	43	Sao chép số liên lạc	65
Tạo cuộc gọi hội nghị	43	Dịch vụ SIM	66
Quay nhanh một số điện thoại	44		
Dịch vụ cuộc gọi chờ	45	Nhắn tin	68
Quay số bằng khẩu lệnh	46	Giao diện chính của menu Nhắn tin	68
Thực hiện cuộc gọi hình	46	Soạn và gửi tin nhắn	69
Trong cuộc gọi video	48	Hộp tin nhắn đến	70
Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi video	49	Cài đặt e-mail	72
Chia sẻ video	50	Nokia Messaging	73
Nhật ký	53	Hộp thư	74
Viết văn bản	56	Mail for Exchange	77
Chế độ nhập văn bản tự động	56	Xem tin nhắn trên thẻ SIM	78
Bàn phím ảo	56	Tin nhắn quảng bá	78
Nhập văn bản bằng bàn phím ảo	57	Lệnh dịch vụ	78
Cài đặt nhập văn bản trên màn hình cảm ứng	61	Cài đặt nhắn tin	79
Danh bạ	62	Cài đặt riêng điện thoại	81
Lưu và chỉnh sửa tên và số điện thoại	62	Thay đổi giao diện điện thoại	81
Thanh công cụ danh bạ	62	Cấu hình	82

4 Mục lục

Thư mục nhạc	83	Bản đồ	109
Máy nghe nhạc	83	Tổng quát về Bản đồ	109
Âm nhạc Ovi	87	Xem vị trí và bản đồ	110
Nokia Podcasting	88	Giao diện bản đồ	111
Radio	90	Thay đổi giao diện bản đồ	111
Bộ sưu tập	91	Tải về và cập nhật bản đồ	112
Xem và sắp xếp các tập tin	91	Giới thiệu về các phương pháp định vị	112
Xem hình ảnh và video	91	Tìm vị trí	113
Sắp xếp hình ảnh và video clip	92	Xem chi tiết vị trí	114
Chế độ ra tivi	93	Lưu địa điểm và tuyến đường	115
Camera	94	Xem và sắp xếp địa điểm hoặc lộ trình	116
Kích hoạt camera	95	Gửi địa điểm đến bạn bè	117
Chụp ảnh	95	Đồng bộ Mục ưa thích của bạn	117
Quay video	102	Nhận hướng dẫn bằng giọng nói	118
Định vị (GPS)	103	Lái xe tới đích	119
Giới thiệu về GPS	103	Giao diện điều hướng	120
GPS có Hỗ Trợ (A-GPS)	104	Nhận thông tin giao thông và sự an toàn	120
Mẹo khi tạo một kết nối GPS	105	Đi bộ tới đích	121
Yêu cầu vị trí	106	Định tuyến	122
Các mốc	106	Kết nối	124
Dữ liệu GPS	107	Kết nối dữ liệu và điểm truy cập	124
Cài đặt định vị	107		

Cài đặt mạng	125	Khám phá các sự kiện gần kề	152
Mạng LAN không dây	126	Các ứng dụng khác	152
Điểm truy cập	129	Đồng hồ	152
Xem các kết nối dữ liệu đang hoạt động	135	Lịch	154
Đồng bộ	135	Trình quản lý tập tin	155
Kết nối Bluetooth	136	Quickoffice	157
Chuyển dữ liệu sử dụng cáp USB	141	Trình quản lý ứng dụng	158
Kết nối với máy PC	142	Cập nhật phần mềm bằng cách sử dụng điện thoại	161
Cài đặt quản trị	143	RealPlayer	161
Trung Tâm Video Nokia	145	Máy ghi âm	163
Xem và tải về video clip	145	Viết ghi chú	164
Cấp dữ liệu video	147	Thực hiện phép tính	164
Video của tôi	148	Bộ chuyển đổi	165
Chuyển video từ máy PC	148	Cài đặt	165
Cài đặt trung tâm video	149	Cài đặt cho máy	165
Internet	149	Cài đặt cuộc gọi	174
Giới thiệu trình duyệt web	149	Bảo vệ môi trường	177
Duyệt web	150	Tiết kiệm năng lượng	177
Thêm bookmark	151	Tái chế	177
Đăng ký với nguồn cấp dữ liệu web	151	Thông tin sản phẩm và an toàn	178
Các ký tự không thể đọc trong khi duyệt web	152		

An toàn

Hãy đọc những hướng dẫn đơn giản này. Việc không tuân theo các hướng dẫn này có thể là phạm pháp hoặc gây nguy hiểm. Đọc sách hướng dẫn sử dụng đầy đủ để biết thêm thông tin.

BẬT MÁY AN TOÀN



Không bật thiết bị này khi bị cấm sử dụng điện thoại vô tuyến hoặc khi thiết bị này có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.

AN TOÀN GIAO THÔNG LÀ TRÊN HẾT



Tuân thủ tất cả các quy định trong nước. Luôn giữ tay được rảnh để điều khiển xe trong lúc lái xe. Điều quý khách quan tâm đầu tiên trong khi lái xe là an toàn giao thông.

NHIỀU SÓNG



Tất cả các thiết bị vô tuyến đều có thể dễ bị nhiễu nhiễu sóng, làm ảnh hưởng đến hoạt động của thiết bị.

TẮT MÁY Ở NHỮNG NƠI BỊ CẤM



Tuân thủ mọi hạn chế. Tắt thiết bị khi ở trên máy bay, gần thiết bị y tế, những nơi có nhiên liệu, hóa chất, hoặc những nơi phá nổ.

SỬ DỤNG DỊCH VỤ HỢP CHUẨN



Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được lắp đặt hoặc sửa chữa sản phẩm này.

PHỤ KIỆN VÀ PIN



Chỉ sử dụng phụ kiện và pin được phê chuẩn. Không kết nối thiết bị này với những sản phẩm không tương thích.

CHỐNG VÔ NƯỚC



Thiết bị này không chống vô nước. Giữ điện thoại thật khô.

CÁC BỘ PHẬN BẰNG KÍNH



Vỏ mặt trước của thiết bị được làm bằng kính. Tấm kính này có thể vỡ nếu thiết bị rơi trên nền cứng hoặc bị va đập mạnh. Nếu kính vỡ, không chạm vào các bộ phận bằng kính của thiết bị hay tìm cách tháo kính bị vỡ ra khỏi thiết bị. Hãy ngừng sử dụng thiết bị cho tới khi kính được thay bởi những nhân viên dịch vụ được ủy quyền sửa chữa.

Giới thiệu về thiết bị của quý khách

Thiết bị vô tuyến mô tả trong sách hướng dẫn này được phê chuẩn để sử dụng trên mạng UMTS 900, 1900, 2100 và mạng GSM 850, 900, 1800, 1900. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thêm thông tin về mạng.

Thiết bị của quý khách hỗ trợ nhiều cách kết nối và, giống như máy tính, thiết bị của quý khách có thể bị tiếp xúc với vi rút và các nội dung có hại khác. Hãy thận trọng với những tin nhắn, yêu cầu kết nối, trình duyệt, và các nội dung tải về từ mạng. Chỉ cài đặt và sử dụng những dịch vụ và phần mềm từ những nguồn tin cậy có cung cấp biện pháp bảo vệ và an ninh phù hợp, chẳng hạn như các ứng dụng đã được Ký bởi Symbian hoặc đã qua được quá trình kiểm tra Java Verified™. Hãy xem xét việc cài đặt phần mềm chống virút và phần mềm bảo mật khác trên thiết bị của quý khách và bắt kỳ máy tính nào được kết nối.

Thiết bị của quý khách có thể có các chỉ mục và liên kết được cài sẵn cho các trang web của bên thứ ba và có thể cho phép quý khách truy cập vào các trang web của bên thứ ba. Các trang web này không có mối liên kết nào với Nokia, và Nokia không chấp thuận hay nhận lãnh bất cứ trách nhiệm nào đối với các trang web này. Nếu quý khách truy cập vào những trang web như vậy, hãy cẩn thận lưu ý về vấn đề an ninh hoặc lưu ý về nội dung.



Cảnh báo:

Để sử dụng bất cứ tính năng nào của thiết bị này, ngoại trừ tính năng báo thức, thiết bị cần phải được bật lên. Không bật thiết bị này khi việc sử dụng thiết bị vô tuyến có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.

Khi sử dụng thiết bị này, hãy tuân thủ tất cả các quy định của pháp luật và tôn trọng tập quán địa phương, sự riêng tư và những quyền hợp pháp của người khác, kể cả quyền tác giả. Việc bảo hộ quyền tác giả có thể không cho phép sao chép, chỉnh sửa hoặc chuyển giao một số hình ảnh, nhạc và các nội dung khác.

Hãy sao lưu hoặc ghi lại tất cả thông tin quan trọng đã được lưu trong thiết bị của quý khách.

Khi kết nối với bất kỳ thiết bị nào khác, hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng của thiết bị đó để biết những hướng dẫn chi tiết về an toàn. Không kết nối thiết bị này với những sản phẩm không tương thích.

Hình ảnh trong hướng dẫn này có thể khác với màn hình thiết bị của quý khách.

Hãy tham khảo sách hướng dẫn sử dụng để biết thông tin quan trọng khác về thiết bị của quý khách.

Các dịch vụ mạng

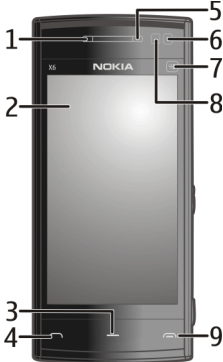
Để sử dụng thiết bị, quý khách phải có dịch vụ do nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến cung cấp. Một số tính năng không có sẵn trên tất cả các mạng; một số tính năng khác có thể buộc quý khách thực hiện các thỏa thuận cụ thể với nhà cung cấp dịch

vụ để sử dụng chúng. Các dịch vụ mạng liên quan tới việc chuyển dữ liệu. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết chi tiết về cước phí trong mạng chủ của quý khách và khi sử dụng dịch vụ chuyển vùng trên các mạng khác. Nhà cung cấp dịch vụ của quý khách có thể giải thích về những khoản phí nào sẽ áp dụng. Một số mạng có thể có những giới hạn ảnh hưởng đến cách quý khách có thể sử dụng một số tính năng của thiết bị này mà có yêu cầu hỗ trợ mạng chẳng hạn như hỗ trợ các công nghệ cụ thể như là giao thức WAP 2.0 (HTTP và SSL) chạy trên giao thức TCP/IP và các ký tự phụ thuộc vào ngôn ngữ.

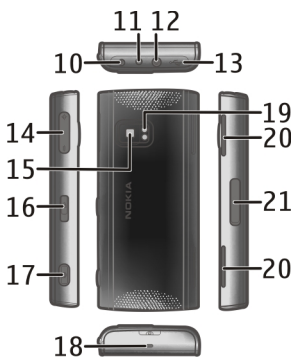
Nhà cung cấp dịch vụ của quý khách có thể đã yêu cầu tắt hoặc không kích hoạt một số tính năng trong thiết bị của quý khách. Nếu vậy, các tính năng này sẽ không hiển thị trên thực đơn (menu) của thiết bị của quý khách. Thiết bị của quý khách cũng có thể có những mục được tùy chỉnh như là tên menu, thứ tự menu, và biểu tượng.

Bắt đầu sử dụng

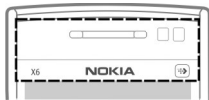
Các phím và bộ phận

1 – Tai nghe	 The diagram shows a front view of a Nokia X6 smartphone. Numbered callouts are as follows: 1 points to the earpiece at the top left; 2 points to the main capacitive touch screen; 3 points to the bottom speaker; 4 points to the bottom microphone; 5 points to the earpiece at the top right; 6 points to the front-facing camera; 7 points to the proximity sensor; 8 points to the ambient light sensor; and 9 points to the power key on the right side of the device.
2 – Màn hình cảm ứng	
3 – Phím menu	
4 – Phím gọi	
5 – Thiết bị cảm quang	
6 – Camera phụ	
7 – Phím media	
8 – Cảm biến khoảng cách	
9 – Phím kết thúc	

12 Bắt đầu sử dụng

10 – Phím nguồn	
11 – Đầu nối bộ sạc	
12 – Đầu nối Nokia AV (3,5 mm)	
13 – Đầu nối micro USB	
14 – Phím Âm lượng/Chỉnh tỷ lệ	
15 – Ống kính camera	
16 – Nút khóa	
17 – Phím chụp ảnh	
18 – Micrô	
19 – Đèn flash camera	
20 – Loa	
21 – Nắp khe cắm thẻ SIM	

Trong quá trình sử dụng kéo dài như là một cuộc gọi video và kết nối dữ liệu tốc độ cao đang hoạt động, thiết bị có thể trở nên ấm hơn. Trong hầu hết các trường hợp, tình trạng này là bình thường. Nếu quý khách nghi ngờ thiết bị hoạt động không bình thường, hãy đem thiết bị đến cơ sở dịch vụ ủy quyền gần nhất.



Không che vùng phía trên màn hình cảm ứng, ví dụ như bằng miếng dán bảo vệ hoặc băng dính.

Lắp thẻ SIM và pin

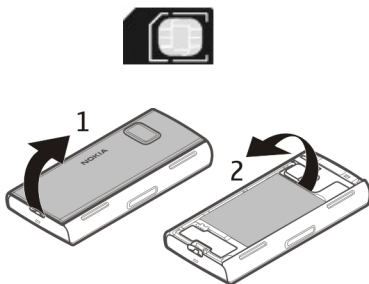
Lắp thẻ SIM



Chú ý: Để tránh làm hư thẻ SIM card, luôn tháo pin trước khi lắp hoặc tháo thẻ.

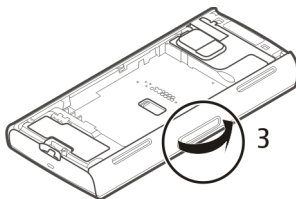


Chú ý: Không sử dụng thẻ SIM mini-UICC, hay còn được gọi là thẻ micro-SIM, thẻ micro-SIM cùng với thiết bị nối tiếp hoặc thẻ SIM có phần cắt bỏ mini-UICC (xem hình vẽ) trong điện thoại này. Thẻ micro SIM nhỏ hơn thẻ SIM thông thường. Điện thoại này không hỗ trợ việc sử dụng thẻ micro-SIM và việc sử dụng thẻ SIM không tương thích có thể làm hỏng thẻ hoặc điện thoại và có thể làm hỏng dữ liệu được lưu trên thẻ.

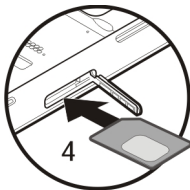


- 1 Tháo vỏ mặt sau.
- 2 Nếu đã lắp pin, hãy tháo pin ra.

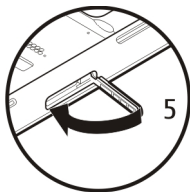
Luôn tắt thiết bị này và ngắt kết nối với bộ sạc trước khi tháo pin.



3 Mở nắp khe cắm thẻ SIM.



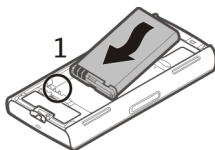
4 Lắp thẻ SIM vào khe cắm. Bảo đảm vùng tiếp xúc trên thẻ hướng lên trên và góc vát hướng về phía điện thoại. Nhấn thẻ vào.



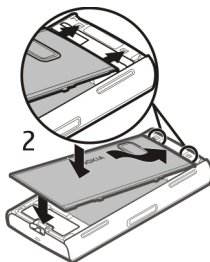
5 Đóng nắp khe cắm thẻ SIM. Đảm bảo nắp đã được đóng lại đúng cách.

Nếu thẻ SIM chưa khớp vào vị trí, điện thoại chỉ có thể được sử dụng ở cấu hình không trực tuyến.

Lắp pin



1 Lắp pin.



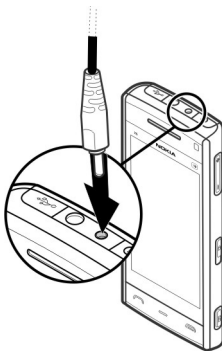
- 2** Để lắp vỏ, hãy hướng các chốt khóa phía trên cùng về phía các rãnh của chúng. Trước tiên, hãy ấn vỏ xuống phần giữa sao cho các chốt ở giữa khớp vào vị trí. Khi các chốt khóa ở giữa đã khớp vào vị trí, hãy ấn vỏ xuống phần cuối của điện thoại.

[Xem phần “Tháo thẻ SIM” trên trang 38.](#)

Sạc pin

Pin của bạn đã được sạc một phần tại nhà máy. Nếu điện thoại chỉ báo mức sạc thấp, hãy thực hiện như sau:

- 1 Nối bộ sạc vào ổ cắm điện tường.
- 2 Nối bộ sạc với điện thoại.

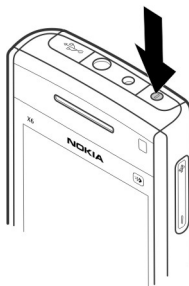


- 3 Khi điện thoại báo đã sạc đầy, hãy ngắt bộ sạc khỏi điện thoại, sau đó ngắt khỏi ổ cắm trên tường.

Bạn không cần sạc pin trong một khoảng thời gian cụ thể, và bạn có thể sử dụng điện thoại trong khi sạc. Nếu pin đã xả hết hẳn, có thể mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi có thể thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.

Mẹo: Ngắt bộ sạc ra khỏi ổ cắm điện khi không sử dụng. Bộ sạc được cắm vào ổ điện sẽ tiêu tốn điện kể cả khi không cắm bộ sạc vào điện thoại.

Bật điện thoại



- 1 Bấm và giữ phím nguồn.
- 2 Nếu điện thoại yêu cầu mã PIN hoặc mã khóa, hãy nhập mã vào, và chọn **OK**. Để xóa một số, chọn ←. Giá trị cài đặt gốc của mã khóa là **12345**.
- 3 Chọn vị trí của bạn. Nếu bạn vô tình chọn sai vị trí, chọn **Trở về**.
- 4 Nhập ngày giờ. Khi sử dụng định dạng thời gian 12 tiếng, để chuyển giữa a.m. (sáng) và p.m. (chiều), hãy chọn một số bất kỳ.

Khóa hoặc mở khóa bàn phím và màn hình cảm ứng

Bạn có thể khóa điện thoại để tránh việc vô tình bấm phím, ví dụ, khi để điện thoại trong túi quần hoặc túi xách.

Trượt nút khóa.

Khi bàn phím và màn hình cảm ứng bị khóa, màn hình sẽ tắt còn các phím sẽ không hoạt động.

Bàn phím và màn hình có thể tự động bị khóa sau một khoảng thời gian không hoạt động.

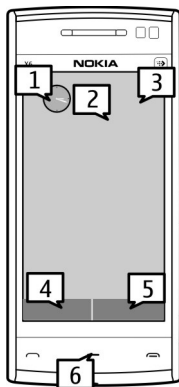
Thay đổi cài đặt tự động khóa bàn phím và màn hình

Chọn Menu > Cài đặt, sau đó chọn Điện thoại > Quản lý đ.thoại > B.vệ phím t.động và chọn tùy chọn bạn muốn.

Màn hình chủ

Màn hình chủ là điểm bắt đầu, nơi bạn có thể thu thập tất cả các số liên lạc quan trọng hoặc các phím tắt ứng dụng.

Các thành phần hiển thị tương tác



Để mở ứng dụng đồng hồ, hãy chọn đồng hồ (1).

Để mở lịch, hoặc để thay đổi cấu hình, hãy chọn ngày hoặc tên cấu hình (2).

Để xem hoặc sửa đổi cài đặt kết nối () , để xem những mạng LAN không dây (WLAN) hiện có nếu tính năng quét mạng WLAN được bật, hoặc để xem những sự kiện bị nhỡ, hãy chọn góc bên phải phía trên cùng (3).

Để thực hiện cuộc gọi điện thoại, hãy chọn **Điện thoại** hoặc  (4).

Để mở danh sách liên lạc, hãy chọn **Danh bạ** hoặc  (5).

Để mở menu chính, hãy bấm phím menu (6).

Bắt đầu sử dụng thanh danh bạ

Để bắt đầu sử dụng thanh danh bạ và để thêm số liên lạc vào màn hình chính, hãy chọn  > **Tùy chọn** > **Số liên lạc mới** và thực hiện theo hướng dẫn.

Thay đổi các chủ đề màn hình chủ

Để thay đổi chủ đề hoặc các phím tắt của màn hình chủ, hãy chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Cá nhân** > **Màn hình chủ**.

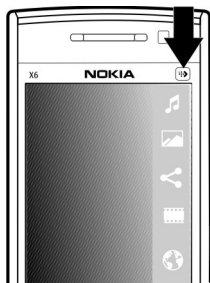
Chạm mạnh để mở khóa

Để mở khóa màn hình điện thoại, hãy bấm phím menu và trượt trên màn hình. Bạn cũng có thể chạm mạnh vào màn hình đã bị khóa để trả lời cuộc gọi, ngừng âm báo lịch, hoặc để ngừng hoặc tạm ngừng báo thức. Thực hiện theo các tín hiệu trực quan.

Phím nhạc

Khi nhạc hoặc radio đang chạy ẩn, các phím nhạc (phát/tạm ngừng, lùi trở lại, và tiến về phía trước) sẽ hiển thị trong màn hình chủ.

Phím media



Để truy cập vào các ứng dụng, chẳng hạn như máy nghe nhạc hoặc trình duyệt, hãy chọn phím media (🔊) để mở thanh media, và chọn ứng dụng.

Mẹo: Giữ ngón tay trên biểu tượng để xem tên của ứng dụng. Để mở ứng dụng, hãy nhấc ngón tay lên. Nếu không, hãy trượt ngón tay ra xa biểu tượng.

Truy cập vào menu

Để truy cập menu, hãy bấm phím menu.

Để mở một ứng dụng hoặc một thư mục trong menu, hãy chọn mục bạn muốn.

Các thao tác trên màn hình cảm ứng

Nhấp và nhấp đúp

Để mở một ứng dụng hoặc thành phần khác trên màn hình cảm ứng, bạn chỉ cần nhấp bình thường vào nó bằng ngón tay. Tuy nhiên, để mở các mục sau đây, bạn phải nhấp vào chúng hai lần.

- Liệt kê các mục trong một ứng dụng, ví dụ như thư mục Nhấp trong danh sách thư mục trong Nhấn tin

Mẹo: Khi mở một giao diện danh sách, mục đầu tiên sẽ được chọn. Để mở mục đã chọn, hãy nhấp một lần vào mục này.

- Các ứng dụng và thư mục trong menu khi sử dụng kiểu giao diện danh sách
- Các tập tin trong danh sách tập tin, ví dụ như một hình ảnh trong giao diện hình ảnh và video trong Bộ sưu tập.

Nếu bạn nhấp một lần vào một tập tin hoặc mục tương tự, mục này sẽ không mở ra, nó sẽ được chọn. Để xem các tùy chọn khả dụng cho mục này, hãy chọn **Tùy chọn** hoặc chọn một mục từ thanh công cụ, nếu có.

Chọn

Trong tài liệu dành cho người sử dụng này, thao tác mở các ứng dụng hoặc các mục bằng cách nhấp vào chúng một hoặc hai lần được gọi là "chọn". Nếu bạn cần chọn nhiều mục cùng lúc, văn bản hiển thị để cần được tách biệt bằng các mũi tên.

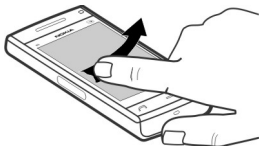
Ví dụ: Để chọn **Tùy chọn** > **Trợ giúp**, hãy nhấp vào **Tùy chọn**, và sau đó nhấp vào **Trợ giúp**.

Kéo

Để kéo, hãy đặt ngón tay lên màn hình, và trượt ngón tay dọc màn hình.

Ví dụ: Để di chuyển lên hoặc xuống trên một trang web, hãy kéo trang bằng ngón tay.

Xoáy



Để xoay, hãy trượt nhanh ngón tay sang trái hoặc sang phải trên màn hình.

Ví dụ: Khi xem hình ảnh, để xem hình ảnh kế tiếp hoặc trước đó, hãy xoay hình ảnh sang trái hoặc sang phải tùy theo.

Mẹo: Khi màn hình cảm ứng bị khóa, để trả lời cuộc gọi, hoặc để ngừng âm báo lịch hoặc báo thức, hãy chạm mạnh vào màn hình. Thực hiện theo các tín hiệu trực quan.

Di chuyển

Để di chuyển lên hoặc xuống trong danh sách có thanh di chuyển, hãy kéo thanh trượt của thanh di chuyển.

Để di chuyển trên những danh sách dài hơn, hãy kéo nhẹ danh sách. Càng kéo nhanh, danh sách càng di chuyển nhanh. Nếu bạn kéo lên, danh sách sẽ tiếp tục di chuyển và di chuyển lên.

Để chọn một mục từ danh sách xoay và dừng di chuyển, hãy nhấp vào mục.

Mẹo: Để xem mô tả vắn tắt về một biểu tượng, hãy đặt ngón tay lên biểu tượng này. Không phải biểu tượng nào cũng có mô tả.

Đèn màn hình cảm ứng

Đèn màn hình cảm ứng sẽ tắt sau một khoảng thời gian không hoạt động. Để bật đèn màn hình, hãy nhấp vào màn hình.

Nếu màn hình cảm ứng và các phím bị khóa, việc nhấp vào màn hình sẽ không làm đèn màn hình bật. Để mở khóa màn hình và phím, hãy trượt nút khóa.

Thay đổi nhạc chuông

Chọn **Menu** > **Cài đặt và Cá nhân** > **Profile**.

Bạn có thể sử dụng các cấu hình để cài và tùy chỉnh nhạc chuông, âm báo có tin nhắn, và các âm báo khác nhau cho các sự kiện, môi trường, hoặc nhóm người gọi đến khác nhau.

Để cài đặt riêng một cấu hình, hãy di chuyển đến cấu hình này, và chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt riêng**.

Hỗ trợ

Khi bạn muốn tìm hiểu thêm về cách sử dụng sản phẩm của mình hoặc không chắc chắn cách điện thoại của bạn sẽ hoạt động, hãy đọc hướng dẫn sử dụng trong điện thoại của bạn. Chọn **Menu** > **Trợ giúp**.

Nếu cách này không giải quyết được vấn đề của bạn, hãy thực hiện theo một trong các bước sau:

- Khởi động lại điện thoại. Tắt điện thoại và tháo pin. Sau khoảng một phút, hãy lắp pin và bật điện thoại.
- Cập nhật phần mềm điện thoại
- Khôi phục cài đặt gốc

Nếu vấn đề vẫn chưa được giải quyết, hãy liên hệ với Nokia để có các lựa chọn sửa chữa. Truy cập vào www.nokia.com.vn/repair. Trước khi mang điện thoại đi sửa, luôn sao lưu dữ liệu của bạn.

Dịch vụ Nokia

Với các Dịch vụ Nokia, bạn có thể tìm những vị trí và dịch vụ mới, đồng thời giữ liên lạc với bạn bè. Ví dụ, bạn có thể thực hiện những thao tác sau:

- Tải trò chơi, ứng dụng, video và nhạc chuông về điện thoại
- Tìm đường bằng tính năng điều hướng lái xe và đi bộ miễn phí, lập kế hoạch cho các chuyến đi, và xem các vị trí trên bản đồ
- Tạo tài khoản Nokia Mail miễn phí được hỗ trợ bởi Yahoo!
- Tải nhạc

Một số mục là miễn phí, một số khác có thể yêu cầu bạn trả tiền.

Các dịch vụ khả dụng cũng có thể khác nhau tùy theo từng quốc gia hoặc khu vực. Ngoài ra, không phải ngôn ngữ nào cũng được hỗ trợ.

Để sử dụng các Dịch vụ Nokia, bạn cần phải có tài khoản Nokia. Khi bạn truy cập vào một dịch vụ trên điện thoại, bạn sẽ được nhắc tạo một tài khoản.

Để biết thêm thông tin, hãy truy cập vào www.nokia.com/support.

Giới thiệu về Ovi Store

 Trong Cửa hàng Ovi, bạn có thể tải các trò chơi di động, ứng dụng, video, hình ảnh, chủ đề và nhạc chuông về điện thoại. Một số mục là miễn phí; một số mục khác bạn cần thanh toán bằng thẻ tín dụng hoặc theo hóa đơn điện thoại. Các phương thức thanh toán khả dụng tùy thuộc vào quốc gia cư trú và nhà cung cấp dịch vụ mạng của bạn. Cửa hàng Ovi cung cấp nội dung tương thích với điện thoại di động của bạn và thích hợp với sở thích và địa điểm của bạn.

Tìm trợ giúp

Trợ giúp trong điện thoại

Điện thoại của bạn chứa các hướng dẫn nhằm hỗ trợ sử dụng các ứng dụng trong điện thoại.

Để mở các văn bản trợ giúp từ menu chính, chọn **Menu** > **Trợ giúp** và ứng dụng mà bạn muốn đọc hướng dẫn sử dụng về nó.

Khi một ứng dụng được mở ra, để truy cập văn bản trợ giúp cho giao diện hiện thời, chọn **Tùy chọn** > **Trợ giúp**.

Khi bạn đang đọc hướng dẫn, để thay đổi kích cỡ của văn bản trợ giúp, chọn **Tùy chọn** > **Giảm cỡ chữ** hoặc **Tăng cỡ chữ**.

Bạn có thể tìm thấy các liên kết đến các chủ đề liên quan ở cuối văn bản trợ giúp. Nếu bạn chọn một từ được gạch chân, một giải thích ngắn sẽ hiển thị.

Các văn bản trợ giúp sử dụng các chỉ báo sau:



Liên kết đến một chủ đề trợ giúp liên quan.



Liên kết đến ứng dụng đang được thảo luận.

Khi bạn đọc hướng dẫn, để chuyển giữa văn bản trợ giúp và ứng dụng đang mở ở mặt nền, chọn **Tùy chọn > Xem ứng dụng đã mở** và ứng dụng bạn muốn.

Cập nhật phần mềm điện thoại bằng cách sử dụng máy tính PC

Bạn có thể sử dụng ứng dụng Nokia Ovi Suite cho máy tính PC để cập nhật phần mềm điện thoại. Bạn cần một máy tính PC tương thích, kết nối internet tốc độ cao và cáp dữ liệu USB tương thích để kết nối điện thoại với máy tính PC.

Để biết thêm thông tin và để tải về ứng dụng Nokia Ovi Suite, hãy truy cập vào www.nokia.com/software.

Cài đặt

Điện thoại của bạn thường đã được tự động cấu hình các thông số cài đặt MMS, GPRS, trực tuyến, và internet di động dựa trên thông tin của nhà cung cấp dịch vụ mạng. Nhà cung cấp dịch vụ có thể đã cài đặt sẵn các thông số cài đặt trên điện thoại, hoặc bạn có thể nhận hoặc yêu cầu các thông số cài đặt này từ nhà cung cấp dịch vụ dưới dạng tin nhắn đặc biệt.

Mã truy cập

Mã PIN hoặc PIN2 (4-8 chữ số)	Các mã này bảo vệ thẻ SIM của bạn chống lại việc sử dụng trái phép hoặc cần để truy cập vào một số tính năng. Bạn có thể cài điện thoại yêu cầu mã PIN khi bạn bật điện thoại. Nếu không được cung cấp cùng với thẻ SIM hoặc bạn quên các mã này, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ. Nếu bạn nhập sai mã ba lần liên tiếp, bạn sẽ cần mở khóa mã này bằng mã PUK hoặc PUK2.
Mã PUK hoặc PUK2	Các mã này cần để mở khóa mã PIN hoặc PIN2.

(8 chữ số)	Nếu không được cung cấp cùng với thẻ SIM, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.
Số IMEI (15 chữ số)	Mã này được sử dụng để nhận dạng những thiết bị hợp lệ trong mạng. Số này cũng có thể được sử dụng để khóa điện thoại, ví dụ như trong trường hợp điện thoại bị mất cắp. Để xem số IMEI của mình, hãy quay số *#06# .
Mã khóa (mã bảo vệ) (tối thiểu 4 chữ số hoặc ký tự)	Mã này giúp bạn bảo vệ điện thoại chống sử dụng trái phép. Bạn có thể cài điện thoại yêu cầu mã khóa do bạn xác định. Giữ kỹ mã này ở nơi an toàn tách biệt với điện thoại. Nếu quý khách quên mã và thiết bị bị khóa, thiết bị của quý khách sẽ yêu cầu dịch vụ. Phụ phí có thể áp dụng, và tất cả dữ liệu cá nhân trong thiết bị của quý khách sẽ bị xóa. Để biết thêm thông tin, hãy liên hệ với Trung tâm Nokia Care hoặc đại lý bán lẻ điện thoại của bạn.

Kéo dài tuổi thọ pin

Việc sử dụng nhiều chức năng trên điện thoại cùng lúc sẽ làm hao pin và giảm thời gian hoạt động của pin. Để tiết kiệm pin, xin lưu ý những vấn đề sau:

- Các tính năng sử dụng công nghệ Bluetooth, hoặc cho phép các chức năng như vậy hoạt động ẩn trong khi đang sử dụng các chức năng khác, sẽ làm hao pin. Tắt công nghệ Bluetooth khi không cần đến.
- Các tính năng sử dụng mạng LAN không dây (WLAN), hoặc cho phép các chức năng như vậy hoạt động ẩn trong khi đang sử dụng các chức năng khác, sẽ làm hao pin. WLAN trên điện thoại Nokia của bạn sẽ tắt khi không cố kết nối, không được kết nối với một điểm truy cập, hoặc không dò tìm các mạng hiện có. Để giảm mức tiêu thụ pin hơn nữa, bạn có thể chọn điện thoại không dò tìm, hoặc dò tìm không thường xuyên những mạng hiện có chạy ẩn.

- Nếu bạn đã cài **Kết nối dữ liệu gói** là **Khi có** trong cài đặt kết nối, và không nằm trong vùng phủ sóng dữ liệu gói (GPRS), thỉnh thoảng điện thoại sẽ tìm cách thiết lập kết nối dữ liệu gói. Để kéo dài thời gian hoạt động của điện thoại, chọn **Kết nối dữ liệu gói > Khi cần**.
- Ứng dụng Bản đồ sẽ tải thông tin bản đồ mới về từ mạng khi bạn di chuyển đến các vùng mới trên bản đồ, điều này sẽ làm tăng mức tiêu thụ pin. Bạn có thể tắt chức năng tự động tải xuống các bản đồ mới từ mạng.
- Nếu tín hiệu của mạng di động có nhiều thay đổi trong vùng của bạn, điện thoại sẽ liên tục phải dò mạng hiện có. Điều này sẽ làm hao mòn pin.

Nếu chế độ mạng được cài là chế độ kép trong phần cài đặt mạng, điện thoại sẽ tìm kiếm mạng UMTS. Bạn có thể cài điện thoại chỉ sử dụng mạng GSM. Để chỉ sử dụng mạng GSM, chọn **Menu > Cài đặt và chọn Khả năng kết nối > Mạng > Chế độ mạng > GSM**.

- Đèn nền màn hình sẽ làm hao mòn pin. Trong cài đặt hiển thị, bạn có thể thay đổi thời gian chờ mà sau đó đèn nền sẽ tắt, điều chỉnh thiết bị cảm quang đo độ sáng và điều chỉnh độ sáng màn hình. Chọn **Menu > Cài đặt và chọn Điện thoại > Hiển thị > Tắt đèn nền màn hình sau hoặc Bộ cảm biến ánh sáng**.
- Để các ứng dụng chạy ẩn sẽ tiêu thụ pin nhiều hơn và làm giảm tuổi thọ pin. Để đóng các ứng dụng không sử dụng, bấm và giữ phím menu, chọn **Tùy chọn > Xem ứng dụng đã mở**, và di chuyển đến ứng dụng này bằng phím menu. Bấm và giữ phím menu, và chọn **Thoát**.

Tăng bộ nhớ khả dụng

Bạn có cần thêm bộ nhớ cho các ứng dụng và nội dung mới không?

Xem lượng bộ nhớ khả dụng dành cho các loại dữ liệu khác nhau

Chọn **Menu > Ứng dụng > Văn phòng > Q. lý tập tin**.

Nhiều tính năng trong điện thoại sử dụng bộ nhớ để lưu dữ liệu. Điện thoại sẽ thông báo nếu bộ nhớ trong các vị trí bộ nhớ khác nhau gần hết.

Tăng bộ nhớ khả dụng

Chuyển dữ liệu vào bộ nhớ thứ cấp hoặc máy tính tương thích.

Để xóa những dữ liệu bạn không còn cần đến, hãy sử dụng Trình quản lý tập tin hoặc mở ứng dụng tương ứng. Bạn có thể xóa các mục sau đây:

- Tin nhắn trong các thư mục trong Nhắn tin và e-mail đã tải về trong hộp thư
- Các trang web đã lưu
- Thông tin về số liên lạc
- Ghi chú lịch
- Những ứng dụng được hiển thị trong Trình quản lý ứng dụng mà bạn không cần
- Các tập tin cài đặt (.sis hoặc .sisx) của các ứng dụng đã cài đặt. Chuyển các tập tin cài đặt sang một máy tính tương thích.
- Hình ảnh và video clip trong Bộ sưu tập. Sao lưu các tập tin vào một máy tính tương thích.

Điện thoại của bạn

Cài đặt điện thoại

 Với ứng dụng Cài đặt điện thoại, bạn có thể thực hiện các thao tác, ví dụ như những thao tác sau đây:

- Xác định cài đặt vùng, chẳng hạn như ngôn ngữ của điện thoại.
- Chuyển dữ liệu từ điện thoại cũ.
- Cài đặt riêng điện thoại.
- Cài đặt tài khoản e-mail.
- Kích hoạt các dịch vụ Ovi.

Ứng dụng Cài đặt điện thoại sẽ mở ra khi bật điện thoại lần đầu tiên. Để mở ứng dụng này sau, hãy chọn **Menu > Ứng dụng > Thiết lập ĐT.**

Sao chép các số liên lạc hoặc ảnh từ điện thoại cũ

Bạn có muốn sao chép thông tin quan trọng từ điện thoại Nokia cũ tương thích của mình và bắt đầu sử dụng điện thoại mới một cách nhanh chóng không? Sử dụng ứng dụng Ch.dịch vụ tr.máy để sao chép miễn phí, ví dụ như danh bạ, mục lịch và ảnh vào điện thoại mới.

Thiết bị Nokia trước đó của bạn cần phải hỗ trợ Bluetooth.

Chọn **Menu > Ứng dụng > Thiết lập ĐT** và chọn **Ch.dịch vụ tr.máy.**



Nếu thiết bị Nokia trước đó của bạn không có ứng dụng Ch.dịch vụ tr.máy, thiết bị mới của bạn sẽ gửi ứng dụng đó trong tin nhắn bằng cách sử dụng Bluetooth. Để cài đặt ứng dụng, hãy mở tin nhắn trong thiết bị trước đó của bạn và thực hiện theo các hướng dẫn.

- 1 Chọn thiết bị bạn muốn kết nối và ghép nối hai thiết bị với nhau. Bluetooth cần được bật.

- 2 Nếu thiết bị kia yêu cầu mật mã, hãy nhập mật mã vào. Mật mã, bạn có thể tự xác định, phải được nhập vào cả hai thiết bị. Mật mã trong một số thiết bị là không thay đổi. Để biết chi tiết, hãy xem hướng dẫn sử dụng của thiết bị.
Mật mã chỉ có hiệu lực cho kết nối hiện thời.
- 3 Chọn nội dung và chọn **OK**.

Các chỉ báo hiển thị

Chỉ báo thông thường

	Màn hình cảm ứng và bàn phím bị khóa.
	Điện thoại sẽ cảnh báo không dùng âm báo cho các cuộc gọi hoặc tin nhắn đến.
	Bạn đã cài báo thức.
	Bạn đang sử dụng cấu hình hẹn giờ.

Chỉ báo cuộc gọi

	Có ai đó đã tìm cách gọi cho bạn.
2	Bạn đang sử dụng số máy thứ hai (dịch vụ mạng).
	Bạn đã cài điện thoại chuyển hướng các cuộc gọi đến tới một số điện thoại khác (dịch vụ mạng). Nếu bạn có hai số máy, số hiển thị là số máy hiện đang hoạt động.
D	Bạn đang có cuộc gọi dữ liệu (dịch vụ mạng).

Chỉ báo nhắn tin

	Bạn có các tin nhắn chưa đọc. Nếu chỉ báo nhấp nháy có nghĩa là bộ nhớ của thẻ SIM cho tin nhắn có thể đầy.
	Bạn đã nhận được thư mới.
	Có tin nhắn đang chờ để gửi trong thư mục Hộp thư đi.

Chỉ báo mạng

	Điện thoại được kết nối với mạng GSM (dịch vụ mạng).
3G	Điện thoại được kết nối với mạng 3G (dịch vụ mạng).
3.5G	Truy cập gói tải xuống tốc độ cao (HSDPA) / truy cập gói tải lên tốc độ cao (HSUPA) (dịch vụ mạng) trong mạng 3G được kích hoạt.
	Bạn có kết nối dữ liệu gói GPRS (dịch vụ mạng).  cho biết kết nối đã bị tạm giữ và  cho biết kết nối đang được thiết lập.
	Bạn có kết nối dữ liệu gói EGPRS (dịch vụ mạng).  cho biết kết nối đã bị tạm giữ và  cho biết kết nối đang được thiết lập.
	Bạn có kết nối dữ liệu gói 3G (dịch vụ mạng).  cho biết kết nối đã bị treo và  cho biết kết nối đang được thiết lập.
	Bạn có kết nối truy cập gói tải về tốc độ cao (HSDPA) (dịch vụ mạng).  cho biết kết nối đã bị treo và  cho biết kết nối đang được thiết lập.
	Hiện đang có kết nối WLAN (dịch vụ mạng).  cho biết kết nối được mã hóa và  cho biết kết nối không được mã hóa.

Chỉ báo kết nối

	Bluetooth được kích hoạt.  cho biết điện thoại đang gửi dữ liệu. Nếu chỉ báo nhấp nháy có nghĩa là điện thoại của bạn đang tìm cách kết nối với một thiết bị khác.
	Bạn đã kết nối cáp USB vào điện thoại.
	GPS được kích hoạt.
	Điện thoại đang đồng bộ hóa.
	Bạn đã kết nối một tai nghe tương thích với điện thoại.
	Bạn đã kết nối cáp ra tivi tương thích với điện thoại.
	Bạn đã kết nối text phone tương thích với điện thoại.

Điều chỉnh loa và âm lượng

Điều chỉnh âm lượng của cuộc gọi điện thoại hoặc clip âm thanh

Sử dụng các phím âm lượng.



Loa tích hợp cho phép bạn đàm thoại và nghe ở một khoảng cách ngắn mà không cần cầm điện thoại gần tai.

Sử dụng loa trong khi gọi

Chọn **Bật loa**.

Tắt loa

Chọn **Kích hoạt đ.thoại**.



Cảnh báo:

Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách. Hãy nghe nhạc ở mức vừa phải và không giữ thiết bị gần tai của quý khách khi sử dụng loa.

Phím tắt

Để chuyển giữa các ứng dụng đang mở, hãy bấm và giữ phím menu.

Để các ứng dụng chạy ẩn sẽ tiêu thụ pin nhiều hơn và làm giảm tuổi thọ pin.

Để bắt đầu kết nối web (dịch vụ mạng), trong trình quay số, hãy nhấn và giữ **0**.

Để truy cập vào những ứng dụng khả dụng trong thanh media, chẳng hạn như máy nghe nhạc và trình duyệt web, trong bất kỳ giao diện nào, hãy bấm phím media.

Để thay đổi cấu hình, bấm phím nguồn, và chọn một cấu hình.

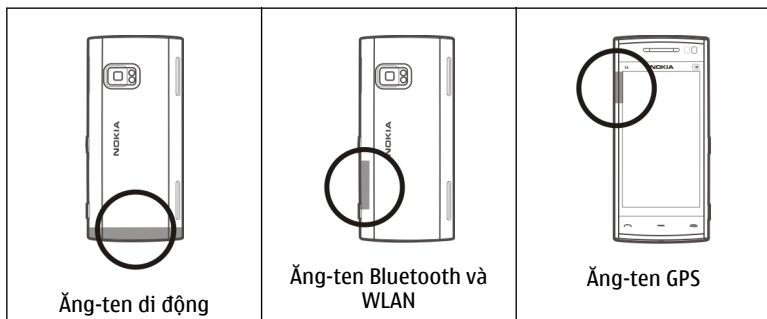
Để gọi tới hộp thư thoại (dịch vụ mạng), trong trình quay số, hãy nhấn và giữ **1**.

Để mở danh sách các số mới gọi, trong màn hình chủ, bấm phím gọi.

Để sử dụng lệnh thoại, trong màn hình chủ, hãy bấm và giữ phím gọi.

Các vị trí ăng-ten

Thiết bị của quý khách có thể có ăng-ten bên trong và ăng-ten bên ngoài. Tránh chạm vào vùng ăng-ten một cách không cần thiết trong khi ăng-ten đang phát hoặc nhận tín hiệu. Sự tiếp xúc với ăng-ten sẽ ảnh hưởng đến chất lượng giao tiếp và có thể làm tăng mức điện năng cao hơn trong khi hoạt động và có thể giảm tuổi thọ pin.



Thanh danh bạ

Để bắt đầu sử dụng thanh danh bạ và thêm số liên lạc vào màn hình chủ, chọn > **Tùy chọn** > **Số liên lạc mới**, và thực hiện theo hướng dẫn.

Để giao tiếp với số liên lạc này, hãy chọn số liên lạc và chọn một trong các tùy chọn sau:

— Thực hiện cuộc gọi điện thoại.

— Gửi tin nhắn.

— Thêm nguồn cấp dữ liệu.

 — Làm mới nguồn cấp dữ liệu.

Để xem sự kiện mới nhất và những sự kiện giao tiếp khác trong quá khứ với một số liên lạc, hãy chọn số liên lạc. Để gọi cho số liên lạc đó, hãy chọn sự kiện cuộc gọi. Để xem chi tiết về các sự kiện khác, hãy chọn một sự kiện giao tiếp.

Để đóng giao diện, chọn **X**.

Cấu hình không trực tuyến

Cấu hình không trực tuyến cho phép bạn sử dụng điện thoại mà không cần kết nối với mạng di động không dây. Khi cấu hình không trực tuyến được kích hoạt, bạn có thể sử dụng điện thoại mà không cần thẻ SIM.

Kích hoạt cấu hình không trực tuyến

Bấm nhanh phím nguồn, và chọn **Offline**.

Khi kích hoạt cấu hình không trực tuyến, kết nối với mạng di động sẽ bị ngắt. Tất cả tín hiệu tần số vô tuyến đến và từ điện thoại với mạng di động sẽ bị chặn. Nếu bạn tìm cách gửi tin nhắn bằng cách sử dụng mạng di động, tin nhắn sẽ được lưu vào thư mục Hộp thư đi để gửi sau.



Chú ý: Khi sử dụng cấu hình Không trực tuyến, quý khách không thể thực hiện hoặc nhận bất kỳ cuộc gọi nào, hoặc sử dụng những tính năng khác yêu cầu phải nằm trong vùng phủ sóng của mạng di động. Vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách. Để thực hiện cuộc gọi, đầu tiên quý khách phải kích hoạt chức năng thoại bằng cách thay đổi cấu hình. Nếu thiết bị đã bị khóa, hãy nhập mã khóa vào.

Khi kích hoạt cấu hình không trực tuyến, bạn vẫn có thể sử dụng mạng LAN không dây (WLAN), ví dụ, để đọc e-mail hoặc duyệt internet. Bạn cũng có thể sử dụng kết nối Bluetooth trong cấu hình không trực tuyến. Hãy nhớ tuân thủ mọi yêu cầu an

toàn có thể áp dụng khi thiết lập và sử dụng kết nối mạng WLAN hoặc kết nối Bluetooth.

Cài đặt cảm biến và xoay màn hình

Khi kích hoạt các cảm biến trong điện thoại, bạn có thể điều chỉnh một số chức năng nhất định bằng cách xoay điện thoại.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Điện thoại** > **Cài đặt bộ c.biến**.

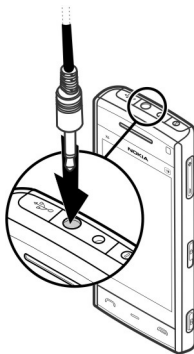
Chọn từ các tùy chọn sau:

Bộ cảm biến — Kích hoạt cảm biến.

Điều khiển quay — Chọn **Tắt nhạc chuông** và **Tắt âm báo** để tắt tiếng các cuộc gọi và tạm dừng báo thức bằng xoay điện thoại sao cho màn hình quay xuống dưới. Chọn **M.hình xoay tự động** để tự động xoay nội dung trên màn hình khi xoay điện thoại sang bên trái hoặc xoay ngược trở lại vị trí thẳng đứng. Một số ứng dụng và tính năng có thể không hỗ trợ xoay nội dung trên màn hình.

Tai nghe

Bạn có thể cắm bộ tai nghe hoặc tai nghe tương thích vào điện thoại. Bạn có thể phải chọn chế độ cấp.



Cảnh báo:

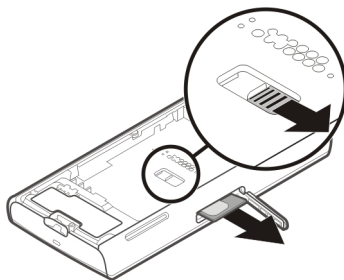
Khi bạn sử dụng tai nghe, khả năng nghe âm thanh bên ngoài có thể bị ảnh hưởng. Không sử dụng tai nghe ở những nơi có thể gây nguy hiểm cho sự an toàn của bạn.

Không kết nối các sản phẩm tạo ra tín hiệu xuất vì như thế có thể làm hỏng điện thoại. Không kết nối bất kỳ nguồn điện áp nào vào Đầu nối Nokia AV.

Khi kết nối bất kỳ thiết bị ngoại vi nào hoặc bất kỳ tai nghe nào, ngoài những thiết bị được Nokia phê chuẩn để sử dụng với điện thoại này, vào Đầu nối AV của Nokia, đặc biệt chú ý đến các mức âm lượng.

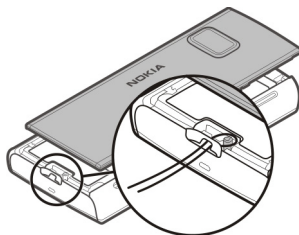
Tháo thẻ SIM

- 1 Tháo vỏ mặt sau bằng cách nhấn nó ra khỏi đầu dưới cùng của điện thoại.
- 2 Tháo pin.



- 3 Mở nắp khe cắm thẻ SIM. Trong lỗ dưới pin, hãy ấn hai bên mép để trượt thẻ SIM ra khỏi khe cắm. Kéo thẻ SIM ra.
- 4 Lắp pin và vỏ mặt sau.

Gắn dây đeo cổ tay



Khóa từ xa

Bạn có thể khóa điện thoại từ xa bằng cách sử dụng tin nhắn văn bản được xác định sẵn.

Bật tính năng khóa từ xa

- 1 Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Điện thoại** > **Quản lý đ.thoại** > **Bảo mật** > **Điện thoại và thẻ SIM** > **Khóa máy từ xa** > **Đã bật**.
- 2 Nhập nội dung tin nhắn văn bản (5 đến 20 ký tự), xác minh nội dung này, và nhập mã khóa.

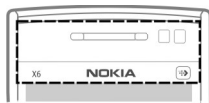
Khóa điện thoại từ xa

Viết tin nhắn văn bản được xác định sẵn, và gửi tin nhắn này đến điện thoại của bạn. Để mở khóa điện thoại, bạn cần có mã khóa.

Gọi điện

Chạm vào màn hình trong khi gọi

Điện thoại của bạn có một cảm biến khoảng cách. Để kéo dài tuổi thọ pin và ngăn việc lựa chọn tình cờ, màn hình cảm ứng sẽ tự động bị khóa trong khi gọi, khi bạn đặt điện thoại gần tai.



Không che cảm biến khoảng cách, ví dụ như bằng miếng dán bảo vệ hoặc băng dính.

Cuộc gọi thoại

- 1 Trong màn hình chủ, chọn **Điện thoại** để mở trình quay số, và nhập số điện thoại, bao gồm cả mã vùng vào. Để xóa một số, hãy chọn . Để gọi điện quốc tế, chọn * hai lần cho dấu + (thay cho mã truy cập quốc tế), và nhập mã quốc gia, mã vùng (bỏ số 0 đứng trước nếu cần), và nhập số điện thoại cần gọi vào.

- 2 Để thực hiện cuộc gọi, bấm phím gọi.
- 3 Để kết thúc cuộc gọi (hoặc hủy cuộc gọi), bấm phím kết thúc.
Việc bấm phím kết thúc sẽ luôn luôn ngắt cuộc gọi, ngay cả khi một ứng dụng khác đang hoạt động.

Để thực hiện một cuộc gọi từ danh sách liên lạc, chọn **Menu** > **Danh bạ**.

Di chuyển đến tên bạn muốn. Hoặc chọn trường tìm kiếm, nhập các chữ cái hoặc ký tự đầu tiên của tên, và di chuyển đến tên.

Để gọi cho số liên lạc đó, bấm phím đàm thoại. Nếu bạn đã lưu nhiều số điện thoại cho một số liên lạc, chọn số bạn muốn từ danh sách, và bấm phím gọi.

Trong khi gọi điện

Tắt hoặc bật micrô

Chọn  hoặc chọn .

Tạm giữ cuộc gọi thoại hiện thời

Chọn  hoặc chọn .

Bật loa

Chọn . Nếu bạn đã kết nối một tai nghe tương thích bằng kết nối Bluetooth, để chuyển âm thanh sang tai nghe, hãy chọn **Tùy chọn** > **Kích hoạt tai nghe BT**.

Chuyển trở lại điện thoại

Chọn .

Kết thúc cuộc gọi

Chọn .

Chuyển giữa cuộc gọi hiện thời và cuộc gọi bị giữ

Chọn **Tùy chọn** > **Hoán đổi**.

Mẹo: Để tạm giữ cuộc gọi hiện thời, hãy bấm phím gọi. Để kích hoạt cuộc gọi bị giữ, hãy bấm phím gọi thêm một lần nữa.

Gửi chuỗi âm DTMF

- 1 Chọn **Tùy chọn** > **Gửi DTMF**.
- 2 Nhập chuỗi DTMF hoặc tìm chuỗi này từ danh sách liên lạc.
- 3 Để nhập ký tự chờ (w) hoặc ký tự tạm ngưng (p), bấm * liên tục.
- 4 Để gửi âm, chọn **OK**. Bạn có thể thêm âm DTMF vào số điện thoại hoặc trường DTMF trong chỉ tiết liên lạc.

Kết thúc cuộc gọi hiện thời và kết nối cuộc gọi này với một cuộc gọi đến khác

Chọn **Tùy chọn** > **Thay thế**.

Kết thúc tất cả các cuộc gọi

Chọn **Tùy chọn** > **Tắt tất cả cuộc gọi**.

Nhiều tùy chọn mà bạn có thể sử dụng trong khi gọi là các dịch vụ mạng.

Hộp thư thoại

Để gọi tới hộp thư thoại (dịch vụ mạng), trong màn hình chủ, chọn **Điện thoại**, chọn và giữ **1**.

- 1 Để thay đổi số điện thoại của hộp thư thoại, chọn **Menu** > **Cài đặt và Chức năng c.gọi** > **Hộp thư cuộc gọi**, chọn một hộp thư, và **Tùy chọn** > **Đổi số**.
- 2 Nhập số vào (nhà cung cấp dịch vụ mạng sẽ cung cấp cho bạn số này) và chọn **OK**.

Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi

Để trả lời cuộc gọi khi màn hình cảm ứng bị khóa, hãy chạm mạnh vào màn hình. Thực hiện theo các tín hiệu trực quan.

Để trả lời cuộc gọi khi màn hình cảm ứng được mở khóa, hãy bấm phím gọi.

Để tắt chuông báo cuộc gọi đến khi màn hình cảm ứng bị khóa, hãy chạm mạnh để mở khóa màn hình.

Để tắt chuông báo cuộc gọi đến khi màn hình cảm ứng được mở khóa, chọn .

Bạn có thể gửi tin nhắn văn bản mà không từ chối cuộc gọi, báo cho người gọi biết bạn không thể trả lời cuộc gọi. Để kích hoạt tùy chọn tin nhắn văn bản và soạn tin nhắn trả lời chuẩn, chọn **Menu > Cài đặt và Chức năng c.gọi > Cuộc gọi > Từ chối c.gọi bằng t.nhắn**, và chọn **Tin văn bản**. Để gửi tin nhắn trả lời, chọn **Gửi tn nhắn**, chỉnh sửa văn bản tin nhắn, và bấm phím gọi.

Nếu bạn không muốn trả lời cuộc gọi, khi màn hình cảm ứng được mở khóa, hãy bấm phím kết thúc. Nếu bạn kích hoạt chức năng **Chuyển cuộc gọi > Cuộc gọi thoại > Khi máy bận** trong cài đặt điện thoại, việc từ chối cuộc gọi đến cũng sẽ chuyển hướng cuộc gọi này.

Để từ chối cuộc gọi khi màn hình cảm ứng bị khóa, hãy chạm mạnh để mở khóa màn hình, và chọn **Tùy chọn > Từ chối**.

Tạo cuộc gọi hội nghị

Điện thoại hỗ trợ các cuộc gọi hội nghị với tối đa sáu thành viên tham gia, kể cả bạn.

Dịch vụ cuộc gọi hội nghị là một dịch vụ mạng.

1 Gọi điện cho thành viên thứ nhất.

- Để gọi điện cho thành viên khác, chọn **Tùy chọn** > **Cuộc gọi mới**. Cuộc gọi đầu sẽ ở trạng thái giữ.
- Khi cuộc gọi mới được trả lời, để thêm thành viên thứ nhất vào cuộc gọi hội nghị, hãy chọn .

Thêm thành viên mới vào cuộc gọi hội nghị

Thực hiện cuộc gọi đến một thành viên khác và thêm cuộc gọi mới vào cuộc gọi hội nghị.

Trò chuyện riêng với một thành viên của cuộc gọi hội nghị

Chọn .

Chuyển đến thành viên và chọn . Cuộc gọi hội nghị sẽ được chuyển sang trạng thái giữ trên điện thoại. Những thành viên khác vẫn có thể tiếp tục cuộc gọi hội nghị.

Để trở về cuộc gọi hội nghị, hãy chọn .

Ngắt kết nối một thành viên khỏi cuộc gọi hội nghị

Chọn , chuyển đến thành viên và chọn .

Kết thúc cuộc gọi hội nghị hiện thời

Bấm phím kết thúc.

Quay nhanh một số điện thoại

Để kích hoạt chức năng quay số nhanh, chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Chức năng c.gọi** > **Cuộc gọi** > **Quay số nhanh**.

- Để gán một số điện thoại cho một trong các phím số, chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Chức năng c.gọi** > **Quay số nhanh**.
- Di chuyển đến phím bạn muốn gán số điện thoại này, và chọn **Tùy chọn** > **Gán**.

1 được dành cho hộp thư thoại.

Để gọi điện trong màn hình chủ, chọn **Điện thoại** và chọn phím đã được gán và bấm phím gọi.

Để gọi điện thoại trong màn hình chủ khi chức năng quay số nhanh được kích hoạt, chọn **Điện thoại**, chọn và giữ phím đã được gán.

Dịch vụ cuộc gọi chờ

Với tính năng cuộc gọi chờ (dịch vụ mạng), bạn có thể trả lời cuộc gọi khi đang có một cuộc gọi khác.

Kích hoạt cuộc gọi chờ

Chọn Menu > Cài đặt và chọn Chức năng c.gọi > Cuộc gọi > Cuộc gọi chờ.

Trả lời cuộc gọi chờ

Bấm phím gọi. Cuộc gọi đầu sẽ ở trạng thái giữ.

Chuyển giữa cuộc gọi hiện thời và cuộc gọi đang giữ

Chọn Tùy chọn > Hoán đổi.

Kết nối cuộc gọi bị giữ với cuộc gọi hiện thời

Chọn Tùy chọn > Chuyển. Bạn sẽ tự ngắt kết nối mình khỏi các cuộc gọi.

Kết thúc cuộc gọi hiện thời

Bấm phím kết thúc.

Kết thúc cả hai cuộc gọi

Chọn Tùy chọn > Tắt tất cả cuộc gọi.

Quay số bằng khẩu lệnh

Điện thoại sẽ tự động tạo khẩu lệnh cho các số liên lạc.

Nghệ khẩu lệnh cho một số liên lạc

- 1 Chọn một số liên lạc và chọn **Tùy chọn** > **Chi tiết khẩu lệnh**.
- 2 Di chuyển đến một chi tiết liên hệ, và chọn **Tùy chọn** > **Phát khẩu lệnh**.

Gọi bằng khẩu lệnh



Lưu ý: Việc sử dụng khẩu lệnh có thể gặp khó khăn trong môi trường ồn ào hoặc trong trường hợp khẩn cấp, vì thế bạn không nên chỉ dựa vào tính năng quay số bằng khẩu lệnh trong mọi trường hợp.

Khi bạn sử dụng chức năng quay số bằng khẩu lệnh, loa sẽ được sử dụng. Giữ điện thoại ở khoảng cách gần khi phát âm khẩu lệnh.

- 1 Để bắt đầu quay số bằng giọng nói, trong màn hình chủ, hãy bấm và giữ phím gọi. Nếu một tai nghe tương thích có gắn phím tai nghe, bấm và giữ phím tai nghe để bắt đầu quay số bằng giọng nói.
- 2 Một âm báo ngắn sẽ phát ra, và **Hãy đàm thoại** sẽ hiển thị. Đọc rõ tên được lưu cho số liên lạc này.
- 3 Điện thoại sẽ phát khẩu lệnh tổng hợp ứng với số liên lạc được nhận dạng bằng ngôn ngữ được chọn trong điện thoại, đồng thời hiển thị tên và số điện thoại của số liên lạc đó. Để hủy chức năng quay số bằng giọng nói, chọn **Thoát**.

Nếu nhiều số điện thoại được lưu cho một tên, bạn có thể đọc cả tên và kiểu số điện thoại, chẳng hạn như di động hoặc điện thoại.

Thực hiện cuộc gọi hình

Khi thực hiện cuộc gọi video (dịch vụ mạng), bạn có thể nhìn thấy hình ảnh hai chiều trong thời gian đàm thoại giữa bạn và người nhận cuộc gọi. Hình ảnh video trực

tuyến, hoặc hình ảnh video được quay bằng camera trên điện thoại sẽ hiển thị trên điện thoại của người nhận trong cuộc gọi video.

Để thực hiện cuộc gọi video, bạn phải có thẻ USIM và trong vùng phủ sóng của mạng UMTS. Để biết tính khả dụng, cước phí và thuê bao dịch vụ cuộc gọi video, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng.

Cuộc gọi video chỉ có thể được thực hiện giữa hai thành viên. Cuộc gọi video có thể được áp dụng để gọi đến điện thoại di động tương thích hoặc một thuê bao ISDN. Cuộc gọi video không thể thực hiện được trong khi đang có cuộc gọi thoại, cuộc gọi video hoặc quá trình trao đổi dữ liệu đang diễn ra.

Các biểu tượng



Bạn không nhận được video (người nhận không gửi hoặc mạng không chuyển video).



Bạn đã từ chối gửi tín hiệu hình ảnh từ điện thoại của bạn. Để gửi hình ảnh tín hiệu thay vào đó, hãy chọn **Menu > Cài đặt và Chức năng c.gọi > Cuộc gọi > Hình trong cuộc gọi video**.

Ngay cả khi bạn từ chối gửi tín hiệu video khi sử dụng chức năng cuộc gọi video, cuộc gọi này vẫn bị tính cước như là cuộc gọi video. Kiểm tra cách tính phí với nhà cung cấp dịch vụ.

- 1 Trong màn hình chủ, hãy chọn  hoặc **Điện thoại** để mở trình quay số, và nhập số điện thoại.
- 2 Chọn **Tùy chọn > Gọi > Cuộc gọi video**.

Theo mặc định, camera phụ ở mặt trước được sử dụng cho cuộc gọi video. Thời gian để khởi động một cuộc gọi video có thể mất một lúc. Nếu cuộc gọi không thực hiện được (ví dụ như mạng không hỗ trợ cuộc gọi video, hoặc thiết bị nhận không tương thích), điện thoại sẽ yêu cầu bạn thực hiện cuộc gọi thông thường hoặc gửi tin nhắn thay vì dùng cuộc gọi video.

Cuộc gọi video hoạt động khi bạn nhìn thấy ảnh video của hai bên và nghe thấy âm thanh qua loa. Người nhận cuộc gọi có thể từ chối gửi video (được chỉ báo

bởi ) , khi đó bạn chỉ nghe thấy tiếng của người gọi và bạn có thể nhìn thấy hình ảnh tĩnh hoặc màn hình màu xám.

3 Để kết thúc cuộc gọi video, bấm phím kết thúc.

Trong cuộc gọi video

Xem video trực tiếp hoặc chỉ nghe người gọi

Chọn  hoặc .

Tắt hoặc bật micro

Chọn  hoặc .

Bật loa

Chọn . Nếu bạn đã kết nối một tai nghe tương thích bằng kết nối Bluetooth, để chuyển âm thanh sang tai nghe, hãy chọn **Tùy chọn > Kích hoạt tai nghe BT**.

Chuyển trở về điện thoại

Chọn .

Sử dụng camera chính để gửi video

Chọn **Tùy chọn > Dùng camera phụ**.

Chuyển trở về sử dụng camera phụ để gửi video

Chọn **Tùy chọn > Dùng camera chính**.

Chụp nhanh một cảnh trong video bạn đang gửi

Chọn **Tùy chọn > Gửi ảnh chụp nhanh**. Việc gửi video sẽ bị tạm dừng và ảnh chụp nhanh sẽ hiển thị cho người nhận. Ảnh chụp nhanh sẽ không được lưu.

Chỉnh tỷ lệ hình ảnh của bạn

Chọn **Tùy chọn** > **Zoom**.

Cài chất lượng video

Chọn **Tùy chọn** > **Điều chỉnh** > **Chất lượng video** > **Chất lượng bình thường**, **Chi tiết rõ hơn**, hoặc **Ch.động nhịp nhàng hơn**.

Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi video

Khi có cuộc gọi video, biểu tượng  sẽ hiển thị.

Trả lời cuộc gọi video

Bấm phím gọi.

Để bắt đầu gửi video trực tiếp, hãy chọn **Có**.

Nếu bạn không bắt đầu gửi video, bạn sẽ chỉ nghe thấy tiếng của người gọi. Một màn hình xám sẽ thay thế cho video của chính bạn.

Bắt đầu gửi video trong cuộc gọi video

Chọn **Tùy chọn** > **Bật** > **Đang gửi video**.

Thay màn hình xám bằng một hình ảnh được chụp bằng camera

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Chức năng c.gọi** > **Cuộc gọi** > **Hình trong cuộc gọi video**.

Từ chối cuộc gọi video

Bấm phím kết thúc.

Chia sẻ video

Sử dụng chức năng chia sẻ video (dịch vụ mạng) để gửi video trực tuyến hoặc một video clip từ điện thoại di động của bạn đến một thiết bị di động tương thích trong cuộc gọi thoại.

Loa sẽ được bật khi bạn khởi động chức năng chia sẻ video. Nếu bạn không muốn sử dụng loa cho cuộc gọi thoại trong khi chia sẻ video, bạn cũng có thể sử dụng tai nghe tương thích.



Cảnh báo:

Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách. Hãy nghe nhạc ở mức vừa phải và không giữ thiết bị gần tai của quý khách khi sử dụng loa.

Yêu cầu chia sẻ video

Tính năng chia sẻ video yêu cầu phải có kết nối 3G. Khả năng sử dụng tính năng chia sẻ video tùy thuộc vào tính khả dụng của mạng 3G. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin về dịch vụ, tính khả dụng của mạng 3G và cước phí liên quan đến việc sử dụng dịch vụ này.

Để sử dụng tính năng chia sẻ video, hãy đảm bảo những vấn đề sau:

- Điện thoại đã được thiết lập các kết nối cá nhân.
- Bạn có một kết nối 3G đang hoạt động và đang trong phạm vi phủ sóng của mạng 3G. Nếu bạn di chuyển ra ngoài vùng phủ sóng của mạng 3G trong một phiên chia sẻ video, phiên chia sẻ này sẽ dừng lại, nhưng cuộc gọi thoại sẽ tiếp tục.
- Cả người gửi và người nhận đã đăng ký với mạng 3G. Nếu bạn mời một người tham gia phiên chia sẻ video nhưng điện thoại của người nhận nằm ngoài vùng phủ sóng của mạng 3G hoặc chưa cài đặt chia sẻ video hoặc chưa thiết lập kết

nổi cá nhân, người nhận đó sẽ không nhận được thư mời. Bạn sẽ nhận được một thông báo cho biết người nhận không thể nhận lời mời.

Cài đặt chia sẻ video

Để thiết lập chia sẻ video, bạn cần có thông số cài đặt kết nối cá nhân và 3G.

Kết nối một chiều còn được biết là kết nối SIP. Thông số cài đặt cấu hình SIP phải được cấu hình trong điện thoại trước khi bạn có thể sử dụng chức năng chia sẻ video. Hời nhà cung cấp dịch vụ để có được các cài đặt cấu hình SIP, và lưu chúng vào điện thoại của bạn. Nhà cung cấp dịch vụ có thể gửi cho bạn các thông số cài đặt hoặc cung cấp cho bạn một danh sách các thông số cần thiết.

Thêm địa chỉ SIP vào một số liên lạc

- 1 Chọn **Menu** > **Danh bạ**.
- 2 Chọn số liên lạc hoặc tạo một số liên lạc mới.
- 3 Chọn **Tùy chọn** > **Chỉnh sửa**.
- 4 Chọn **Tùy chọn** > **Thêm chi tiết** > **Chia sẻ video**.
- 5 Nhập địa chỉ SIP theo định dạng username@domainname (bạn có thể sử dụng địa chỉ IP thay cho tên miền).

Nếu bạn không biết địa chỉ SIP của số liên lạc, bạn có thể sử dụng số điện thoại của người nhận, bao gồm cả mã quốc gia, để chia sẻ video (nếu được nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến hỗ trợ).

Cài đặt kết nối 3G

Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để thỏa thuận sử dụng dịch vụ mạng 3G.

Bảo đảm các cài đặt kết nối điểm truy cập 3G cho điện thoại được cấu hình đúng. Để biết thêm thông tin về các cài đặt này, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Chia sẻ video trực tuyến hoặc video clip

Trong cuộc gọi thoại hoạt động, hãy chọn **Tùy chọn** > **Chia sẻ video**.

- 1 Để chia sẻ video thực trong khi gọi, chọn **Video trực tiếp**.

Để chia sẻ một video clip, chọn **Video clip**. Danh sách các video clip được lưu trong bộ nhớ điện thoại hoặc bộ nhớ thứ cấp sẽ mở ra. Chọn clip bạn muốn chia sẻ.

Bạn cần phải chuyển đoạn video clip sang định dạng thích hợp để có thể chia sẻ được. Nếu điện thoại thông báo rằng video clip phải được chuyển đổi, chọn **OK**. Điện thoại phải có trình biên tập video để thực hiện việc chuyển đổi.

- 2 Nếu người nhận có nhiều địa chỉ SIP hoặc nhiều số điện thoại bao gồm mã quốc gia được lưu trong Danh bạ, hãy chọn địa chỉ hoặc số điện thoại bạn muốn. Nếu địa chỉ SIP hoặc số điện thoại của người nhận không khả dụng, hãy nhập địa chỉ hoặc số điện thoại của người nhận bao gồm cả mã quốc gia vào, và chọn **OK** để gửi thư mời. Điện thoại sẽ gửi thư mời đến địa chỉ SIP.

Việc chia sẻ sẽ tự động bắt đầu khi người nhận chấp nhận lời mời.

Các tùy chọn trong khi chia sẻ



để tắt hoặc bật micrô

để bật và tắt loa

để tạm dừng hoặc tiếp tục chia sẻ video

để chuyển sang chế độ vừa màn hình (chỉ khả dụng với người gửi)

- 3 Để kết thúc phiên chia sẻ, chọn **Dừng**. Để kết thúc cuộc gọi thoại, bấm phím kết thúc. Khi ngừng cuộc gọi, chia sẻ video cũng ngừng.

Để lưu video thực bạn đã chia sẻ, chọn **Có** khi được nhắc. Điện thoại sẽ thông báo cho bạn về vị trí của video đã lưu.

Nếu bạn truy cập các ứng dụng khác trong khi đang chia sẻ video clip, việc chia sẻ sẽ bị tạm ngừng. Để trở về giao diện chia sẻ video và để tiếp tục chia sẻ, trong màn hình chủ, hãy chọn **Tùy chọn** > **Tạm dừng chung video**.

Chấp nhận thư mời chia sẻ video

Khi có người gửi cho bạn lời mời chia sẻ video, thông báo mời sẽ hiển thị tên hoặc địa chỉ SIP của người gửi.

Nếu một người nào đó gửi cho bạn thư mời chia sẻ và bạn không ở trong phạm vi phủ sóng của mạng 3G, bạn sẽ không nhận được thư mời.

Chấp nhận thư mời đã nhận

Chọn **Có**. Phiên chia sẻ sẽ được kích hoạt.

Từ chối thư mời đã nhận

Chọn **Không**. Người nhận sẽ nhận được thông báo cho biết bạn từ chối lời mời. Bạn cũng có thể bấm phím kết thúc để từ chối lời mời và ngừng cuộc gọi thoại.

Kết thúc phiên chia sẻ

Chọn **Dừng** hoặc kết thúc cuộc gọi thoại. Khi ngừng cuộc gọi, chia sẻ video cũng ngừng.

Nhật ký

Ứng dụng Nhật ký lưu thông tin về nhật ký liên lạc của điện thoại. Điện thoại chỉ ghi lại các cuộc gọi bị nhỡ và các cuộc gọi vừa nhận nếu mạng hỗ trợ các chức năng này, và khi điện thoại được bật và đang trong vùng phủ sóng.

Các cuộc gọi gần đây

Bạn có thể xem thông tin về các cuộc gọi gần đây của mình.

Chọn **Menu > Nhật ký** và chọn **Cuộc gọi gần đây**.

Xem cuộc gọi bị nhỡ, đã nhận và đã gọi

Chọn **Cuộc gọi nhỡ**, **Cuộc gọi đã nhận**, hoặc **Số đã gọi**.

Mẹo: Để mở danh sách các số đã gọi đi trong màn hình chủ, hãy bấm phím gọi.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Lưu vào Danh bạ — Lưu số điện thoại từ danh sách cuộc gọi gần đây vào danh bạ.

Xóa danh sách — Xóa danh sách cuộc gọi gần đây đã chọn.

Xóa — Xóa sự kiện trong danh sách đã chọn.

Cài đặt — Chọn **Thời lượng nhật ký** và chọn khoảng thời gian thông tin liên lạc được lưu trong nhật ký. Nếu bạn chọn **Không có nhật ký**, sẽ không có thông tin nào được lưu trong nhật ký.

Dữ liệu gói

Chọn **Menu** > **Nhật ký**.

Bạn có thể phải trả phí cho các kết nối dữ liệu gói theo khối lượng dữ liệu đã gửi và đã nhận.

Kiểm tra lượng dữ liệu đã gửi hoặc đã nhận trong các kết nối dữ liệu gói

Chọn **Bộ đếm d.liệu gói** > **Dữ liệu đã gửi** hoặc **Dữ liệu đã nhận**.

Xóa cả thông tin đã gửi và đã nhận

Chọn **Bộ đếm d.liệu gói** > **Tùy chọn** > **Xóa đồng hồ cước**. Bạn cần mã khóa để xóa thông tin này.

Thời lượng cuộc gọi

Bạn có thể xem thời lượng tương đối của cuộc gọi gần đây nhất, cuộc gọi đi, cuộc gọi đến và tất cả cuộc gọi.

Chọn **Menu** > **Nhật ký** và chọn **Thời lượng gọi**.

Kiểm soát tất cả các sự kiện liên lạc

Trong nhật ký chung, bạn có thể xem thông tin về các sự kiện giao tiếp, chẳng hạn như cuộc gọi thoại, tin nhắn văn bản, hoặc kết nối dữ liệu và nối mạng LAN không dây (WLAN) được điện thoại ghi lại.

Chọn **Menu** > **Nhật ký**.

Mở nhật ký chung

Mở tab nhật ký chung .

Các sự kiện phụ, ví dụ như tin nhắn văn bản đã được gửi thành nhiều phần và nhiều phiên kết nối dữ liệu, sẽ được ghi lại dưới dạng sự kiện liên lạc. Các kết nối vào hộp thư thoại, trung tâm nhắn tin đa phương tiện, hoặc trang web sẽ được hiển thị dưới dạng các phiên kết nối dữ liệu gói.

Xem chi tiết kết nối dữ liệu gói

Đến sự kiện kết nối dữ liệu gói đến hoặc đi được chỉ báo bằng **GPRS**, và chọn **Tùy chọn** > **Xem**.

Sao chép số điện thoại từ nhật ký

Chọn **Tùy chọn** > **Tách lấy số** > **Sao chép**. Ví dụ, bạn có thể dán số điện thoại vào tin nhắn văn bản.

Lọc nhật ký

Chọn **Tùy chọn** > **Bộ lọc** và chọn một bộ lọc.

Xác định thời lượng nhật ký

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Thời lượng nhật ký**. Nếu bạn chọn **Không có nhật ký**, tất cả nội dung, nhật ký cuộc gọi gần đây và báo cáo gửi tin nhắn sẽ bị xóa vĩnh viễn.

Viết văn bản

Nhấp vào bất kỳ trường văn bản nào để nhập các chữ cái, số, và các ký tự đặc biệt.

Điện thoại của bạn có thể hoàn tất từ dựa vào từ điển cài sẵn cho ngôn ngữ nhập văn bản đã chọn. Điện thoại cũng sẽ học các từ mới từ văn bản bạn nhập vào.

Chế độ nhập văn bản tự động

Khi cảm biến và xoay màn hình trong điện thoại được kích hoạt, chế độ nhập văn bản sẽ tự động được chuyển sang bàn phím đầy đủ ở chế độ nằm ngang và chuyển sang bàn phím chữ và số ở chế độ dọc.

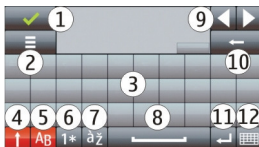
Để kích hoạt các cảm biến và xoay màn hình, hãy thực hiện theo các bước sau:

- 1 Chọn **Menu > Cài đặt** và chọn **Điện thoại > Cài đặt bộ c.biến > Bộ cảm biến > Bật**.
- 2 Chọn **Điều khiển quay > M.hình xoay tự động**.

Bàn phím ảo

Bạn có thể sử dụng bàn phím ảo ở chế độ nằm ngang.

Để kích hoạt bàn phím ảo, hãy chọn  > **QWERTY toàn màn hình**. Chức năng này không khả dụng, nếu tính năng chuyển chế độ nhập văn bản tự động được sử dụng (cảm biến được kích hoạt).



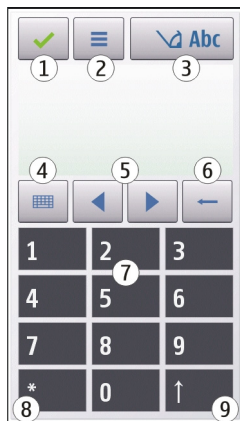
- 1 Đóng - Đóng bàn phím ảo.
- 2 Menu nhập văn bản - Mở menu tùy chọn nhập văn bản trên màn hình cảm ứng để truy cập vào các lệnh như là **Ngôn ngữ soạn thảo**.
- 3 Bàn phím ảo
- 4 Phím shift và caps lock - Để nhập một chữ hoa khi viết ở chế độ chữ thường hoặc ngược lại, chọn phím này trước khi nhập chữ. Để bật caps lock, hãy chọn phím này hai lần. Một dòng dưới phím này cho biết caps lock đã được bật.
- 5 Các chữ cái
- 6 Số và các ký tự đặc biệt
- 7 Dấu trọng âm
- 8 Thanh dấu cách
- 9 Di chuyển con trỏ sau khi nhập các ký tự.
- 10 Phím xóa lùi
- 11 Phím Enter - Di chuyển con trỏ sang hàng hoặc trường nhập văn bản kế tiếp. Các chức năng bổ sung được dựa vào ngữ cảnh hiện thời.
- 12 Chế độ nhập văn bản - Chọn chế độ nhập văn bản. Khi nhấp vào một mục, giao diện chế độ nhập văn bản hiện thời sẽ đóng lại, và chế độ nhập văn bản được chọn sẽ mở ra. Tính khả dụng của các chế độ nhập văn bản có thể khác nhau, tùy thuộc vào việc có bật chế độ nhập văn bản tự động hay không.

Nhập văn bản bằng bàn phím ảo

Bàn phím ảo

Với bàn phím ảo (**Bàn phím chữ và số**) bạn có thể nhập các ký tự giống như bạn làm với bàn phím thật thông thường có số trên các phím.

Bố cục của bàn phím số ảo có thể khác nhau, tùy thuộc vào ngôn ngữ soạn thảo được chọn.



- 1 Đóng - Đóng bàn phím ảo (**Bàn phím chữ và số**).
- 2 Menu nhập văn bản - Mở menu nhập văn bản trên màn hình cảm ứng, menu này bao gồm các lệnh như là **Bật nhập tiên đoán** và **Ngôn ngữ soạn thảo**. Để thêm một biểu tượng diễn cảm, hãy chọn **Chèn biểu tượng cảm xúc**.
- 3 Chỉ báo nhập văn bản - Mở một cửa sổ pop-up, trong cửa sổ này, bạn có thể bật hoặc tắt kiểu nhập văn bản tiên đoán, thay đổi kiểu chữ, và chuyển giữa chế độ nhập chữ và chế độ nhập số.
- 4 Chế độ nhập văn bản - Mở một cửa sổ pop-up, trong cửa sổ này, bạn có thể chọn chế độ nhập văn bản. Khi nhấp vào một mục, giao diện chế độ nhập văn bản hiện thời sẽ đóng lại, và chế độ nhập văn bản được chọn sẽ mở ra. Tính khả dụng của các chế độ nhập văn bản có thể khác nhau, tùy thuộc vào việc có bật chế độ nhập văn bản tự động (cài đặt cảm biến) hay không.
- 5 Phím mũi tên - Di chuyển sang trái hoặc sang phải.
- 6 Phím xóa lùi

- 7 Số
- 8 Sao - Mở một bảng ký tự đặc biệt.
- 9 Shift - Thay đổi kiểu chữ, bật hoặc tắt kiểu nhập văn bản tiên đoán, và chuyển giữa chế độ nhập chữ và chế độ nhập số.

Kiểu nhập truyền thống

Nhấp vào một phím số (1-9) liên tục cho đến khi ký tự bạn cần hiển thị. Điện thoại cung cấp nhiều ký tự ứng với một phím số hơn số ký tự được hiển thị trên phím số đó.

Nếu chữ kế tiếp nằm cùng phím với chữ hiện tại, hãy đợi đến khi con trỏ hiển thị (hoặc di chuyển con trỏ về phía trước để kết thúc khoảng thời gian nghỉ rồi nhập chữ đó vào.

Để chèn một dấu cách, hãy nhấn vào phím **0**. Để di chuyển con trỏ đến dòng kế tiếp, hãy nhấn phím **0** ba lần.

Kiểu nhập văn bản tiên đoán

Với chế độ nhập văn bản tiên đoán, để nhập một từ, hãy chọn một phím số cho mỗi chữ cái trong từ. Kiểu nhập tiên đoán dựa trên một từ điển cài sẵn trong điện thoại mà bạn có thể thêm vào từ mới. Kiểu nhập văn bản tiên đoán không có sẵn cho tất cả ngôn ngữ.

- 1 Để kích hoạt kiểu nhập văn bản tiên đoán cho tất cả các trình soạn thảo trên điện thoại, hãy chọn  > **Bật tiên đoán**.
- 2 Viết một từ. Ví dụ, để viết từ "Nokia" khi từ điển tiếng Anh được chọn, hãy chọn **6** để nhập chữ N, **6** để nhập chữ o, **5** để nhập chữ k, **4** để nhập chữ i, và **2** để nhập chữ a.

Từ đề nghị sẽ thay đổi sau mỗi lần chọn phím.

- 3 Nếu từ này không đúng, hãy chọn * liên tục cho đến khi từ phù hợp hiển thị. Nếu từ này không có trong từ điển, hãy chọn **Thêm**, nhập từ bằng cách sử dụng chế độ nhập văn bản truyền thống, và chọn **OK**.

Nếu dấu ? hiển thị sau từ đó, có nghĩa là từ đó không có trong từ điển. Để thêm từ này vào từ điển, hãy chọn *, nhập từ bằng chế độ nhập văn bản truyền thống, và chọn **OK**.

- 4 Để chèn một dấu câu, hãy chọn *.
- 5 Để chèn một khoảng trắng, hãy chọn **0**.

Kiểu nhập truyền thống

1	2 aââbc	3 đđêêf
4 ghi	5 jkl	6 mnoôv
7 pqr	8 tuuv	9 wxyz
* / ^ 7 ~ .	0	#

Hình 1.1

Để sử dụng kiểu nhập văn bản truyền thống cho tất cả các trình soạn thảo, từ màn hình chủ, chọn **Menu > Cài đặt và chọn Điện thoại > Ngôn ngữ**. Ở đây, bạn có thể cài Ngôn ngữ viết là tiếng Việt và Văn bản tiên đoán là Tắt. Kiểu nhập văn bản truyền thống được chỉ báo bằng biểu tượng  **Aăâ** ở góc bên phải của màn hình. Với kiểu nhập này, các ký tự và dấu trọng âm được sắp xếp như dưới đây (xem Hình 1.1):

- Các ký tự tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 – 9.
- Dấu tiếng Việt được bố trí trên phím * theo thứ tự sắc, huyền, hỏi, ngã, và nặng.

Lưu ý: Các ký tự và dấu tiếng Việt không được hiển thị trên bàn phím ảo của điện thoại.

Ví dụ để viết tiếng Việt, hãy thực hiện theo các bước sau:

- Nhấp phím **8** 4 lần để nhập chữ V
- Nhấp phím **4** 3 lần để nhập chữ i
- Nhấp phím **3** 4 lần để nhập chữ ê
- Nhấp phím ***** 5 lần để nhập dấu nặng (.)
- Nhấp phím **8** một lần để nhập chữ t

Lưu ý:

- Các dấu tiếng Việt phải được nhập ngay sau một nguyên âm.
- Để xóa một nguyên âm có dấu, bạn cần xóa dấu trước, sau đó xóa nguyên âm.
- Để sửa dấu viết sai, di chuyển con trỏ sang bên phải nguyên âm và nhấp phím ***** để thay đổi.
- Bạn có thể nhấp phím ***** để mở menu để chọn các ký hiệu đặc biệt giống như các ngôn ngữ khác.
- Bạn có thể viết tiếng Việt khi ngôn ngữ được cài là tiếng Anh.

Cài đặt nhập văn bản trên màn hình cảm ứng

Chọn Menu > Cài đặt và chọn Điện thoại > M.hình cảm ứng.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Ngôn ngữ viết — Thay đổi ngôn ngữ soạn thảo và ngôn ngữ của từ điển trong kiểu nhập văn bản tiên đoán.

Tìm kiếm thích ứng — Lọc nội dung của một danh sách trong một ứng dụng theo những ký tự được nhập vào trường tìm kiếm.

Danh bạ

Bạn có thể lưu và cập nhật thông tin liên lạc như số điện thoại, địa chỉ nhà riêng, hoặc địa chỉ e-mail của các số liên lạc. Bạn có thể gán kiểu chuông riêng hoặc một hình ảnh thu nhỏ cho một số liên lạc. Bạn cũng có thể tạo các nhóm liên lạc, nhóm này cho phép bạn gửi tin nhắn văn bản hoặc e-mail tới nhiều người nhận cùng lúc.

Để mở danh sách liên lạc, trong màn hình chủ, tùy thuộc vào chủ đề màn hình chủ, hãy chọn **Danh bạ** hoặc .

Lưu và chỉnh sửa tên và số điện thoại

Chọn **Menu** > **Danh bạ**.

Thêm một số liên lạc mới vào danh sách liên lạc

- 1 Chọn .
- 2 Chọn một trường để nhập thông tin. Để đóng chế độ nhập văn bản, hãy chọn . Điền thông tin vào các trường thích hợp, và chọn **Xong**.

Chỉnh sửa số liên lạc

Chọn một số liên lạc và chọn **Tùy chọn** > **Chỉnh sửa**.

Thanh công cụ danh bạ

Chọn **Menu** > **Danh bạ**.

Gọi đến một số liên lạc

Di chuyển đến một số liên lạc, và chọn .

Gửi tin nhắn đến cho một số liên lạc

Di chuyển đến một số liên lạc, và chọn .

Tạo số liên lạc mới

Chọn .

Quản lý tên và số điện thoại

Chọn Menu > Danh bạ.

Xóa một số liên lạc

Chuyển đến một số liên lạc, và chọn **Tùy chọn** > **Xóa**.

Xóa nhiều số liên lạc

- 1 Để đánh dấu một số liên lạc để xóa, hãy di chuyển đến số liên lạc này, và chọn **Tùy chọn** > **Đánh dấu/Hủy dấu**.
- 2 Để xóa những số liên lạc đã chọn, hãy chọn **Tùy chọn** > **Xóa**.

Sao chép số liên lạc

Chuyển đến một số liên lạc, sau đó chọn **Tùy chọn** > **Sao chép** và chọn vị trí bạn muốn.

Gửi một số liên lạc đến một thiết bị khác

Chọn và giữ một số liên lạc, và từ menu pop-up, hãy chọn **Gửi danh thiếp**.

Thêm số liên lạc vào mục ưa thích

Chọn và giữ một số liên lạc, và từ menu pop-up, hãy chọn **Thêm vào m.ư.thích**.

Nghe khẩu lệnh được gán cho một số liên lạc

Chọn số liên lạc và chọn **Tùy chọn** > **Chi tiết khẩu lệnh** > **Tùy chọn** > **Phát khẩu lệnh**.

Trước khi sử dụng khẩu lệnh, lưu ý những điều sau đây:

- Khẩu lệnh không tùy thuộc vào ngôn ngữ. Khẩu lệnh tùy thuộc vào giọng của người nói.
- Bạn phải đọc tên chính xác như khi bạn nói lúc ghi âm khẩu lệnh.
- Khẩu lệnh rất nhạy với tiếng ồn xung quanh. Ghi âm và sử dụng khẩu lệnh trong một môi trường yên tĩnh.
- Không chấp nhận những tên quá ngắn. Sử dụng tên dài và tránh những tên giống nhau cho các số khác nhau.



Lưu ý: Việc sử dụng khẩu lệnh có thể gặp khó khăn trong môi trường ồn ào hoặc trong trường hợp khẩn cấp, vì thế bạn không nên chỉ dựa vào tính năng quay số bằng khẩu lệnh trong mọi trường hợp.

Gán các số điện thoại và địa chỉ mặc định

Nếu một số liên lạc có nhiều số điện thoại hoặc địa chỉ, số điện thoại hoặc địa chỉ mặc định sẽ giúp bạn gọi hoặc gửi thư đến số liên lạc này dễ dàng hơn. Số mặc định cũng được sử dụng trong chức năng quay số bằng khẩu lệnh.

- 1 Chọn **Menu** > **Danh bạ**.
- 2 Chọn một số liên lạc và chọn **Tùy chọn** > **Mặc định**.
- 3 Chọn một mục mặc định mà bạn sẽ thêm số điện thoại hoặc địa chỉ vào, và chọn **Gán**.
- 4 Chọn một số điện thoại hoặc địa chỉ để cài làm giá trị mặc định.
- 5 Để thoát khỏi giao diện Mặc định và lưu thay đổi, hãy nhấn vào bên ngoài giao diện.

Nhạc chuông, hình ảnh, và văn bản cuộc gọi cho các số liên lạc

Bạn có thể xác định nhạc chuông cho một số liên lạc hoặc nhóm liên lạc, cũng như hình ảnh và văn bản cuộc gọi cho một số liên lạc. Khi số liên lạc này gọi cho bạn, điện thoại sẽ phát nhạc chuông đã chọn và hiển thị văn bản cuộc gọi hoặc hình ảnh

(nếu số điện thoại của người gọi được gửi cùng với cuộc gọi và điện thoại của bạn nhận ra số này).

Chọn Menu > Danh bạ.

Thêm các trường khác vào giao diện chi tiết liên lạc

Chọn số liên lạc và chọn **Tùy chọn > Chỉnh sửa > Tùy chọn > Thêm chi tiết.**

Xác định nhạc chuông cho một số liên lạc hoặc nhóm liên lạc

Chọn số liên lạc hoặc nhóm liên lạc, sau đó chọn **Tùy chọn > Nhạc chuông** và chọn nhạc chuông.

Xóa nhạc chuông khỏi một số liên lạc

Chọn **Kiểu chuông mặc định** từ danh sách nhạc chuông.

Thêm hình ảnh cho một số liên lạc

Chọn số liên lạc được lưu trong bộ nhớ thiết bị, sau đó chọn **Tùy chọn > Thêm hình ảnh** và chọn một hình ảnh từ **Bộ sưu tập**.

Xác định văn bản cuộc gọi cho một số liên lạc

Chọn số liên lạc và chọn **Tùy chọn > Thêm nội dung báo c.gọi**. Nhập văn bản cuộc gọi, và chọn .

Xem, thay đổi hoặc xóa hình ảnh của một số liên lạc

Chọn số liên lạc và chọn **Tùy chọn > Hình ảnh**, sau đó chọn tùy chọn bạn muốn.

Sao chép số liên lạc

Chọn Menu > Danh bạ.

Khi mở danh sách liên lạc lần đầu tiên, điện thoại sẽ hỏi xem bạn có muốn sao chép tên và số điện thoại từ thẻ SIM vào điện thoại hay không.

Bắt đầu sao chép

Chọn **OK**.

Hủy sao chép

Chọn **Hủy**.

Điện thoại sẽ hỏi xem bạn có muốn xem các số liên lạc trên thẻ SIM trong danh sách liên lạc không. Để xem các số liên lạc, chọn **OK**. Danh sách liên lạc sẽ mở ra, và các tên được lưu trên thẻ SIM sẽ được chỉ báo bởi .

Dịch vụ SIM

Liên hệ với nhà cung cấp thẻ SIM để biết tính khả dụng và thông tin về việc sử dụng các dịch vụ SIM. Đây có thể là nhà cung cấp dịch vụ mạng hoặc người bán hàng khác.

Các số liên lạc trên thẻ SIM

Chỉ có thể lưu một số lượng giới hạn số liên lạc trên thẻ SIM.

Hiển thị các số liên lạc được lưu trên thẻ SIM trong danh sách liên lạc

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Số liên lạc hiển thị** > **Bộ nhớ SIM**.

Các số điện thoại bạn lưu trong danh sách liên lạc có thể không tự động được lưu vào thẻ SIM.

Sao chép số liên lạc vào thẻ SIM

Di chuyển đến một số liên lạc, và chọn **Tùy chọn** > **Sao chép** > **Bộ nhớ SIM**.

Chọn bộ nhớ mặc định để lưu các số liên lạc mới

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Bộ nhớ lưu mặc định** > **Bộ nhớ máy** hoặc **Bộ nhớ SIM**.

Các số liên lạc được lưu trong Danh bạ có thể bao gồm nhiều số điện thoại và một hình ảnh.

Gọi số ấn định

Với dịch vụ gọi số ấn định, bạn có thể hạn chế các cuộc gọi từ các số điện thoại nhất định. Không phải tất cả các thẻ SIM đều hỗ trợ dịch vụ gọi số ấn định. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Chọn **Menu** > **Danh bạ** và chọn **Tùy chọn** > **Số SIM** > **Số liên lạc ấn định**.

Khi đang sử dụng các tính năng bảo vệ để hạn chế cuộc gọi (như chặn cuộc gọi, nhóm người sử dụng mật thiết và gọi số cố định), vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách. Không thể cùng một lúc sử dụng tính năng chặn cuộc gọi và chuyển hướng cuộc gọi.

Bạn cần có mã PIN2 để bật hoặc tắt chức năng gọi số ấn định hoặc để chỉnh sửa số gọi ấn định. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để có mã PIN2.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Bật gọi số ấn định hoặc **Tắt gọi số ấn định** — Kích hoạt hoặc hủy kích hoạt tính năng quay số ấn định.

Số liên lạc SIM mới — Nhập tên và số điện thoại của số liên lạc bạn muốn cho phép các cuộc gọi từ đó.

Thêm từ Danh bạ — Sao chép số liên lạc từ danh sách liên lạc vào danh sách số gọi ấn định.

Để gửi tin nhắn văn bản đến các số liên lạc trong thẻ SIM trong khi dịch vụ gọi số ấn định được kích hoạt, bạn cần thêm số trung tâm nhắn tin văn bản vào danh sách gọi số ấn định.

Nhắn tin

Giao diện chính của menu Nhắn tin

Chọn Menu > Nhắn tin (dịch vụ mạng).

Tạo tin nhắn mới

Chọn Tin nhắn mới.

Mẹo: Để tránh phải viết lại những tin nhắn thường gửi, hãy sử dụng các tin nhắn đã lưu trong thư mục Mẫu trong Thư mục riêng. Bạn cũng có thể tạo và lưu các mẫu tin nhắn riêng của bạn.

Menu nhắn tin có chứa các thư mục sau:

 **Hộp thư đến** — Các tin nhắn đã nhận, ngoại trừ e-mail và các tin nhắn quảng bá.

 **Thư mục riêng** — Sắp xếp tin nhắn vào các thư mục.

 **Hộp thư** — Kết nối vào hộp thư từ xa của bạn để tải về các tin e-mail mới hoặc xem các tin e-mail đã được tải về từ trước ở chế độ không trực tuyến.

 **Bản thảo** — Các tin nhắn bản thảo chưa được gửi.

 **Đã gửi** — Các tin nhắn mới gửi gần đây nhất, ngoại trừ các tin nhắn được gửi bằng cách sử dụng kết nối Bluetooth. Bạn có thể xác định số tin nhắn có thể được lưu trong thư mục này.

 **Hộp thư đi** — Các tin nhắn đang chờ để gửi được tạm thời lưu trong Hộp thư đi, ví dụ, khi điện thoại ở ngoài vùng phủ sóng.

 **Báo cáo gửi tin** — Yêu cầu mạng gửi báo cáo về những tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện mà bạn đã gửi (dịch vụ mạng).

Soạn và gửi tin nhắn

Chọn Menu > Nhắn tin.



Chú ý: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn có thể chứa phần mềm có hại hay các thành phần khác gây hại cho điện thoại hoặc máy tính PC của bạn.

Trước khi có thể tạo một tin nhắn đa phương tiện hoặc viết e-mail, bạn phải xác định thông số cài đặt kết nối phù hợp.

Mạng vô tuyến có thể giới hạn kích thước của tin nhắn MMS. Nếu hình được chèn vào vượt quá giới hạn này, thiết bị có thể giảm kích cỡ hình để có thể gửi qua MMS.

Chỉ những điện thoại có các tính năng tương thích mới có thể nhận và hiển thị tin nhắn đa phương tiện. Cách hiển thị của tin nhắn có thể thay đổi tùy thuộc vào điện thoại nhận tin nhắn.

Kiểm tra giới hạn kích cỡ của e-mail với nhà cung cấp dịch vụ. Nếu bạn tìm cách gửi một e-mail vượt quá giới hạn kích cỡ của máy chủ e-mail, tin nhắn này sẽ được giữ lại trong thư mục Hộp thư đi và điện thoại sẽ tìm cách gửi lại thư theo định kỳ. Việc gửi e-mail yêu cầu phải có kết nối dữ liệu, và nhà cung cấp dịch vụ có thể tính phí cho việc liên tục tìm cách gửi lại e-mail. Trong thư mục Hộp thư đi, bạn có thể xóa tin nhắn này hoặc chuyển nó vào thư mục Bản thảo.

Nhắn tin yêu cầu dịch vụ mạng.

Gửi tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện

Chọn Tin nhắn mới.

Gửi tin nhắn âm thanh hoặc e-mail

Chọn Tùy chọn > Tạo tin nhắn, và chọn tùy chọn thích hợp.

Chọn người nhận hoặc nhóm từ danh sách liên lạc

Chọn  từ thanh công cụ.

Nhập số điện thoại hoặc địa chỉ e-mail theo cách thủ công

Nhấp vào trường Đến.

Nhập chủ đề cho e-mail hoặc tin nhắn đa phương tiện

Nhập chủ đề trong trường Chủ đề. Nếu trường Chủ đề không hiển thị, hãy chọn **Tùy chọn > Trường tiêu đề tin nhắn** để thay đổi các trường được hiển thị.

Viết tin nhắn

Nhấp vào trường tin nhắn.

Thêm đối tượng vào tin nhắn hoặc e-mail

Chọn  và chọn loại nội dung thích hợp.

Loại tin nhắn có thể thay đổi thành tin nhắn đa phương tiện dựa vào nội dung được nhập.

Gửi tin nhắn hoặc e-mail

Chọn , hoặc bấm phím gọi.

Điện thoại của quý khách hỗ trợ tin nhắn văn bản vượt quá giới hạn cho một tin nhắn đơn. Các tin nhắn dài hơn sẽ được gửi thành hai hoặc nhiều tin nhắn. Nhà cung cấp dịch vụ của quý khách có thể căn cứ theo đó để tính phí. Các ký tự có dấu trọng âm, các dấu khác, hoặc một số tùy chọn ngôn ngữ sẽ chiếm nhiều chỗ hơn, và làm hạn chế số ký tự có thể gửi trong một tin nhắn đơn.

Hộp tin nhắn đến

Nhận tin nhắn

Chọn **Menu > Nhắn tin** và chọn **Hộp thư đến**.



Tin nhắn văn bản chưa đọc
Tin nhắn đa phương tiện chưa đọc
Tin nhắn âm thanh chưa đọc
Đã nhận dữ liệu qua kết nối Bluetooth

Khi nhận tin nhắn, biểu tượng  và thông báo **1 tin nhắn mới** sẽ được hiển thị ở màn hình chủ.

Mở tin nhắn từ màn hình chủ

Chọn **Hiển thị**.

Mở tin nhắn trong thư mục Hộp thư đến

Chọn tin nhắn.

Trả lời tin nhắn đã nhận

Chọn **Tùy chọn** > **Trả lời**.

Tin nhắn đa phương tiện

Chọn **Menu** > **Nhắn tin**.



Chú ý: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn có thể chứa phần mềm có hại hay các thành phần khác gây hại cho điện thoại hoặc máy tính PC của bạn.

Tải tin nhắn đa phương tiện về

Chọn **Tùy chọn** > **Tải**. Một kết nối dữ liệu gói sẽ được thiết lập để tải tin nhắn về điện thoại. Bạn có thể nhận được một thông báo rằng tin nhắn đa phương tiện đang chờ ở trung tâm nhắn tin đa phương tiện.

Khi mở một tin nhắn đa phương tiện () , bạn có thể thấy một hình ảnh và một tin nhắn.  cho biết có bao gồm clip âm thanh.  cho biết có bao gồm video clip.

Phát clip âm thanh hoặc video clip

Chọn chỉ báo.

Xem các đối tượng media đã được bao gồm trong tin nhắn đa phương tiện

Chọn **Tùy chọn** > **Đối tượng**.

Nếu tin nhắn có một thuyết trình đa phương tiện, biểu tượng  sẽ được hiển thị.

Phát diễn thuyết

Chọn chỉ báo.

Dữ liệu, cài đặt, và tin nhắn dịch vụ web

Điện thoại có thể nhận nhiều loại tin nhắn có chứa dữ liệu, như là danh thiếp, kiểu chuông, logo mạng, mục nhập lịch, và thông báo e-mail. Bạn cũng có thể nhận cài đặt từ nhà cung cấp dịch vụ dưới dạng một tin nhắn cấu hình.

Lưu dữ liệu trong tin nhắn

Chọn **Tùy chọn** và chọn tùy chọn tương ứng.

Tin nhắn dịch vụ web là những thông báo văn tắt (ví dụ như tiêu đề tin tức) và có thể chứa tin nhắn văn bản hoặc liên kết. Để biết tính khả dụng và thuê bao, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Cài đặt e-mail

Để cài đặt e-mail, chọn **Menu** > **Nhắn tin** và **Hộp thư**.

Bạn cũng có thể cài đặt nhiều tài khoản e-mail, ví dụ, tài khoản e-mail cá nhân và tài khoản e-mail công ty.

Để cài đặt e-mail từ màn hình chủ, hãy chọn plug-in phù hợp. Cách khác, để cài đặt một tài khoản e-mail, chọn **Menu > Ứng dụng > H.dẫn c.đặt**.

Nokia Messaging

Dịch vụ Nokia Messaging sẽ tự động chuyển e-mail từ địa chỉ e-mail hiện có của bạn về điện thoại. Bạn có thể đọc, trả lời, và sắp xếp e-mail trong khi di chuyển. Dịch vụ Nokia Messaging tương thích với một số nhà cung cấp e-mail internet thường được sử dụng cho e-mail cá nhân.

Dịch vụ Nokia Messaging có thể bị tính phí. Để biết thông tin về những khoản phí có thể phải trả, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ hoặc với dịch vụ Nokia Messaging.

Dịch vụ Nokia Messaging phải được mạng của bạn hỗ trợ và có thể không có sẵn ở tất cả các khu vực.

Nokia Messaging hiện được cung cấp trên cơ sở thử nghiệm.

Cài đặt ứng dụng Nokia Messaging

- 1 Chọn **Menu > Ứng dụng > H.dẫn c.đặt**.
- 2 Khi lần đầu tiên mở Trình hướng dẫn cài đặt, bạn sẽ được yêu cầu xác định cài đặt e-mail sau cài đặt nhà điều hành. Nếu bạn đã sử dụng Trình hướng dẫn cài đặt trước đó, hãy chọn **Thiết lập e-mail**.
- 3 Trong cài đặt e-mail, hãy đọc thông tin trên màn hình và chọn **Bắt đầu**.
- 4 Chấp nhận cài đặt ứng dụng Nokia Messaging.
- 5 Nhập chi tiết tài khoản e-mail của bạn.

Ứng dụng Nokia Messaging được cài đặt trong **Menu > Ứng dụng**.

Để biết thêm thông tin, hãy truy cập vào trang web www.email.nokia.com.

Hộp thư

Xác định thông số cài đặt e-mail

Chọn Menu > Nhắn tin và Hộp thư.

Để sử dụng e-mail, bạn phải có một điểm truy cập internet (IAP) hợp lệ trong điện thoại và phải xác định chính xác thông số cài đặt e-mail.

Bạn cần phải có tài khoản e-mail riêng. Thực hiện theo các hướng dẫn nhận được từ hộp thư từ xa và từ nhà cung cấp dịch vụ internet (ISP).

Nếu bạn chọn **Nhắn tin** > **Hộp thư**, và chưa cài đặt tài khoản e-mail, điện thoại sẽ nhắc bạn thực hiện điều đó. Để bắt đầu xác định cài đặt e-mail bằng hướng dẫn hộp thư, hãy chọn **Bắt đầu**.

Khi bạn tạo hộp thư mới, tên mà bạn đặt cho hộp thư này sẽ thay thế Hộp thư trong giao diện chính của Nhắn tin. Bạn có thể tạo tối đa sáu hộp thư.

Mở hộp thư

Chọn Menu > Nhắn tin và chọn một hộp thư.

Khi bạn mở hộp thư này, điện thoại sẽ hỏi xem bạn có muốn kết nối với hộp thư hay không.

Kết nối với hộp thư và tải về các tiêu đề e-mail hoặc thư mới

Chọn Có. Khi bạn xem tin nhắn trực tuyến, bạn phải kết nối thường trực tới một hộp thư từ xa bằng cách sử dụng một kết nối truyền dữ liệu.

Xem các tin nhắn e-mail đã tải về trước đó ở trạng thái không trực tuyến

Chọn Không.

Tạo e-mail mới

Chọn Tùy chọn > Tạo tin nhắn > E-mail.

Ngắt kết nối dữ liệu với hộp thư từ xa

Chọn **Tùy chọn** > **Ngắt kết nối**.

Tải tin nhắn e-mail

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn một hộp thư.

Nếu bạn ở trạng thái không trực tuyến, chọn **Tùy chọn** > **Kết nối** để mở một kết nối đến hộp thư từ xa.



Chú ý: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn có thể chứa phần mềm có hại hay các thành phần khác gây hại cho điện thoại hoặc máy tính PC của bạn.

Tải thư về khi bạn đang có một kết nối hoạt động với hộp thư từ xa

Chọn **Tùy chọn** > **Tải e-mail** > **Mới** để tải tất cả thư mới về, **Đã chọn** để chỉ tải những thư đã chọn, hoặc **Tất cả** để tải tất cả thư từ hộp thư.

Để ngừng việc tải tin nhắn về, chọn **Hủy**.

Ngắt kết nối và xem e-mail ở trạng thái không trực tuyến

Chọn **Tùy chọn** > **Ngắt kết nối**.

Mở e-mail ở trạng thái không trực tuyến

Để mở một tin e-mail, chọn tin này. Nếu tin nhắn e-mail chưa được tải về và bạn chưa kết nối vào mạng, bạn sẽ được hỏi xem bạn có muốn tải tin nhắn này về từ hộp thư không.

Xem tập tin đính kèm e-mail

Mở thư và chọn trường tập tin đính kèm được chỉ báo bằng . Nếu tập tin đính kèm chưa được tải về điện thoại, hãy chọn **Tùy chọn** > **Tải**.

Tự động tải e-mail về

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt e-mail** > **Tự tải về**.

Việc cài đặt điện thoại để tự động tải e-mail về có thể đòi hỏi phải chuyển các khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Xóa các tin nhắn e-mail

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn một hộp thư.

Chỉ xóa nội dung của e-mail trên điện thoại

Chọn **Tùy chọn** > **Xóa** > **Chỉ riêng máy**. E-mail sẽ không bị xóa khỏi hộp thư từ xa.

Điện thoại sẽ sao lại tiêu đề e-mail trong hộp thư từ xa. Nếu bạn xóa nội dung thư, tiêu đề e-mail sẽ vẫn còn trong điện thoại. Nếu bạn muốn xóa cả tiêu đề, bạn phải được kết nối với máy chủ khi đang xóa tin nhắn này khỏi điện thoại và hộp thư từ xa. Nếu không có kết nối với máy chủ, tiêu đề sẽ bị xóa khi bạn kết nối lại điện thoại với hộp thư từ xa để cập nhật tình trạng.

Xóa e-mail trong cả điện thoại lẫn hộp thư từ xa

Chọn **Tùy chọn** > **Xóa** > **ĐT và máy chủ**.

Hủy xóa e-mail đã được chọn để xóa trên điện thoại và máy chủ

Chọn **Tùy chọn** > **Khôi phục**.

Ngắt kết nối khỏi hộp thư

Khi bạn đang ở trạng thái trực tuyến, để ngắt kết nối dữ liệu đến hộp thư từ xa, chọn **Tùy chọn** > **Ngắt kết nối**.

Mail for Exchange

Với Mail for Exchange, bạn có thể tải e-mail công việc về thiết bị. Bạn có thể đọc và trả lời e-mail, xem và chỉnh sửa các tập tin đính kèm tương thích, xem thông tin lịch, nhận và trả lời các yêu cầu họp, lên lịch họp cũng như xem, thêm, và chỉnh sửa thông tin liên lạc.

ActiveSync

Việc sử dụng Mail for Exchange chỉ giới hạn trong việc đồng bộ hóa thông tin trình quản lý thông tin cá nhân (PIM) qua kết nối không dây giữa thiết bị Nokia và máy chủ Microsoft Exchange được cho phép.

Chỉ có thể cài đặt Mail for Exchange nếu công ty bạn có Microsoft Exchange Server. Ngoài ra, người quản trị IT của công ty bạn phải kích hoạt Mail for Exchange cho tài khoản của bạn.

Trước khi bắt đầu cài đặt Mail for Exchange, hãy đảm bảo rằng bạn có các mục sau:

- ID e-mail công ty
- Tên người dùng của bạn cho mạng văn phòng
- Mật khẩu của bạn cho mạng văn phòng
- Tên miền của mạng (hãy liên hệ với phòng IT của công ty)
- Tên server Mail for Exchange (hãy liên hệ với phòng IT của công ty)

Tùy thuộc vào cấu hình server Mail for Exchange của công ty bạn, bạn có thể cần nhập thêm thông tin khác ngoài những thông tin kể trên. Nếu bạn không biết thông tin chính xác, hãy liên hệ với phòng IT của công ty bạn.

Với Mail for Exchange, việc sử dụng mã khóa có thể là bắt buộc. Mã khóa mặc định của thiết bị của bạn là 12345, nhưng người quản trị IT của công ty bạn có thể đã cài một mã khóa khác để bạn sử dụng.

Bạn có thể truy cập vào và chỉnh sửa cấu hình và cài đặt Mail for Exchange trong cài đặt Nhắn tin.

Xem tin nhắn trên thẻ SIM

Bạn có thể xem các tin nhắn được lưu trên thẻ SIM.

Chọn Menu > Nhắn tin và Tùy chọn > Tin nhắn SIM.

Trước khi bạn có thể xem các tin nhắn trong thẻ SIM, bạn cần phải sao chép các tin nhắn này vào một thư mục trong điện thoại.

- 1 Chọn tin nhắn. Chọn **Tùy chọn > Chọn/Hủy chọn > Đánh dấu hoặc Đánh dấu tất cả.**
- 2 Mở danh sách thư mục. Chọn **Tùy chọn > Sao chép.**
- 3 Chọn thư mục để sao chép.
- 4 Để xem các tin, mở thư mục này.

Tin nhắn quảng bá

Tin quảng bá (dịch vụ mạng) cho phép bạn nhận tin nhắn về nhiều chủ đề khác nhau, ví dụ như thông tin thời tiết hoặc tình trạng giao thông, từ nhà cung cấp dịch vụ. Để biết về các chủ đề có sẵn và các chủ đề thích hợp, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ. Dịch vụ này có thể không khả dụng cho tất cả các vùng. Bạn không thể nhận các tin nhắn quảng bá qua mạng 3G. Kết nối dữ liệu gói có thể ngăn không cho nhận tin nhắn quảng bá.

Chọn Menu > Nhắn tin và chọn Tùy chọn > Tin quảng bá.

Lệnh dịch vụ

Với các lệnh dịch vụ (dịch vụ mạng), bạn có thể nhập và gửi các yêu cầu dịch vụ (còn gọi là lệnh USSD), ví dụ như các lệnh kích hoạt dịch vụ mạng, đến nhà cung cấp dịch vụ. Dịch vụ này có thể không khả dụng cho tất cả các vùng.

Chọn Menu > Nhắn tin và chọn Tùy chọn > Lệnh dịch vụ.

Cài đặt nhắn tin

Các thông số cài đặt có thể được cấu hình sẵn trong điện thoại của bạn, hoặc bạn có thể nhận chúng dưới dạng tin nhắn. Để nhập thông số cài đặt theo cách thủ công, hãy điền vào các trường được đánh dấu **Phải xác định** hoặc dấu sao.

Một số hoặc tất cả các trung tâm nhắn tin hoặc điểm truy cập có thể được cài sẵn cho điện thoại của bạn bởi nhà cung cấp dịch vụ, và bạn không thể thay đổi, tạo mới, chỉnh sửa, hay xóa chúng.

Cài đặt tin nhắn văn bản

Chọn **Menu > Nhắn tin và chọn Tùy chọn > Cài đặt > Tin nhắn văn bản**.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

Trung tâm nhắn tin — Xem danh sách gồm tất cả các trung tâm nhắn tin đã được xác định.

Tr. tâm nhắn tin đg dùng — Chọn trung tâm nhắn tin sẽ sử dụng để gửi tin nhắn văn bản.

Mã hóa ký tự — Để sử dụng chuyển đổi ký tự sang một hệ thống mã hóa khác, nếu có, chọn **Hỗ trợ một phần**.

Nhận báo cáo — Yêu cầu mạng để gửi cho bạn một báo cáo kết quả của tin nhắn văn bản bạn đã gửi (dịch vụ mạng).

Thời hạn lưu tin — Chọn thời gian mà sau đó trung tâm nhắn tin sẽ gửi lại tin nhắn nếu lần gửi đầu tiên không thành (dịch vụ mạng). Nếu tin nhắn không thể gửi được trong khoảng thời gian này, tin nhắn này sẽ bị xóa khỏi trung tâm nhắn tin.

Gửi tin dạng — Để tìm hiểu xem trung tâm nhắn tin của bạn có thể chuyển đổi tin nhắn văn bản thành những định dạng khác này, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Kết nối ưu tiên — Chọn kết nối để sử dụng.

T. lời qua cùng t. tâm n. tin — Trả lời tin nhắn sử dụng cùng số trung tâm nhắn tin văn bản (dịch vụ mạng).

Cài đặt tin nhắn đa phương tiện

Chọn Menu > **Nhắn tin** và chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Tin nhắn đa phương tiện**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Kích cỡ hình — Xác định kích thước của tin nhắn đa phương tiện.

Chế độ soạn MMS — Nếu bạn chọn **Hướng dẫn**, điện thoại sẽ báo cho bạn biết nếu bạn tìm cách gửi một tin nhắn có thể không được hỗ trợ bởi người nhận. Nếu bạn chọn **Bị hạn chế**, điện thoại sẽ không cho bạn gửi tin nhắn không được hỗ trợ. Để bao gồm nội dung trong các tin nhắn mà không có thông báo, chọn **Trống**.

Điểm truy cập đang dùng — Chọn điểm truy cập sẽ được sử dụng làm kết nối ưu tiên.

Tải tin đa phg tiện — Chọn cách bạn muốn nhận tin nhắn, nếu có. Để tự động nhận tin nhắn khi ở trong mạng chủ, chọn **T.động trg mạng chủ**. Khi ở bên ngoài mạng chủ, bạn sẽ nhận thông báo có tin nhắn để tải về từ trung tâm tin nhắn đa phương tiện. Nếu bạn chọn **Luôn tự động**, điện thoại sẽ tự động tạo kết nối dữ liệu gói để tải tin nhắn về cả khi ở trong và ngoài mạng chủ. Chọn **Thủ công** để tải tin nhắn đa phương tiện về từ trung tâm nhắn tin theo cách thủ công, hoặc chọn **Tắt** để ngăn không cho nhận bất kỳ tin nhắn đa phương tiện nào. Không phải tất cả mọi khu vực đều hỗ trợ tự động tải về.

Cho phép tin nặc danh — Từ chối tin nhắn từ những người gửi không xác định.

Nhận tin quảng cáo — Nhận quảng cáo bằng tin nhắn đa phương tiện (dịch vụ mạng).

Nhận thông báo — Hiển thị trạng thái của những tin nhắn đã gửi trong nhật ký (dịch vụ mạng).

Từ chối gửi báo cáo — Ngăn không cho điện thoại gửi báo cáo gửi cho những tin nhắn đã nhận.

Thời hạn lưu tin — Chọn thời gian mà sau đó trung tâm nhắn tin sẽ gửi lại tin nhắn nếu lần gửi đầu tiên không thành (dịch vụ mạng). Nếu tin nhắn không thể gửi được trong khoảng thời gian này, tin nhắn này sẽ bị xóa khỏi trung tâm nhắn tin.

Dịch vụ này yêu cầu sự hỗ trợ của mạng để cho biết rằng một tin nhắn được gửi đi đã được nhận hoặc đọc. Tùy thuộc vào mạng và các tình huống khác, thông tin này có thể không luôn đáng tin cậy.

Cài đặt e-mail

Quản lý hộp thư

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **E-mail**.

Chọn hộp thư nào bạn muốn sử dụng để gửi và nhận e-mail

Chọn **Hộp thư đang dùng** và chọn một hộp thư.

Xóa một hộp thư và các tin nhắn trong hộp thư này khỏi thiết bị

Chọn **Hộp thư**, di chuyển đến hộp thư bạn muốn, và chọn **Tùy chọn** > **Xóa**.

Tạo một hộp thư mới

Chọn **Hộp thư** > **Tùy chọn** > **Hộp thư mới**. Tên của hộp thư mới sẽ thay thế Hộp thư trong giao diện chính của **Nhắn tin**. Bạn có thể tạo tối đa sáu hộp thư.

Thay đổi cài đặt kết nối, cài đặt người sử dụng, cài đặt tải về và cài đặt tải về tự động

Chọn **Hộp thư** và chọn một hộp thư.

Cài đặt riêng điện thoại

Bạn có thể cài đặt riêng điện thoại bằng cách thay đổi màn hình chủ, âm thanh, hoặc chủ đề.

Thay đổi giao diện điện thoại



Bạn có thể sử dụng chủ đề để thay đổi giao diện màn hình, chẳng hạn như hình nền và bố cục menu chính.

Chọn **Menu** > **Cài đặt và Cá nhân** > **Chủ đề**.

Xem trước một chủ đề

Chọn **Bình thường**, di chuyển đến chủ đề, và chờ vài giây.

Kích hoạt chủ đề

Chọn **Tùy chọn** > **Cài**.

Thay đổi bố cục của menu chính

Chọn **Menu**.

Thay đổi giao diện màn hình chủ

Chọn **Chủ đề m.h.chủ**.

Cài một hình ảnh hoặc trình chiếu làm hình nền trong màn hình chủ

Chọn **Hình nền** > **Hình ảnh hoặc Trình chiếu slide**.

Thay đổi hình ảnh được hiển thị trong màn hình chủ khi nhận được cuộc gọi

Chọn **H.ảnh cuộc gọi**.

Cấu hình

 Bạn có thể sử dụng các cấu hình để cài và tùy chỉnh nhạc chuông, âm báo có tin nhắn, và các âm báo khác nhau cho các sự kiện, môi trường, hoặc nhóm người gọi đến khác nhau. Tên của cấu hình đã chọn sẽ được hiển thị trên màn hình chủ. Nếu đang sử dụng cấu hình bình thường, chỉ có ngày tháng được hiển thị.

Chọn **Menu** > **Cài đặt và chọn Cá nhân** > **Profile**.

Thư mục nhạc

Máy nghe nhạc

Máy nghe nhạc hỗ trợ dạng tập tin như AAC, AAC+, eAAC+, MP3, và WMA. Máy nghe nhạc không nhất thiết hỗ trợ tất cả các chức năng của một định dạng tập tin hoặc các dạng khác nhau của tập tin.

Bạn cũng có thể sử dụng Máy nghe nhạc để nghe các podcast. Podcasting là phương pháp cung cấp nội dung có âm thanh hoặc video qua internet sử dụng công nghệ RSS hoặc Atom để phát trên điện thoại di động và máy tính.

Phát bài hát hoặc podcast

Để mở Máy nghe nhạc, chọn  > .

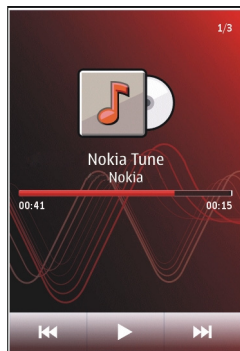
Bạn có thể cần làm mới các thư viện nhạc và podcast sau khi đã cập nhật lựa chọn bài hát hoặc podcast trong điện thoại. Để thêm tất cả các mục khả dụng vào thư viện, chọn **Tùy chọn** > **Làm mới thư viện**.

Để phát bài hát hoặc podcast:

- 1 Chọn những danh mục để di chuyển đến những bài hát hoặc podcast bạn muốn nghe.
- 2 Để phát một mục, hãy chọn mục này từ danh sách.

Để tạm dừng phát, hãy nhấn vào ; để tiếp tục, hãy nhấn vào .

Để tiến nhanh về trước hoặc tua lại, hãy nhấn và giữ  hoặc .



Để đến mục kế tiếp, hãy nhấn vào **⏮**. Để trở về đầu của mục, hãy nhấn vào **⏮**. Để chuyển sang mục trước đó, hãy nhấn lại vào **⏮** trong khoảng 2 giây sau khi phát bài hát hoặc podcast.

Để bật hoặc tắt chế độ trộn bài (**⏮**), chọn **Tùy chọn > Phát ngẫu nhiên**.

Để lặp lại mục hiện thời (**⏮**), tất cả các mục (**⏮**), hoặc để tắt chức năng lặp lại, chọn **Tùy chọn > Lặp lại**

Nếu bạn phát các podcast, chế độ trộn bài và lặp lại sẽ tự động tắt.

Để điều chỉnh âm lượng, bấm phím âm lượng.

Để sửa đổi âm của nhạc đang phát, chọn **Tùy chọn > Chính tần số**.

Để chỉnh sửa cân bằng và hình ảnh âm thanh nổi hoặc tăng cường âm trầm, chọn **Tùy chọn > Cài đặt**.

Để trở về màn hình chủ và vẫn giữ máy nghe nhạc chạy ẩn, bấm phím kết thúc.

Để đóng máy nghe nhạc, chọn **Tùy chọn > Thoát**.

Danh sách nhạc

Chọn  >  và **D.sách b.hát**.

Để xem chi tiết của danh sách nhạc, chọn **Tùy chọn > Chi tiết d.sách bài hát**.

Tạo danh sách nhạc

- 1 Chọn **Tùy chọn > Danh sách bài hát mới**.
- 2 Nhập tên cho danh sách nhạc, và chọn **OK**.
- 3 Để thêm các bài hát ngay bây giờ, chọn **Có**; hoặc để thêm các bài hát sau, chọn **Không**.
- 4 Nếu bạn chọn **Có**, chọn nghệ sĩ để tìm những bài hát bạn muốn thêm vào danh sách nhạc. Chọn **Thêm** để thêm các mục.
Để hiển thị danh sách bài hát theo tên nghệ sĩ, chọn **Mở rộng**. Để ẩn danh sách bài hát, chọn **Thu hẹp**.
- 5 Khi bạn đã chọn xong, chọn **Xong**.
Danh sách nhạc sẽ được lưu vào bộ nhớ thứ cấp của điện thoại.

Để thêm bài hát sau đó, khi xem danh sách nhạc, chọn **Tùy chọn > Thêm bài hát**.

Để thêm bài hát, nghệ sĩ, thể loại, và nhạc sĩ vào một danh sách nhạc từ các giao diện khác nhau của menu nhạc, chọn một mục và chọn **Tùy chọn > Thêm vào DS bài hát > Danh sách đã lưu hoặc Danh sách bài hát mới**.

Để xóa bài hát trong một danh sách nhạc, chọn **Tùy chọn** > **Xóa**.

Xóa một bài hát sẽ không xóa bài hát này trong điện thoại; bài hát chỉ bị xóa khỏi danh sách nhạc.

Để sắp xếp lại các bài hát trong một danh sách nhạc, hãy di chuyển đến bài hát bạn muốn chuyển, và chọn **Tùy chọn** > **Sắp xếp lại d.sách bài hát**.

Để giữ một bài hát và kéo nó đến một vị trí mới, hãy chọn bài hát trong vị trí bạn muốn và chọn **Thả**.

Để kết thúc sắp xếp danh sách nhạc, chọn **Xong**.

Podcast

Chọn  >  và **Podcast**.

Các hồi podcast có ba trạng thái: chưa bao giờ phát, đã phát một phần, và đã phát đầy đủ. Nếu một hồi được phát một phần, hồi này sẽ phát từ vị trí phát cuối cùng trong lần phát kế tiếp. Nếu một hồi chưa bao giờ được phát hoặc đã phát đầy đủ, hồi này sẽ được phát từ đầu.

Chuyển nhạc từ máy tính

Bạn có thể sử dụng các cách sau đây để chuyển nhạc:

- Để xem điện thoại trên máy tính như một bộ nhớ thứ cấp, nơi bạn có thể chuyển các tập tin dữ liệu, hãy thiết lập kết nối bằng cáp USB tương thích hoặc kết nối Bluetooth. Nếu sử dụng cáp dữ liệu USB, hãy chọn **Ổ đĩa chung** làm chế độ kết nối.
- Để đồng bộ nhạc với Windows Media Player, hãy cắm cáp USB tương thích vào, và chọn **Chuyển dữ liệu** làm chế độ kết nối.

Để thay đổi chế độ kết nối USB mặc định, chọn **Menu > Cài đặt và Khả năng kết nối > USB > Chế độ kết nối USB**.

Âm nhạc Ovi

Với Âm nhạc Ovi (dịch vụ mạng), bạn có thể tìm kiếm, duyệt, mua và tải nhạc về điện thoại.

Chọn **Menu > Âm nhạc > Âm nhạc Ovi**.

Trước tiên bạn cần đăng ký dịch vụ để tải nhạc về.

Tải nhạc về có thể phát sinh thêm chi phí và truyền tải một số lượng lớn dữ liệu (dịch vụ mạng). Để biết thông tin về các chi phí truyền dữ liệu, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng của bạn.

Để truy cập Âm nhạc Ovi, bạn phải có một điểm truy cập internet hợp lệ trong điện thoại. Bạn có thể được yêu cầu chọn điểm truy cập để sử dụng khi kết nối Âm nhạc Ovi.

Chọn điểm truy cập

Chọn **Điểm truy cập mặc định**.

Tính khả dụng và hình thức của cài đặt Âm nhạc Ovi có thể khác nhau. Cài đặt cũng có thể được xác định trước và bạn không thể sửa đổi chúng. Khi duyệt Âm nhạc Ovi, bạn có thể sửa đổi những cài đặt này.

Sửa đổi cài đặt Âm nhạc Ovi

Chọn **Tùy chọn > Cài đặt**.

Âm nhạc Ovi không có sẵn cho tất cả quốc gia hoặc khu vực.

Nokia Podcasting

Với ứng dụng Nokia Podcasting (dịch vụ mạng), bạn có thể tìm kiếm, khám phá, đăng ký, và tải podcast xuống từ mạng, sau đó phát, quản lý và chia sẻ các podcast âm thanh và video với điện thoại.

Cài đặt podcasting

Chọn Menu > Âm nhạc > Tr. Podcast.

Để bắt đầu sử dụng Podcasting, hãy xác định kết nối và tải các thông số cài đặt về.

Cài đặt kết nối

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Kết nối** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Điểm truy cập mặc định — Chọn điểm truy cập sử dụng để kết nối vào internet.

Tìm địa chỉ URL dịch vụ — Xác định địa chỉ web của dịch vụ tìm kiếm podcast, sử dụng để tìm kiếm podcast.

Tải các cài đặt

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Tải xuống** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Lưu vào — Xác định nơi bạn muốn lưu các podcast. Để sử dụng tối ưu bộ nhớ, bạn nên sử dụng bộ nhớ thứ cấp.

Cập nhật định kỳ — Xác định chu kỳ cập nhật podcast.

T.gian cập nhật kế tiếp — Xác định thời gian cho lần cập nhật tự động tiếp theo.

Cập nhật tự động sẽ chỉ diễn ra nếu một điểm truy cập mặc định cụ thể được chọn và ứng dụng Podcasting được mở.

Giới hạn tải xuống (%) — Xác định tỉ lệ bộ nhớ được dành cho tải podcast về.

Nếu vượt quá giới hạn — Xác định cần làm gì nếu vượt quá giới hạn tải về.

Việc cài đặt ứng dụng để tự động nhận các podcast có thể đòi hỏi phải chuyển các khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Khoi phục cài đặt mặc định

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Tùy chọn** > **Phục hồi mặc định**.

Tải podcast về

Sau khi đã đăng ký với các hội của một podcast, bạn có thể tải về, phát và quản lý chúng trong các hội podcast.

Chọn **Menu** > **Âm nhạc** > **Tr. Podcast**.

Xem danh sách các podcast đã đăng ký

Chọn **Podcast**.

Xem từng tiêu đề hội riêng

Chọn tiêu đề podcast.

Một hội là một tập tin media cụ thể của một podcast.

Bắt đầu tải về

Chọn tiêu đề hội.

Bạn có thể tải xuống nhiều hội cùng lúc.

Bắt đầu phát podcast trước khi hoàn tất tải về

Chuyển đến một podcast, và chọn **Tùy chọn** > **Phát thử**.

Các podcast đã tải về thành công được lưu trong thư mục Podcast, nhưng có thể không hiển thị ngay lập tức.

Radio

Nghe radio

Chọn **Menu** > **Âm nhạc** > **Radio**.

Đài FM phụ thuộc vào ăng-ten khác với ăng-ten của các thiết bị vô tuyến. Cần phải gắn tai nghe hoặc phụ kiện tương thích với thiết bị để đài FM hoạt động tốt.

Khi mở ứng dụng này lần đầu tiên, bạn có thể chọn dò tự động các kênh địa phương.

Để nghe kênh tiếp theo hoặc kênh trước đó, chọn  hoặc .

Để tắt radio, chọn .

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Kênh — Xem các kênh radio đã lưu.

Dò tìm kênh — Dò kênh radio.

Lưu — Lưu kênh radio.

Bật loa hoặc Tắt loa — Bật hoặc tắt loa.

Các tần số khác — Chọn có tự động dò một tần số RDS tốt hơn cho kênh này hay không nếu mức tần số trở nên yếu.

Phát ở hình nền — Trở về màn hình chủ và để radio chạy ẩn.

Quản lý các kênh radio

Chọn **Menu** > **Âm nhạc** > **Radio**.

Để nghe kênh đã lưu, chọn **Tùy chọn** > **Kênh**, và chọn một kênh trong danh sách.

Để xóa hoặc đổi tên kênh, chọn **Tùy chọn** > **Kênh** > **Tùy chọn** > **Xóa** hoặc **Đổi tên**.

Để cài tần số bạn muốn theo cách thủ công, chọn **Tùy chọn** > **Dò tìm kênh** > **Tùy chọn** > **Dò thủ công**.

Bộ sưu tập

Để lưu và sắp xếp các hình ảnh, video clip, clip âm thanh, liên kết đến nội dung trực tuyến, chọn  > .

Mẹo: Để truy cập nhanh vào giao diện hình ảnh và video clip, hãy nhấp vào phím media () để mở thanh media, và chọn .

Xem và sắp xếp các tập tin

Chọn  > .

Chọn từ các tùy chọn sau:

 **Hình ảnh & video** — Xem hình ảnh trong trình xem hình ảnh và xem video clip trong Trung tâm video.

 **Bài hát** — Mở Máy nghe nhạc.

 **Clip âm thanh** — Nghe clip âm thanh.

 **Media khác** — Xem thuyết trình.

Mở một tập tin

Chọn một số tập tin từ danh sách. Các video clip và các tập tin dạng .ram sẽ mở ra và phát trong Trung tâm video, còn nhạc và clip âm thanh sẽ mở ra và phát trong Máy nghe nhạc.

Xem hình ảnh và video

Chọn  >  và chọn **Hình ảnh & video**.

Theo mặc định, hình ảnh, video clip và các thư mục được sắp xếp theo ngày giờ.

Để mở một tập tin, hãy chọn tập tin này từ danh sách. Để phóng to hình ảnh, hãy sử dụng phím âm lượng.

Để in hình ảnh trên một máy in tương thích, chọn **Tùy chọn > In**.

Để chỉnh sửa một video clip hoặc một hình ảnh, chọn **Tùy chọn > Chỉnh sửa**.

Chọn **Tùy chọn > Dừng tập tin** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Cài làm hình nền — Sử dụng hình ảnh làm hình nền trong màn hình chủ.

Đặt làm hình cuộc gọi — Cài hình ảnh làm hình ảnh chung cho cuộc gọi.

Gán vào số liên lạc — Cài hình ảnh làm hình ảnh cuộc gọi cho một số liên lạc.

Thanh công cụ giúp bạn chọn những chức năng được sử dụng thường xuyên với hình ảnh, video clip, và thư mục.

Từ thanh công cụ, chọn một trong các tùy chọn sau:

 **Gửi** — Gửi hình ảnh hoặc video clip.

 **Chỉnh sửa** — Chỉnh sửa hình ảnh hoặc video clip.

 **Xóa** — Xóa hình ảnh hoặc video clip.

Sắp xếp hình ảnh và video clip

Chọn  > .

Tạo một thư mục mới

Chọn **Hình ảnh & video > Tùy chọn > Tùy chọn thư mục > Thư mục mới**.

Chuyển tập tin

Chọn tập tin và chọn **Tùy chọn > Tùy chọn thư mục > Chuyển đến thư mục**.

Chế độ ra tivi

Bạn có thể xem hình ảnh và video clip của mình trên một tivi tương thích.

Chọn **Menu** > **Cài đặt**.

Để xem hình ảnh và video clip trên một tivi tương thích, hãy sử dụng Cáp Video Ra của Nokia.

Trước khi xem hình ảnh và video clip trên tivi, bạn có thể cần xác định hệ tivi (PAL hoặc NTSC) và tỷ lệ co của tivi (Màn Hình Rộng hoặc Bình Thường).

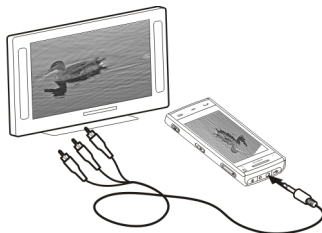
Xác định hệ tivi và tỷ lệ co

Chọn **Điện thoại** > **Phụ kiện** > **Kết nối TV**.

Ở chế độ ra tivi, bạn không thể sử dụng tivi làm kính ngắm camera.

Xem hình ảnh và phát video clip trên tivi

- 1 Cắm Cáp Video Ra của Nokia vào đầu vào video của tivi tương thích.
- 2 Cắm đầu kia của cáp vào Đầu Nối AV Nokia của điện thoại.
- 3 Bạn có thể phải chọn chế độ cáp USB.
- 4 Chọn  >  và chọn hình ảnh hoặc video clip.



Hình ảnh sẽ được hiển thị trong trình xem ảnh và video clip sẽ được phát trong ứng dụng RealPlayer.

Tất cả âm thanh, bao gồm cả các cuộc gọi hoạt động, âm thanh video clip âm thanh nổi, âm bấm phím và nhạc chuông, đều được phát qua tivi. Bạn có thể sử dụng micro của điện thoại như bình thường.

Hình ảnh đã mở sẽ được hiển thị trên tivi ở chế độ vừa màn hình. Bạn sẽ không thể sử dụng tính năng phóng to khi mở một hình ảnh trong giao diện hình thu nhỏ trong khi xem hình ảnh này trên tivi.

Khi bạn chọn một video clip, video clip này sẽ được phát trên màn hình điện thoại và màn hình tivi.

Bạn có thể xem hình ảnh dưới dạng trình chiếu trên tivi. Tất cả các mục trong một album hoặc những hình ảnh đã chọn sẽ được hiển thị trên tivi ở chế độ vừa màn hình.

Chất lượng hình ảnh của tivi có thể khác nhau, tùy theo độ phân giải của thiết bị được kết nối.

Các tín hiệu vô tuyến không dây, chẳng hạn như các cuộc gọi đến, có thể gây nhiễu trong hình ảnh trên tivi.

Camera

Điện thoại có hai camera, một camera với độ phân giải cao nằm ở mặt sau của điện thoại, và camera với độ phân giải thấp hơn trên nằm ở mặt trước của điện thoại. Cả hai camera đều có chức năng chụp ảnh và quay video.

Thiết bị của quý khách hỗ trợ khả năng chụp ảnh với độ phân giải 2592x1944 pixel. Độ phân giải hình ảnh trong sách hướng dẫn này có thể hiển thị khác đi.

Kích hoạt camera

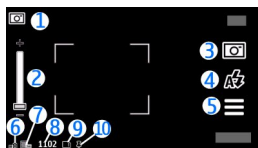
Để kích hoạt camera này, bấm phím chụp.

Để kích hoạt camera phụ, hãy kích hoạt camera chính, và chọn **Tùy chọn > Dừng camera phụ**.

Chụp ảnh

Các nút điều khiển và chỉ báo chụp ảnh

Kính ngắm máy ảnh sẽ hiển thị thông tin sau đây:



- 1 Chỉ báo chế độ
- 2 Thanh trượt chỉnh tỷ lệ. Để kích hoạt hoặc hủy kích hoạt thanh trượt chỉnh tỷ lệ, hãy nhấp vào màn hình.
- 3 Biểu tượng chụp
- 4 Chế độ đèn flash
- 5 Cài đặt chụp ảnh
- 6 Chỉ báo mức sạc pin
- 7 Chỉ báo độ phân giải hình ảnh
- 8 Bộ đếm hình ảnh (số hình ảnh ước tính bạn có thể chụp sử dụng cài đặt chất lượng hình ảnh và bộ nhớ còn trống hiện tại)
- 9 Bộ nhớ đang sử dụng. Tùy thuộc vào cài đặt điện thoại, có các tùy chọn sau: bộ nhớ điện thoại (📁) hoặc bộ nhớ thứ cấp (💻).
- 10 Chỉ báo tín hiệu GPS

Cài đặt chụp ảnh và quay video

Để mở giao diện cài đặt chụp và quay trước khi chụp ảnh hoặc quay video clip, chọn **Menu > Ứng dụng > Camera** và chọn .

Giao diện cài đặt chụp và quay cung cấp cho bạn các phím tắt đến các mục và cài đặt khác nhau trước khi chụp ảnh hoặc quay video clip.

Cài đặt chụp và quay sẽ trở về cài đặt mặc định sau khi đóng camera.

Chọn từ các tùy chọn sau:

A Chọn cảnh.

 hoặc  Chuyển giữa chế độ video và hình ảnh.

 hoặc  Hiển thị hoặc ẩn khung kính ngắm (chỉ hình ảnh).

 Kích hoạt chụp tự động (chỉ với chụp ảnh).

 Kích hoạt chế độ chụp liên tục (chỉ hình ảnh).

 Mở Bộ sưu tập.

Cài đặt hình ảnh:

 Chọn hiệu ứng màu.

A Điều chỉnh độ cân bằng trắng. Chọn điều kiện ánh sáng hiện tại. Điều này cho phép camera tái hiện màu sắc trung thực hơn.

 Điều chỉnh độ bù sáng (chỉ với chụp ảnh). Nếu bạn chụp một vật tối trước nền rất sáng, chẳng hạn như tuyết, hiệu chỉnh độ phơi sáng lên mức +1 hoặc +2 để triệt tiêu độ sáng của nền. Đối với những vật sáng trước nền tối, sử dụng -1 hoặc -2.

ISO Điều chỉnh độ nhạy sáng (chỉ dành cho hình ảnh). Tăng độ nhạy sáng trong điều kiện thiếu ánh sáng để tránh ảnh bị tối quá hoặc bị nhòe. Tăng độ nhạy sáng cũng có thể làm tăng nhiễu hình ảnh.

⦿ Điều chỉnh độ tương phản (chỉ hình ảnh). Hiệu chỉnh độ chênh lệch giữa phần sáng nhất và tối nhất của hình ảnh.

■ Điều chỉnh độ sắc nét (chỉ hình ảnh).

Màn hình sẽ hiển thị thay đổi để khớp với những cài đặt bạn đã xác định.

Mỗi chế độ chụp có những cài đặt chụp riêng. Chuyển đổi giữa các chế độ sẽ không cài lại các thông số cài đặt đã được xác định.

Nếu bạn chọn một cảnh mới, cài đặt chụp sẽ được thay bằng cảnh đã chọn. Bạn có thể thay đổi cài đặt chụp sau khi chọn cảnh, nếu cần.

Việc lưu lại ảnh chụp có thể mất nhiều thời gian hơn nếu bạn thay đổi các cài đặt của tính năng phóng hình, ánh sáng, hoặc màu sắc.

Chụp ảnh

Khi chụp ảnh, xin lưu ý những vấn đề sau:

- Sử dụng cả hai tay để giữ cố định camera.
- Chất lượng của hình ảnh được chỉnh tỷ lệ kỹ thuật số sẽ thấp hơn chất lượng của hình ảnh không được chỉnh tỷ lệ.
- Camera sẽ chuyển sang chế độ tiết kiệm pin sau khoảng một phút không có hoạt động gì.
- Hãy giữ khoảng cách an toàn khi sử dụng đèn flash. Không được dùng đèn flash đối với người hoặc thú vật trong phạm vi gần. Không che đèn flash khi đang chụp ảnh.

1 Để chuyển từ chế độ video sang chế độ hình ảnh, nếu cần, hãy chọn  > .

- 2 Bấm phím chụp ảnh. Không di chuyển điện thoại trước khi hình ảnh được lưu và hình ảnh cuối cùng được hiển thị.

Chụp ảnh bằng camera phụ

- 1 Chọn **Tùy chọn > Dùng camera phụ**.
- 2 Để chụp ảnh, chọn . Không di chuyển điện thoại trước khi hình ảnh được lưu và hình ảnh cuối cùng được hiển thị.

Phóng to hoặc thu nhỏ khi chụp ảnh

Sử dụng nút trượt chỉnh tỷ lệ.

Để camera chạy ẩn và sử dụng các ứng dụng khác

Bấm phím menu. Để trở về camera, bấm và giữ phím chụp.

Sau khi chụp ảnh

Sau khi chụp ảnh, hãy chọn một trong các tùy chọn sau (chỉ khả dụng nếu bạn đã chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Hiển thị ảnh chụp > Có**):

 — Gửi hình ảnh trong tin nhắn đa phương tiện hoặc tin e-mail, hoặc qua các cách kết nối chẳng hạn như kết nối Bluetooth.

Để gửi hình ảnh đến cho người bạn đang nói chuyện, hãy chọn  trong khi gọi.

 — Xóa hình ảnh.

Để sử dụng hình ảnh làm hình nền trong màn hình chủ, chọn **Tùy chọn > Sử dụng hình ảnh > Cài làm hình nền**.

Để cài hình ảnh làm hình ảnh cuộc gọi mặc định được sử dụng trong mọi tình huống cài đặt, chọn **Tùy chọn > Sử dụng hình ảnh > Đặt làm hình cuộc gọi**.

Để gán một hình cho một số liên lạc, chọn **Tùy chọn** > **Sử dụng hình ảnh** > **Gán vào số liên lạc**.

Để trở về chế độ kính ngắm để chụp ảnh mới, bấm phím chụp ảnh.

Đèn flash và đèn video

Camera của điện thoại được trang bị đèn flash dạng LED để chụp ảnh trong điều kiện ánh sáng yếu.

Để chọn chế độ đèn flash bạn muốn, hãy chọn chỉ báo chế độ đèn flash hiện tại, là một trong những chỉ báo sau:  **Tự động**,  **Giảm mắt đỏ**,  **Bật**, và  **Tắt**.

Tránh chạm vào các đèn LED của đèn flash. Các đèn LED có thể nóng lên sau một thời gian sử dụng kéo dài.

Hãy giữ khoảng cách an toàn khi sử dụng đèn flash. Không được dùng đèn flash đối với người hoặc thú vật trong phạm vi gần. Không che đèn flash khi đang chụp ảnh.

Tăng mức đèn khi quay video trong điều kiện ánh sáng yếu

Chọn .

Cảnh

Cảnh giúp bạn tìm thông số cài đặt ánh sáng và màu sắc đúng cho môi trường hiện tại. Cài đặt của mỗi cảnh đã được đặt theo một kiểu hoặc một môi trường nhất định.

Cảnh mặc định ở chế độ hình ảnh và video là **Tự động** (được chỉ báo bằng biểu tượng **A**).

Để thay đổi cảnh, hãy chọn  và chọn cảnh.

Để tạo chế độ chụp riêng phù hợp với một môi trường nhất định, hãy chọn **Người dùng xác định > Thay đổi**. Trên cảnh do người dùng tạo, bạn có thể hiệu chỉnh các cài đặt độ sáng và màu sắc khác nhau. Để sao chép cài đặt cấu hình của một cảnh khác, chọn **Dựa trên chế độ cảnh** và chọn cảnh bạn muốn. Để lưu các thay đổi và trở về danh sách cảnh, chọn **Trở về**. Để kích hoạt cảnh riêng của bạn, chọn **Người dùng xác định > Chọn**.

Thông tin vị trí

Bạn có thể tự động thêm thông tin vị trí chụp ảnh vào chi tiết tập tin của hình ảnh được chụp.

Chọn **Menu > Ứng dụng > Camera**.

Thêm thông tin vị trí vào tất cả hình ảnh được chụp

Chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Hiện thị thg tin GPS > Bật**. Thông tin vị trí chỉ khả dụng cho những hình ảnh được chụp bằng camera chính.

Có thể cần vài phút để có được thông tin tọa độ của vị trí của bạn. Tính khả dụng và chất lượng của tín hiệu GPS có thể bị ảnh hưởng bởi vị trí của quý khách, các công trình kiến trúc, các chướng ngại vật tự nhiên, và điều kiện thời tiết. Nếu bạn chia sẻ một tập tin có chứa thông tin vị trí, thông tin vị trí cũng sẽ được chia sẻ, và những bên thứ ba xem tập tin này có thể nhìn thấy thông tin vị trí của bạn. Điện thoại yêu cầu dịch vụ mạng để lấy được thông tin vị trí.

Các chỉ báo thông tin vị trí:

📶 — Thông tin vị trí không khả dụng. GPS sẽ vẫn chạy ẩn trong vài phút. Nếu một kết nối vệ tinh được thiết lập và chỉ báo đổi thành 📍 trong thời gian đó, tất cả hình ảnh được chụp và video clip được quay trong thời gian đó sẽ được gắn thẻ dựa vào thông tin vị trí GPS đã nhận được.

📍 — Thông tin vị trí khả dụng. Thông tin vị trí được thêm vào chi tiết tập tin.

Chụp tự động

Sử dụng chế độ chụp hẹn giờ để làm chậm quá trình chụp ảnh và do đó bạn có thể tự chụp mình.

Cài thời gian hẹn giờ

Chọn  >  và chọn thời gian trễ bạn muốn trước khi chụp.

Kích hoạt tính năng hẹn giờ

Chọn **Kích hoạt**. Biểu tượng đồng hồ bấm giờ trên màn hình sẽ nhấp nháy và thời gian còn lại được hiển thị trong khoảng thời gian chờ chụp. Camera sẽ chụp ảnh sau khi hết thời gian đã định.

Hủy kích hoạt tính năng hẹn giờ

Chọn  >  > .

Mẹo: Để giữ chắc tay khi chụp ảnh, hãy thử sử dụng một khoảng thời gian trễ là 2 giây.

Chụp ảnh liên tiếp

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Camera**.

Chế độ chụp liên tục chỉ có trong camera chính.

Để bắt đầu chụp ảnh liên tiếp, chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Camera** và chọn  > **Liên tiếp**. Để đóng cửa sổ cài đặt, hãy nhấp vào màn hình phía trên cửa sổ này. Bấm và giữ phím chụp. Điện thoại sẽ chụp ảnh cho tới khi bạn thả phím này hoặc hết bộ nhớ. Nếu bạn bấm nhanh phím chụp ảnh, điện thoại sẽ chụp 18 ảnh liên tiếp.

Các ảnh đã chụp được hiển thị dưới dạng lưới. Để xem một hình ảnh, chọn hình ảnh đó. Để trở về kính ngắm của chế độ chụp liên tục, bấm phím chụp.

Bạn cũng có thể sử dụng chế độ chụp liên tiếp với chế độ chụp tự động.

Để tắt chế độ chụp liên tiếp, chọn **≡** > **Chụp đơn**.

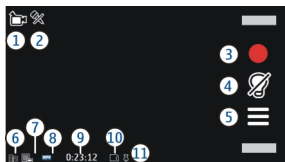
Quay video

Quay video clip

- 1 Để chuyển từ chế độ hình ảnh sang chế độ video, nếu cần, hãy chọn **≡** > **📹**.
- 2 Để bắt đầu quay, hãy bấm phím chụp ảnh hoặc chọn **●**. Biểu tượng quay video màu đỏ sẽ hiển thị.
- 3 Để tạm dừng quay, hãy chọn **Tạm dừng**. Để tiếp tục, hãy chọn **Tiếp tục**. Nếu bạn tạm dừng quay và không bấm bất kỳ phím nào trong một phút, điện thoại sẽ ngừng quay.
Để phóng to hoặc thu nhỏ, hãy sử dụng các phím chỉnh tỷ lệ.
- 4 Để ngừng quay, bấm phím chụp. Video clip sẽ tự động được lưu vào Bộ sưu tập.

Các nút điều khiển và chỉ báo quay video trên màn hình

Kính ngắm video sẽ hiển thị thông tin sau đây:



- 1 Chỉ báo chế độ chụp ảnh
- 2 Tắt tiếng
- 3 Biểu tượng chụp. Chọn để quay video clip.
- 4 Chỉ báo đèn video
- 5 Cài đặt quay. Chọn để thay đổi cài đặt.

- 6 Chỉ báo mức sạc pin
- 7 Chỉ báo chất lượng video. Để thay đổi cài đặt này, chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Chất lượng video**.
- 8 Loại tập tin video clip
- 9 Thời gian quay khả dụng. Khi quay video, chỉ báo độ dài video hiện thời cũng sẽ hiển thị thời lượng đã quay và thời lượng còn lại.
- 10 Vị trí lưu video clip
- 11 Chỉ báo tín hiệu GPS

Sau khi quay một video clip

Sau khi quay một video clip, hãy chọn một trong những tùy chọn sau đây (chỉ khả dụng nếu bạn đã chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Hiển thị video thu được > Có**):

▶ — Phát video clip bạn vừa quay.

🗑 — Xóa video clip.

Để gửi video clip đến cho người bạn đang nói chuyện, hãy chọn **Tùy chọn > Gửi đến người gọi** trong khi gọi.

Để trở về chế độ kính ngắm để quay video clip mới, bấm phím chụp ảnh.

Định vị (GPS)

Giới thiệu về GPS

Hệ Thống Định Vị Toàn Cầu (GPS) được vận hành bởi chính phủ Hoa Kỳ, là tổ chức duy nhất chịu trách nhiệm về độ chính xác và việc bảo trì hệ thống này. Độ chính xác của dữ liệu về vị trí có thể bị ảnh hưởng bởi sự điều chỉnh các vệ tinh GPS do chính phủ Hoa Kỳ thực hiện và có thể bị thay đổi do chính sách GPS dân dụng của Bộ Quốc Phòng Hoa Kỳ và Quy Hoạch Đạo Hành Vô Tuyến Liên Bang. Độ chính xác cũng có thể bị ảnh hưởng bởi quỹ đạo hình học vệ tinh kém. Tính khả dụng và chất lượng của tín hiệu GPS có thể bị ảnh hưởng bởi vị trí của quý khách, các công trình

kiến trúc, các chương ngại vật tự nhiên, và điều kiện thời tiết. Tín hiệu GPS có thể không có bên trong các tòa nhà hoặc trong tầng hầm và có thể bị làm suy yếu bởi những vật liệu như là bê tông và kim loại.

Không nên sử dụng GPS cho các phép đo định vị chính xác và quý khách không bao giờ chỉ nên dựa vào dữ liệu về vị trí từ bộ thu tín hiệu GPS và các mạng vô tuyến di động cho việc định vị hoặc định hướng.

Công tơ mét có độ chính xác hạn chế, và có thể có lỗi làm tròn số. Độ chính xác cũng có thể bị ảnh hưởng bởi tính khả dụng và chất lượng của tín hiệu GPS.

Các tọa độ trong GPS được thể hiện bằng cách sử dụng hệ tọa độ WGS-84 quốc tế. Sự sai số của các tọa độ này có thể khác nhau tùy theo từng khu vực.

GPS có Hỗ Trợ (A-GPS)

Điện thoại của bạn còn có cả chức năng GPS có hỗ trợ (A-GPS).

A-GPS là một dịch vụ mạng.

GPS Trợ giúp (A-GPS) được dùng để truy lục dữ liệu trợ giúp qua kết nối dữ liệu dạng gói, tính năng này giúp tính toán tọa độ vị trí hiện tại của bạn khi điện thoại đang thu tín hiệu từ các vệ tinh.

Khi bạn kích hoạt A-GPS, điện thoại sẽ nhận các thông tin về tình hữu ích từ một server dữ liệu hỗ trợ qua mạng di động. Với sự trợ giúp của dữ liệu có hỗ trợ, điện thoại của bạn có thể có được thông tin vị trí GPS nhanh hơn.

Điện thoại của bạn được cấu hình sẵn để sử dụng dịch vụ A-GPS của Nokia, nếu không có thông số cài đặt A-GPS cho một nhà cung cấp dịch vụ cụ thể nào. Dữ liệu hỗ trợ chỉ được tải về từ server dịch vụ A-GPS của Nokia khi cần.

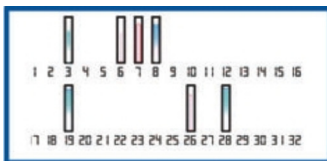
Bạn phải xác định một điểm truy cập internet trong điện thoại để tải về dữ liệu hỗ trợ từ dịch vụ A-GPS của Nokia qua một kết nối dữ liệu gói. Để xác định một điểm truy cập cho A-GPS, chọn **Menu > Ứng dụng > Vị trí và Định vị > Định vị máy chủ > Điểm truy cập**. Không thể sử dụng điểm truy cập mạng LAN không dây

(WLAN) cho dịch vụ này. Chỉ có thể sử dụng một điểm truy cập internet dữ liệu gói. Điện thoại sẽ yêu cầu điểm truy cập internet khi GPS được sử dụng lần đầu tiên.

Mẹo khi tạo một kết nối GPS

Kiểm tra tình trạng tín hiệu vệ tinh

Chọn Menu > Ứng dụng > Vị trí và chọn Dữ liệu GPS > Tùy chọn > Tình trạng vệ tinh.



Nếu điện thoại tìm thấy các vệ tinh, một thanh cho mỗi vệ tinh sẽ được hiển thị trong giao diện thông tin vệ tinh. Thanh chỉ báo càng dài thì tín hiệu vệ tinh càng mạnh. Khi điện thoại nhận đủ dữ liệu từ tín hiệu vệ tinh để tính vị trí của bạn, màu thanh chỉ báo sẽ thay đổi.

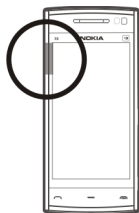
Đầu tiên, điện thoại phải nhận được tín hiệu từ ít nhất bốn vệ tinh để có thể tính vị trí của bạn. Khi phép tính ban đầu đã được thực hiện, có thể tính các tọa độ vị trí tiếp theo của bạn bằng ba vệ tinh. Tuy nhiên, độ chính xác thường cao hơn khi tìm thấy nhiều vệ tinh hơn.

Nếu không tìm thấy tín hiệu vệ tinh nào, hãy xem xét các điều sau:

- Nếu bạn ở trong nhà, hãy ra ngoài để nhận tín hiệu tốt hơn.
- Nếu bạn ở ngoài, hãy di chuyển đến một vùng thoáng hơn.
- Nếu điều kiện thời tiết xấu, cường độ tín hiệu cũng có thể bị ảnh hưởng.

106 Định vị (GPS)

- Một số xe cộ có cửa sổ được phủ màu (athermic), điều này có thể cản trở các tín hiệu vệ tinh.
- Đảm bảo bạn không dùng tay che ăng-ten.



Việc thiết lập kết nối GPS có thể mất từ vài giây đến vài phút. Thời gian cần để thiết lập kết nối GPS trên xe cộ có thể lâu hơn.

Bộ nhận GPS sẽ sử dụng điện từ pin điện thoại. Việc sử dụng GPS có thể làm cho pin hết nhanh hơn.

Yêu cầu vị trí

Bạn có thể nhận yêu cầu nhận thông tin vị trí của bạn từ một dịch vụ mạng. Các nhà cung cấp dịch vụ có thể cung cấp thông tin về các chủ đề trong vùng, như là thông tin thời tiết hoặc tình trạng giao thông, dựa vào vị trí của điện thoại của bạn.

Khi bạn nhận được một yêu cầu vị trí, dịch vụ đang thực hiện yêu cầu này sẽ hiển thị. Chọn **Chấp nhận** để cho phép gửi thông tin vị trí của bạn hoặc chọn **Từ chối** để từ chối yêu cầu này.

Các mốc



Với Cột mốc, bạn có thể lưu thông tin về các vị trí vào điện thoại. Bạn có thể sắp xếp các vị trí đã lưu vào các danh mục khác nhau, chẳng hạn như kinh doanh,

và thêm chi tiết vào các vị trí này. Bạn có thể sử dụng các cột mốc đã lưu trong các ứng dụng tương thích.

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Vị trí** và chọn **Cột mốc**.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Cột mốc mới — Tạo một cột mốc mới. Để yêu cầu thông tin của vị trí hiện tại của bạn, hãy chọn **Vị trí hiện tại**. Để nhập thông tin vị trí theo cách thủ công, hãy chọn **Nhập thủ công**.

Chỉnh sửa — Chỉnh sửa một cột mốc đã lưu (ví dụ, địa chỉ đường phố).

Thêm vào loại — Thêm một cột mốc vào một danh mục. Chọn từng danh mục mà bạn muốn thêm mốc này vào.

Gửi — Gửi một hoặc nhiều mốc đến một thiết bị tương thích.

Tạo danh mục cột mốc mới

Trên tab danh mục, hãy chọn **Tùy chọn** > **Chỉnh sửa loại**.

Dữ liệu GPS

Dữ liệu GPS được thiết kế để cung cấp thông tin hướng dẫn định tuyến đến một đích đã chọn và thông tin di chuyển, chẳng hạn như khoảng cách tương đối đến đích và khoảng thời gian di chuyển. Bạn cũng có thể xem thông tin về vị trí hiện tại của mình.

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Vị trí** và chọn **Dữ liệu GPS**.

Cài đặt định vị

Cài đặt định vị xác định phương pháp, máy chủ và cài đặt ghi chú được sử dụng trong việc định vị.

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Vị trí** và chọn **Định vị**.

108 Định vị (GPS)

Xác định phương pháp định vị

Chỉ sử dụng bộ nhận GPS tích hợp trong điện thoại

Chọn GPS tích hợp.

Sử dụng GPS có Hỗ Trợ (A-GPS) để nhận dữ liệu hỗ trợ từ một máy chủ định vị

Chọn GPS hỗ trợ.

Sử dụng thông tin từ mạng di động (dịch vụ mạng)

Chọn Mạng cơ sở.

Xác định máy chủ định vị

Xác định điểm truy cập và máy chủ định vị cho việc định có sự hỗ trợ của mạng

Chọn Định vị máy chủ.

Cài đặt này được sử dụng cho GPS có hỗ trợ hoặc định vị dựa trên mạng. Máy chủ định vị có thể được cài sẵn bởi nhà cung cấp dịch vụ, và bạn có thể sẽ không chính sửa được các thông số cài đặt này.

Xác định cài đặt ghi chú

Chọn hệ đo để sử dụng cho tốc độ và khoảng cách

Chọn Hệ thống đo lường > Hệ mét hoặc ĐL đơn vị Anh.

Xác định định dạng để hiển thị thông tin tọa độ trong điện thoại

Chọn Định dạng tọa độ và chọn định dạng bạn muốn.

Bản đồ

Tổng quát về Bản đồ



Chọn Menu > Bản đồ.

Chào mừng bạn đến với Bản đồ.

Bản đồ sẽ cho bạn biết những vị trí gần kề, giúp bạn định tuyến và hướng dẫn bạn nơi bạn muốn đi.

- Tìm thành phố, đường và dịch vụ.
- Tìm đường của bạn với hướng dẫn từng chặng.
- Đồng bộ vị trí và tuyến đường ưa thích giữa thiết bị di động của bạn và dịch vụ internet Bản đồ Ovi.
- Kiểm tra thông tin dự báo thời tiết và thông tin địa phương khác, nếu có.



Lưu ý: Việc tải về nội dung như bản đồ, ảnh vệ tinh, tập tin thoại, hướng dẫn hoặc thông tin giao thông có thể liên quan đến việc chuyển những lượng lớn dữ liệu (dịch vụ mạng).

Một số dịch vụ có thể không có sẵn tại tất cả các quốc gia và có thể chỉ được cung cấp bằng một số ngôn ngữ nhất định. Dịch vụ có thể phụ thuộc vào mạng. Để biết thêm thông tin, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng của bạn.

Hầu như toàn bộ bản đồ kỹ thuật số đều không chính xác và không đầy đủ trong chừng mực nào đó. Không nên chỉ trông cậy vào bản đồ mà bạn tải xuống để sử dụng trong điện thoại này.

Những nội dung như là hình ảnh vệ tinh, hướng dẫn, thông tin dự báo thời tiết, thông tin giao thông và những dịch vụ liên quan được tạo ra bởi các bên thứ ba độc lập với Nokia. Những nội dung này có thể không chính xác và không đầy đủ trong

chừng mực nào đó và không phải ở đâu cũng có. Không nên chỉ dựa vào những nội dung nói trên và các dịch vụ liên quan.

Xem vị trí và bản đồ

Xem vị trí hiện tại của bạn trên bản đồ và duyệt bản đồ của các thành phố và quốc gia khác nhau.

Chọn **Menu** > **Bản đồ** và chọn **Vị trí của tôi**.

 đánh dấu vị trí hiện tại của bạn, nếu khả dụng. Khi điện thoại đang dò tìm vị trí của bạn,  sẽ nhấp nháy. Nếu vị trí của bạn không khả dụng,  cho biết vị trí đã biết gần đây nhất của bạn.

Nếu chỉ thông tin định vị dựa trên ID mạng khả dụng, một quầng sáng màu đỏ quanh biểu tượng vị trí cho biết khu vực chung mà bạn có thể ở trong đó. Trong những khu vực đông dân cư, độ chính xác của ước tính sẽ tăng, và quầng sáng màu đỏ sẽ nhỏ hơn trong vùng ít dân cư.

Di chuyển trên bản đồ

Kéo bản đồ bằng ngón tay. Theo mặc định, bản đồ sẽ hướng về phía bắc.

Xem vị trí hiện thời của bạn hoặc vị trí đã biết gần đây nhất

Chọn .

Phóng to hoặc thu nhỏ

Chọn **+** hoặc **-**.

Nếu bạn duyệt đến một khu vực không có trong những bản đồ được lưu trên điện thoại và bạn có một kết nối dữ liệu hoạt động, bản đồ mới sẽ tự động được tải về.

Mức độ phủ bản đồ tùy thuộc quốc gia và khu vực.

Giao diện bản đồ



- 1 Vị trí được chọn
- 2 Vùng chỉ báo
- 3 Điểm quan tâm (ví dụ: trạm xe lửa hoặc nhà bảo tàng)
- 4 Vùng thông tin

Thay đổi giao diện bản đồ

Xem bản đồ ở các chế độ khác nhau để dễ dàng xác định vị trí của bạn.

Chọn **Menu > Bản đồ và Vị trí của tôi**.

Chọn  và chọn một trong những tùy chọn sau:

Giao diện bản đồ — Trong giao diện bản đồ chuẩn, bạn sẽ dễ dàng đọc được các chi tiết, chẳng hạn như tên vị trí hoặc số đường cao tốc.

Giao diện vệ tinh — Để xem chi tiết, hãy sử dụng hình ảnh vệ tinh.

Giao diện địa hình — Xem qua loại địa hình, ví dụ như khi bạn không đi chuyển bằng đường bộ.

Giao diện 3D — Để xem thực tế hơn, hãy thay đổi phối cảnh của bản đồ.

Cột mốc — Hiển thị các công trình và điểm du lịch nổi bật trên bản đồ.

Chế độ ban đêm — Làm mờ màu sắc của bản đồ. Khi di chuyển vào ban đêm, dễ dàng đọc bản đồ hơn trong chế độ này.

Tải về và cập nhật bản đồ

Để tránh chi phí chuyển dữ liệu qua mạng di động, hãy tải bản đồ và tập tin hướng dẫn thoại mới nhất về máy tính, sau đó chuyển và lưu chúng vào điện thoại.

Sử dụng ứng dụng Nokia Ovi Suite để tải bản đồ và tập tin hướng dẫn thoại mới nhất về máy tính tương thích. Để tải về và cài đặt Nokia Ovi Suite trên máy tính tương thích, hãy truy cập vào www.ovi.com.

Mẹo: Lưu bản đồ mới vào điện thoại trước một chuyến đi, để bạn có thể duyệt bản đồ mà không cần kết nối internet khi đi ra nước ngoài.

Để đảm bảo điện thoại không sử dụng kết nối internet, trong menu chính, hãy chọn  > **Internet** > **Kết nối** > **Ngoại tuyến**.

Giới thiệu về các phương pháp định vị

Bản đồ hiển thị vị trí của bạn trên bản đồ bằng cách sử dụng định vị dựa trên GPS, A-GPS, WLAN hoặc ID của thiết bị di động.

Hệ Thống Định Vị Toàn Cầu (GPS) là hệ thống điều hướng dựa trên vệ tinh được sử dụng để tính toán vị trí của bạn. GPS Hỗ trợ (A-GPS) là dịch vụ mạng gửi cho bạn dữ liệu GPS, cải thiện tốc độ và độ chính xác của việc định vị.

Định vị bằng mạng nội bộ không dây (WLAN) cải thiện độ chính xác về vị trí khi không có sẵn tín hiệu GPS, đặc biệt là khi bạn ở trong nhà hoặc ở giữa các tòa nhà cao tầng.

Với việc định vị bằng ID của thiết bị di động, vị trí được xác định qua tháp ăng-ten mà thiết bị di động của bạn hiện được kết nối.

Tùy thuộc vào phương pháp định vị khả dụng, độ chính xác của việc định vị có thể thay đổi từ vài mét đến vài cây số.

Khi sử dụng Bản đồ lần đầu tiên, bạn sẽ được nhắc phải xác định điểm truy cập internet cần sử dụng để tải thông tin bản đồ về, sử dụng A-GPS hoặc kết nối với mạng WLAN.

Hệ Thống Định Vị Toàn Cầu (GPS) được vận hành bởi chính phủ Hoa Kỳ, là tổ chức duy nhất chịu trách nhiệm về độ chính xác và việc bảo trì hệ thống này. Độ chính xác của dữ liệu về vị trí có thể bị ảnh hưởng bởi sự điều chỉnh các vệ tinh GPS do chính phủ Hoa Kỳ thực hiện và có thể bị thay đổi do chính sách GPS dân dụng của Bộ Quốc Phòng Hoa Kỳ và Quy Hoạch Đạo Hành Vô Tuyến Liên Bang. Độ chính xác cũng có thể bị ảnh hưởng bởi quỹ đạo hình học vệ tinh kém. Tính khả dụng và chất lượng của tín hiệu GPS có thể bị ảnh hưởng bởi vị trí của quý khách, các công trình kiến trúc, các chướng ngại vật tự nhiên, và điều kiện thời tiết. Tín hiệu GPS có thể không có bên trong các tòa nhà hoặc trong tầng hầm và có thể bị làm suy yếu bởi những vật liệu như là bê tông và kim loại.

Không nên sử dụng GPS cho các phép đo định vị chính xác và quý khách không bao giờ chỉ nên dựa vào dữ liệu về vị trí từ bộ thu tín hiệu GPS và các mạng vô tuyến di động cho việc định vị hoặc định hướng.

Công tơ mét có độ chính xác hạn chế, và có thể có lỗi làm tròn số. Độ chính xác cũng có thể bị ảnh hưởng bởi tính khả dụng và chất lượng của tín hiệu GPS.



Lưu ý: Việc sử dụng mạng WLAN có thể bị hạn chế ở một số quốc gia. Ví dụ, ở Pháp, bạn chỉ được phép sử dụng mạng WLAN trong nhà. Để biết thêm thông tin, hãy liên hệ với nhà chức trách địa phương.

Tìm vị trí

Bản đồ giúp bạn tìm vị trí và doanh nghiệp cụ thể.

Chọn **Menu** > **Bản đồ** và chọn **Tìm kiếm**.

- 1 Chọn trường tìm kiếm và nhập các từ tìm kiếm, chẳng hạn như địa chỉ đường phố hoặc mã bưu điện.
- 2 Chọn . Để xóa trường tìm kiếm, hãy chọn .
- 3 Chọn mục từ danh sách kết quả được đề xuất.
Vị trí được hiển thị trên bản đồ. Để xem các vị trí khác của danh sách kết quả tìm kiếm trên bản đồ, chọn một trong những mũi tên bên cạnh vùng thông tin .

Trở về danh sách kết quả được đề xuất

Chọn **Danh sách**.

Tìm kiếm các loại khác của các địa điểm gần kề

Chọn **Duyệt qua Các loại** và chọn danh mục, chẳng hạn như mua sắm, nhà nghỉ hoặc vận chuyển.

Nếu không tìm thấy kết quả tìm kiếm, hãy bảo đảm cụm từ tìm kiếm của bạn được viết đúng chính tả. Vấn đề với kết nối internet cũng có thể ảnh hưởng đến kết quả khi tìm kiếm trực tuyến.

Để tránh chi phí truyền dữ liệu, bạn có thể nhận kết quả tìm kiếm mà không cần kích hoạt kết nối internet, nếu bạn có lưu bản đồ của vùng được tìm kiếm trên điện thoại của bạn.

Xem chi tiết vị trí

Xem thêm thông tin về vị trí hoặc địa điểm cụ thể, chẳng hạn như khách sạn hoặc nhà hàng, nếu có.

Chọn **Menu** > **Bản đồ** và chọn **Vị trí của tôi**.

Xem chi tiết của địa điểm

Chọn địa điểm, vùng thông tin của địa điểm (⑥) và chọn **Xem chi tiết**.

Đánh giá địa điểm

Chọn địa điểm, vùng thông tin của địa điểm (⑥), **Xem chi tiết** và chọn đánh giá bằng sao. Ví dụ: để đánh giá một địa điểm là 3/5 sao, hãy chọn ngôi sao thứ ba. Để đánh giá một địa điểm, bạn cần kích hoạt kết nối internet.

Khi bạn tìm thấy một địa điểm không tồn tại, chứa thông tin không thích hợp hoặc chi tiết không đúng, chẳng hạn như thông tin liên lạc hoặc vị trí sai, bạn nên báo cáo điều này với Nokia.

Báo cáo thông tin không chính xác

Chọn địa điểm và vùng thông tin của địa điểm (⑥), chọn **Xem chi tiết** > **Báo cáo Địa điểm này** và chọn tùy chọn thích hợp. Để báo cáo một địa điểm, bạn cần kích hoạt kết nối internet.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Lưu địa điểm và tuyến đường

Lưu địa chỉ, địa điểm yêu thích và các tuyến đường để sau đó có thể nhanh chóng sử dụng.

Chọn **Menu** > **Bản đồ**.

Lưu địa điểm

- 1 Chọn **Vị trí của tôi**.
- 2 Nhấp vào vị trí. Để tìm kiếm một địa chỉ hoặc địa điểm, hãy chọn **Tìm kiếm**.
- 3 Nhấp vào vùng thông tin của vị trí (⑥).
- 4 Chọn **Lưu vị trí**.

Lưu tuyến đường

- 1 Chọn **Vị trí của tôi**.
- 2 Nhấp vào vị trí. Để tìm kiếm một địa chỉ hoặc địa điểm, hãy chọn **Tìm kiếm**.
- 3 Nhấp vào vùng thông tin của vị trí (6).
- 4 Để thêm điểm tuyến khác, hãy chọn **Thêm tuyến**.
- 5 Chọn **Thêm điểm tuyến mới** và chọn tùy chọn thích hợp.
- 6 Chọn **H.thị tuyến > Tùy chọn > Lưu tuyến**.

Xem các địa điểm và tuyến đường đã lưu của bạn

Chọn **Mục ưathích > Vị trí hoặc Các tuyến**.

Xem và sắp xếp địa điểm hoặc lộ trình

Bạn có thể nhanh chóng truy cập vào các địa điểm và lộ trình đã lưu.

Nhóm các địa điểm và lộ trình vào bộ sưu tập, ví dụ như khi lập kế hoạch chuyến đi.

Chọn **Menu > Bản đồ và Mục ưathích**.

Xem địa điểm đã lưu trên bản đồ

- 1 Chọn **Vị trí** và chuyển đến địa điểm.
- 2 Chọn **Hiển thị trên bản đồ**.

Để trở về danh sách địa điểm đã lưu, hãy chọn **Danh sách**.

Tạo bộ sưu tập

Chọn **Tạo bộ sưu tập mới** và nhập tên bộ sưu tập.

Thêm địa điểm đã lưu vào bộ sưu tập

- 1 Chọn **Vị trí** và chuyển đến địa điểm.

2 Chọn **Sắp xếp bộ sưu tập**.

3 Chọn **Bộ sưu tập mới** hoặc chọn bộ sưu tập hiện có.

Nếu bạn cần xóa một lộ trình, hãy truy cập vào dịch vụ internet Ovi Maps trên trang web www.ovi.com.

Gửi địa điểm đến bạn bè

Khi bạn muốn chia sẻ thông tin địa điểm với bạn bè, hãy gửi trực tiếp các chi tiết này đến điện thoại của họ.

Chọn **Menu** > **Bản đồ** và chọn **Vị trí của tôi**.

Gửi địa điểm đến thiết bị tương thích của bạn bè

Chọn vị trí trên bản đồ, nhấp vào vùng thông tin của vị trí (6) và chọn **Gửi**.

Đồng bộ Mục ưa thích của bạn

Lập kế hoạch cho chuyến đi trên máy tính từ trang web của Bản đồ Ovi, đồng bộ những vị trí và lộ trình đã lưu với điện thoại di động, đồng thời truy cập vào kế hoạch mọi lúc, mọi nơi.

Để đồng bộ các vị trí hoặc lộ trình giữa điện thoại di động và dịch vụ internet Bản đồ Ovi, bạn cần đăng nhập vào tài khoản Nokia.

Đồng bộ vị trí và lộ trình đã lưu

Chọn **Mục ưa thích** > **Đồng bộ hóa với Ovi**. Nếu bạn chưa có tài khoản Nokia, bạn sẽ được nhắc tạo một tài khoản.

Bạn có thể cài điện thoại tự động đồng bộ các Mục ưa thích của mình khi mở hoặc đóng ứng dụng Bản đồ.

Tự động đồng bộ Mục ưa thích

Chọn  > Đồng bộ > Đồng bộ > Lúc khởi động và tắt.

Đồng bộ yêu cầu kích hoạt kết nối internet và có thể liên quan đến việc truyền những lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ. Để biết thông tin về phí truyền dữ liệu, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Để sử dụng dịch vụ internet Bản đồ Ovi, hãy chuyển đến www.ovi.com.

Nhận hướng dẫn bằng giọng nói

Nếu khả dụng cho ngôn ngữ của bạn, hướng dẫn bằng giọng nói sẽ giúp bạn tìm đường đến đích để bạn có thể tự do tận hưởng chuyến đi.

Chọn Menu > Bản đồ và Lái xe hoặc Đi bộ.

Khi sử dụng điều hướng lái xe hoặc đi bộ lần đầu tiên, bạn sẽ được yêu cầu chọn ngôn ngữ của hướng dẫn bằng giọng nói và tải về các tập tin thích hợp.

Nếu bạn chọn ngôn ngữ bao gồm tên đường thì tên đường cũng sẽ được nói to. Hướng dẫn bằng giọng nói có thể không khả dụng cho ngôn ngữ của bạn.

Thay đổi ngôn ngữ của hướng dẫn bằng giọng nói

Trong giao diện chính, hãy chọn  và Điều hướng > Hướng dẫn lái xe hoặc Hướng dẫn đi bộ và chọn tùy chọn thích hợp.

Tắt hướng dẫn bằng giọng nói

Trong giao diện chính, hãy chọn  và Điều hướng > Hướng dẫn lái xe hoặc Hướng dẫn đi bộ và Không có.

Lập lại hướng dẫn bằng giọng nói cho điều hướng trên ô tô

Trong giao diện điều hướng, hãy chọn Tùy chọn > Lập lại.

Điều chỉnh âm lượng của hướng dẫn bằng giọng nói cho điều hướng trên ô tô

Trong giao diện điều hướng, hãy chọn **Tùy chọn > Âm lượng**.

Lái xe tới đích

Khi bạn cần hướng dẫn từng chặng trong lúc lái xe, Bản đồ sẽ giúp bạn đến đích.

Chọn **Menu > Bản đồ** và chọn **Lái xe**.

Lái xe tới đích

Chọn **Cài điểm đến** và chọn tùy chọn thích hợp.

Lái xe về nhà

Chọn **Lái xe về nhà**.

Khi bạn chọn **Lái xe về nhà** hoặc **Đi bộ về nhà** lần đầu tiên, bạn sẽ được nhắc xác định vị trí nhà của mình. Để thay đổi vị trí nhà sau đó, hãy thực hiện theo các bước sau đây:

- 1 Trong giao diện chính, chọn .
- 2 Chọn **Điều hướng > Địa điểm Nhà > Xác định lại**.
- 3 Chọn tùy chọn thích hợp.

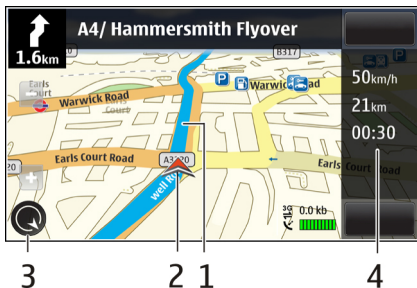
Mẹo: Để lái xe mà không đặt trước đích đến, chọn **Bản đồ**. Vị trí của bạn được hiển thị trên trung tâm bản đồ khi bạn di chuyển.

Thay đổi giao diện trong quá trình điều hướng

Chạm mạnh vào màn hình để chọn **Giao diện 2D**, **Giao diện 3D**, **Giao diện hàng**, hoặc **Tổng quan tuyến**.

Tuân thủ tất cả luật pháp địa phương. Luôn giữ tay được rảnh để điều khiển xe trong lúc lái xe. Điều quý khách quan tâm đầu tiên trong khi lái xe là an toàn giao thông.

Giao diện điều hướng



- 1 Tuyến đường
- 2 Địa điểm và hướng của bạn
- 3 La bàn
- 4 Thanh thông tin (tốc độ, khoảng cách, thời gian)

Nhận thông tin giao thông và sự an toàn

Nâng cao kinh nghiệm lái xe của bạn với thông tin thời gian thực về các sự kiện giao thông, hỗ trợ về đường hẻm và cảnh báo giới hạn tốc độ, nếu khả dụng cho quốc gia hoặc vùng của bạn.

Chọn **Menu** > **Bản đồ** và chọn **Lái xe**.

Xem các sự kiện giao thông trên bản đồ

Trong khi điều hướng lái xe, chọn **Tùy chọn** > **T. tin l. thông**. Các sự kiện được hiển thị dưới dạng các tam giác và đường thẳng.

Cập nhật thông tin giao thông

Chọn **Tùy chọn** > **T. tin l. thông** > **Cập nhật t. tin g. thông**.

Khi định tuyến, bạn có thể đặt điện thoại để tránh các sự kiện giao thông, chẳng hạn như kẹt xe hoặc thi công đường.

Tránh các sự kiện giao thông

Trong giao diện chính, chọn  > **Điều hướng** > **Điều dẫn do lưu thông**.



Cảnh báo:

Vị trí của camera tốc độ/an toàn có thể được hiển thị trên tuyến đường của quý khách trong quá trình điều hướng, nếu tính năng này được bật. Một số địa hạt có thể cấm hoặc có qui định về việc sử dụng dữ liệu vị trí camera tốc độ/an toàn. Nokia không chịu trách nhiệm về tính chính xác, hoặc hậu quả của việc sử dụng dữ liệu vị trí camera tốc độ/an toàn.

Đi bộ tới đích

Khi bạn cần hướng dẫn để đi bộ theo một tuyến đường, Bản đồ sẽ hướng dẫn bạn qua các quảng trường, công viên, khu dành cho người đi bộ và cả các trung tâm mua sắm.

Chọn **Menu** > **Bản đồ** và chọn **Đi bộ**.

Đi bộ tới đích

Chọn **Cài điểm đến** và chọn tùy chọn thích hợp.

Đi bộ về nhà

Chọn **Đi bộ về nhà**.

Khi bạn chọn **Lái xe về nhà** hoặc **Đi bộ về nhà** lần đầu tiên, bạn sẽ được nhắc xác định vị trí nhà của mình. Để thay đổi vị trí nhà sau đó, hãy thực hiện theo các bước sau đây:

- 1 Trong giao diện chính, chọn .
- 2 Chọn **Điều hướng** > **Địa điểm Nhà** > **Xác định lại**.
- 3 Chọn tùy chọn thích hợp.

Mẹo: Để đi bộ mà không đặt trước đích đến, chọn **Bản đồ**. Vị trí của bạn được hiển thị trên trung tâm bản đồ khi bạn di chuyển.

Định tuyến

Lập kế hoạch chuyến đi, tạo và xem tuyến đường trên bản đồ trước khi đi.

Chọn **Menu** > **Bản đồ** và chọn **Vị trí của tôi**.

Tạo tuyến

- 1 Nhấp vào vị trí của điểm bắt đầu. Để tìm kiếm một địa chỉ hoặc địa điểm, hãy chọn **Tìm kiếm**.
- 2 Nhấp vào vùng thông tin của vị trí .
- 3 Chọn **Thêm tuyến**.
- 4 Để thêm điểm tuyến khác, hãy chọn **Thêm điểm tuyến mới** và chọn tùy chọn thích hợp.

Thay đổi thứ tự của các điểm tuyến

- 1 Chọn điểm tuyến.
- 2 Chọn **Di chuyển**.

3 Nhấp vào địa điểm bạn muốn chuyển điểm tuyến đến.

Chỉnh sửa vị trí của điểm tuyến

Nhấp vào điểm tuyến, và chọn **Sửa đổi** và chọn tùy chọn thích hợp.

Xem tuyến đường trên bản đồ

Chọn **H.thị tuyến**.

Điều hướng đến đích

Chọn **H.thị tuyến** > **Tùy chọn** > **Bắt đầu lái xe** hoặc **Bắt đầu đi bộ**.

Thay đổi cài đặt của tuyến đường

Cài đặt tuyến đường ảnh hưởng đến hướng dẫn điều hướng và cách mà tuyến đường được hiển thị trên bản đồ.

- 1 Trong giao diện định tuyến, mở tab **Cài đặt**. Để nhận giao diện định tuyến từ giao diện điều hướng, chọn **Tùy chọn** > **Các điểm trên lộ trình** hoặc **Danh sách điểm dừng chân**.
- 2 Đặt chế độ phương tiện giao thông sang **Lái xe** hoặc **Đi bộ**. Nếu bạn chọn **Đi bộ**, đường một chiều sẽ được xem như đường bình thường, và có thể được sử dụng đường đi bộ cũng như tuyến đường qua, ví dụ: công viên và trung tâm mua sắm.
- 3 Chọn tùy chọn bạn muốn.

Chọn chế độ đi bộ

Mở tab **Cài đặt** và chọn **Đi bộ** > **Tuyến ưa thích** > **Đường phố** hoặc **Đường thẳng**. **Đường thẳng** hữu ích cho địa hình không nằm trên đường đi khi cho biết hướng đi bộ.

Sử dụng tuyến đường lái xe nhanh hơn hoặc ngắn hơn

Mở tab Cài đặt và chọn **Lái xe** > **Chọn tuyến** > **Tuyến nhanh hơn** hoặc **Tuyến ngắn hơn**.

Sử dụng tuyến đường lái xe được tối ưu hóa

Mở tab Cài đặt và chọn **Lái xe** > **Chọn tuyến** > **Được tối ưu**. Tuyến đường lái xe được tối ưu hóa kết hợp những ưu điểm của cả hai tuyến ngắn hơn và tuyến nhanh hơn.

Bạn cũng có thể chọn để chấp nhận hoặc tránh, ví dụ: đường cao tốc, đường hầm, đường có thu phí hoặc phà.

Kết nối

Điện thoại của bạn cung cấp nhiều tùy chọn để kết nối vào internet, với một thiết bị tương thích khác hoặc máy PC.

Kết nối dữ liệu và điểm truy cập

Điện thoại của bạn hỗ trợ các kết nối truyền dữ liệu gói (dịch vụ mạng), chẳng hạn như GPRS trong mạng GSM. Khi bạn sử dụng điện thoại trong các mạng GSM và 3G, nhiều kết nối đa dữ liệu có thể được kích hoạt cùng lúc và các điểm truy cập có thể dùng chung một kết nối dữ liệu. Trong mạng 3G, kết nối dữ liệu vẫn được duy trì trong khi diễn ra các cuộc gọi thoại.

Bạn cũng có thể sử dụng một kết nối dữ liệu mạng WLAN. Cùng một lúc chỉ có thể kích hoạt một kết nối trong một mạng LAN không dây, nhưng nhiều ứng dụng có thể sử dụng cùng một điểm truy cập internet.

Để thiết lập một kết nối dữ liệu, bạn cần phải có một điểm truy cập. Bạn có thể xác định nhiều điểm truy cập khác nhau, chẳng hạn như điểm truy cập sau:

- Điểm truy cập MMS dùng để gửi và nhận tin nhắn đa phương tiện,

- Điểm truy cập (IAP) dùng để gửi và nhận e-mail và kết nối vào internet.

Đối với các dịch vụ bạn muốn truy cập, bạn cần phải tham khảo ý kiến nhà cung cấp dịch vụ về loại điểm truy cập. Để biết tính khả dụng và thuê bao đến các dịch vụ kết nối dữ liệu gói, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Cài đặt mạng

Chọn Menu > Cài đặt và chọn Khả năng kết nối > Mạng.

Điện thoại của bạn có thể tự động chuyển đổi giữa các mạng GSM và UMTS. Mạng GSM được chỉ báo bằng . Mạng UMTS được chỉ báo bằng **3G**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Chế độ mạng — Chọn mạng để sử dụng. Nếu bạn chọn **Chế độ song song**, điện thoại sẽ tự động chọn mạng GSM hoặc UMTS tùy thuộc vào các thông số mạng và thỏa thuận hòa mạng giữa các nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến. Để biết thêm chi tiết và cước phí sử dụng dịch vụ chuyển vùng, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng. Tùy chọn này chỉ hiển thị nếu được nhà cung cấp dịch vụ không dây hỗ trợ.

Thỏa thuận hòa mạng là một thỏa thuận giữa hai hoặc nhiều nhà cung cấp dịch vụ cho phép người sử dụng dịch vụ của một nhà cung cấp dịch vụ sử dụng dịch vụ của những nhà cung cấp dịch vụ khác.

Chọn nhà điều hành — Chọn **Tự động** để cài điện thoại tìm và chọn một trong các mạng hiện có, hoặc chọn **Thủ công** để chọn mạng trong danh sách mạng theo cách thủ công. Nếu việc kết nối vào mạng bạn tự chọn không thành công, điện thoại sẽ báo lỗi và yêu cầu bạn chọn lại mạng. Mạng đã chọn phải có thỏa thuận hòa mạng với mạng chủ của bạn.

Hiển thị thông tin mạng — Cài điện thoại chỉ báo khi sử dụng mạng di động dựa trên công nghệ mạng di động siêu vi (MCN) và kích hoạt chức năng nhận thông tin mạng.

Mạng LAN không dây

Điện thoại của bạn có thể dò và kết nối với các mạng nội bộ không dây (WLAN). Bằng cách sử dụng mạng WLAN, bạn có thể kết nối điện thoại vào internet và với các thiết bị tương thích có hỗ trợ mạng WLAN.

Giới thiệu về WLAN

Điện thoại của bạn có thể dò và kết nối với các mạng nội bộ không dây (WLAN). Bằng cách sử dụng mạng WLAN, bạn có thể kết nối điện thoại vào internet và với các thiết bị tương thích hỗ trợ mạng WLAN.

Để sử dụng kết nối mạng WLAN, bạn cần có:

- Mạng WLAN phải khả dụng tại vị trí của bạn.
- Điện thoại phải được kết nối vào mạng WLAN. Một số mạng WLAN được bảo vệ, và bạn cần một mã khóa truy cập từ nhà cung cấp dịch vụ để kết nối vào các mạng này.
- Điểm truy cập internet được tạo cho mạng WLAN. Sử dụng điểm truy cập này cho các ứng dụng cần kết nối với Internet.

Một kết nối mạng WLAN sẽ được thiết lập khi bạn tạo một kết nối dữ liệu sử dụng một điểm truy cập Internet của mạng WLAN. Kết nối mạng WLAN hiện hành sẽ kết thúc khi bạn ngừng kết nối dữ liệu này.

Bạn có thể sử dụng mạng WLAN trong khi đang có cuộc gọi thoại hoặc khi dữ liệu gói được kích hoạt. Mỗi lần bạn chỉ có thể kết nối vào một thiết bị điểm truy cập của mạng WLAN, nhưng nhiều ứng dụng có thể sử dụng cùng một điểm truy cập.

Các chức năng sử dụng mạng WLAN, hoặc những chức năng được cho phép chạy ẩn trong khi đang sử dụng các chức năng khác, sẽ làm hao pin và giảm thời gian hoạt động của pin.

Điện thoại của bạn hỗ trợ các tính năng mạng WLAN sau:

- Chuẩn IEEE 802.11b/g

- Hoạt động ở tần số 2,4 GHz
- Phương pháp xác thực WEP, WPA/WPA2 và 802.1x. Các chức năng này chỉ có thể được sử dụng nếu được mạng hỗ trợ.



Chú ý: Luôn cho phép một trong những phương pháp mã hóa có sẵn để tăng cường bảo mật của kết nối mạng LAN không dây. Việc sử dụng mã hóa sẽ làm giảm nguy cơ dữ liệu của bạn bị truy cập trái phép.

Khi điện thoại được cài ở cấu hình không trực tuyến, bạn vẫn có thể sử dụng mạng WLAN, nếu có. Nhớ tuân thủ bất kỳ yêu cầu về an toàn nếu có khi thiết lập và sử dụng kết nối mạng WLAN.

Mẹo: Để kiểm tra địa chỉ điều khiển truy cập media (MAC) dùng để nhận dạng điện thoại của bạn, hãy mở trình quay số và nhập ***#62209526#**.



Lưu ý: Việc sử dụng mạng WLAN có thể bị hạn chế ở một số quốc gia. Ví dụ, ở Pháp, bạn chỉ được phép sử dụng mạng WLAN trong nhà. Để biết thêm thông tin, hãy liên hệ với nhà chức trách địa phương.

Trình hướng dẫn mạng WLAN

Chọn **Menu > Cài đặt và Khả năng kết nối > LAN không dây**.

Trình hướng dẫn WLAN sẽ giúp bạn kết nối vào một mạng mạng LAN không dây (WLAN) và quản lý các kết nối mạng WLAN.

Nếu tìm thấy mạng WLAN, để tạo một điểm truy cập internet (IAP) cho một kết nối và khởi động trình duyệt web sử dụng IAP này, hãy chọn kết nối này và chọn **Bắt đầu duyệt web**.

Nếu bạn chọn một mạng WLAN bảo mật, bạn sẽ được yêu cầu nhập mật khẩu phù hợp. Để kết nối vào một mạng ẩn, bạn phải nhập đúng tên mạng (tên nhận dạng do dịch vụ đặt, SSID).

Nếu bạn đã mở trình duyệt web sử dụng kết nối mạng WLAN hoạt động hiện thời, để trở về trình duyệt web, chọn **Tiếp tục duyệt Web**.

Ngắt kết nối hiện thời, hãy chọn kết nối này và chọn **Ngắt kết nối WLAN**.

WLAN Điểm truy cập internet

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Khả năng kết nối** > **LAN không dây** > **Tùy chọn**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Lọc mạng WLAN — Lọc bỏ những mạng LAN không dây (WLAN) trong danh sách các mạng tìm thấy. Những mạng đã chọn sẽ không được hiển thị trong lần tìm kiếm các mạng WLAN tiếp theo của ứng dụng.

Chi tiết — Xem chi tiết của một mạng trong danh sách này. Nếu bạn chọn một kết nối hoạt động, chi tiết của kết nối sẽ hiển thị.

Chế độ hoạt động

Có hai chế độ hoạt động trong WLAN: cơ sở hạ tầng hoặc ad hoc.

Chế độ hoạt động cơ sở hạ tầng cho phép hai loại giao tiếp: các thiết bị không dây được kết nối với nhau qua thiết bị điểm truy cập WLAN, hoặc các thiết bị không dây được kết nối với mạng LAN thông thường qua thiết bị điểm truy cập WLAN.

Ở chế độ hoạt động ad hoc, các thiết bị có thể gửi và nhận dữ liệu trực tiếp với nhau.

Cài đặt mạng LAN không dây

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Khả năng kết nối** > **LAN không dây** > **Tùy chọn** > **Cài đặt**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Xem trạng thái WLAN — Chọn hiển thị hoặc không hiển thị  khi có một mạng LAN không dây (WLAN).

Mẹo: Để truy cập vào ứng dụng Hướng dẫn WLAN và xem các tùy chọn khả dụng, chọn biểu tượng mạng WLAN, và trong cửa sổ pop-up, chọn văn bản được đánh dấu bên cạnh biểu tượng mạng WLAN.

Dò tìm mạng — Nếu cài **Xem trạng thái WLAN** là **Có**, bạn có thể chọn chu kỳ điện thoại sẽ tìm kiếm các mạng WLAN hiện có và cài đặt chỉ báo.

Kiểm tra kết nối internet — Chọn điện thoại tự động thử khả năng internet của mạng WLAN đã chọn, để yêu cầu xác nhận mọi lúc, hay để không bao giờ thực hiện thử kết nối. Nếu chọn **Vận hành tự động** hoặc cho phép thử khi điện thoại hỏi, và việc thử kết nối được thực hiện thành công, điểm truy cập này sẽ được lưu vào các đích internet.

Để xem cài đặt nâng cao, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt nâng cao**. Bạn không nên thay đổi cài đặt nâng cao cho mạng WLAN.

Điểm truy cập

Tạo một điểm truy cập mới

Chọn **Menu** > **Cài đặt và Khả năng kết nối** > **Đích mạng**.

Bạn có thể nhận cài đặt điểm truy cập dưới dạng tin nhắn từ nhà cung cấp dịch vụ. Một số hoặc tất cả các điểm truy cập có thể được cài sẵn cho điện thoại của bạn bởi nhà cung cấp dịch vụ, và bạn không thể thay đổi, tạo mới, chỉnh sửa, hay xóa chúng.

- 1 Chọn  **Điểm truy cập**.
- 2 Điện thoại sẽ yêu cầu kiểm tra các kết nối khả dụng. Sau khi tìm kiếm, các kết nối khả dụng sẽ được hiển thị và có thể được chia sẻ bởi một điểm truy cập mới. Nếu bạn bỏ qua bước này, bạn sẽ được hỏi chọn phương pháp kết nối và xác định các thông số cài đặt cần thiết.

Để xem điểm truy cập được lưu trong điện thoại, hãy chọn một nhóm điểm truy cập. Có các nhóm điểm truy cập khác nhau sau đây:



Các điểm truy cập internet



Điểm truy cập nhấn tin đa phương tiện



Các điểm truy cập WAP



Điểm truy cập không phân loại

Các loại điểm truy cập khác nhau được chỉ báo bằng các biểu tượng sau đây:



Điểm truy cập được bảo vệ



Đ.T.cập d.liệu gói



Điểm truy cập mạng LAN không dây (WLAN)

Quản lý các nhóm điểm truy cập

Để tránh không phải chọn một điểm truy cập đơn lẻ mỗi lần điện thoại thực hiện kết nối mạng, bạn có thể tạo một nhóm có chứa nhiều điểm truy cập khác nhau để kết nối vào mạng đó và xác định thứ tự ưu tiên sử dụng các điểm truy cập này. Ví dụ, bạn có thể thêm các điểm truy cập mạng LAN không dây (WLAN) và dữ liệu gói vào một nhóm điểm truy cập internet và sử dụng nhóm này để duyệt web. Nếu cài mức ưu tiên cao nhất cho mạng WLAN, điện thoại sẽ kết nối vào internet qua mạng WLAN, nếu có, và qua kết nối dữ liệu gói nếu không có mạng WLAN.

Chọn Menu > Cài đặt và Khả năng kết nối > Đích mạng.

Tạo nhóm điểm truy cập mới

Chọn Tùy chọn > Quản lý > Đích mới.

Thêm điểm truy cập vào một nhóm điểm truy cập

Chọn nhóm và chọn Tùy chọn > Điểm truy cập mới.

Sao chép điểm truy cập hiện có từ một nhóm khác

Chọn nhóm, đến điểm truy cập bạn muốn sao chép, và chọn Tùy chọn > Sắp xếp > Chép đến đích khác.

Thay đổi mức ưu tiên của một điểm truy cập trong một nhóm

Chọn **Tùy chọn** > **Sắp xếp** > **Đổi độ ưu tiên**.

Cài đặt điểm truy cập dữ liệu gói

Chọn **Menu** > **Cài đặt** sau đó chọn **Khả năng kết nối** > **Đích mạng** > **Điểm truy cập**, và thực hiện theo hướng dẫn.

Chỉnh sửa điểm truy cập dữ liệu gói

Chọn một nhóm điểm truy cập và chọn điểm truy cập được đánh dấu bằng . Thực hiện theo các hướng dẫn của nhà cung cấp dịch vụ.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Tên điểm truy cập — Tên điểm truy cập được cung cấp bởi nhà cung cấp dịch vụ.

Tên người dùng — Điện thoại sẽ yêu cầu tên người dùng để thiết lập kết nối dữ liệu, và tên người dùng này thường được nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.

Hỏi mật khẩu — Nếu bạn phải nhập mật mã mỗi khi đăng nhập vào một máy chủ, hoặc nếu bạn không muốn lưu mật mã của bạn vào điện thoại, chọn **Có**.

Mật khẩu — Điện thoại sẽ yêu cầu mật khẩu để thiết lập kết nối dữ liệu, và mật khẩu này thường được nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.

Xác thực — Để luôn gửi mật khẩu được mã hóa, hãy chọn **An toàn**. Để gửi mật mã được mã hóa khi có thể, chọn **Bình thường**.

Trang chủ — Tùy thuộc vào điểm truy cập bạn đang thiết lập, nhập địa chỉ trang web hoặc địa chỉ của trung tâm nhắn tin đa phương tiện.

Dùng điểm truy cập — Cài điện thoại kết nối với đích bằng cách sử dụng điểm truy cập này sau khi được xác nhận hoặc kết nối tự động.

Sửa đổi cài đặt điểm truy cập dữ liệu gói nâng cao

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt nâng cao**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Loại mạng — Chọn loại giao thức internet để truyền dữ liệu đến và đi từ điện thoại của bạn. Các thông số cài đặt khác tùy thuộc vào loại mạng được chọn.

Địa chỉ IP Điện thoại (chỉ với IPv4) — Nhập địa chỉ IP của điện thoại.

Địa chỉ DNS — Nhập địa chỉ IP của máy chủ DNS chính và phụ, nếu yêu cầu bởi nhà cung cấp dịch vụ. Để có được các địa chỉ này, hãy liên hệ nhà cung cấp dịch vụ internet.

Địa chỉ máy chủ proxy — Nhập địa chỉ IP của máy chủ proxy.

Số cổng proxy — Nhập số cổng của máy chủ proxy.

Cài đặt điểm truy cập WLAN

Chọn Menu > Cài đặt sau đó chọn Khả năng kết nối > Đích mạng > Điểm truy cập, và thực hiện theo hướng dẫn.

Chỉnh sửa điểm truy cập mạng LAN không dây (WLAN)

Chọn một nhóm điểm truy cập và chọn điểm truy cập được đánh dấu bằng (g). Thực hiện theo các hướng dẫn của nhà cung cấp dịch vụ WLAN.

Chọn một trong số các tùy chọn sau:

Tên mạng WLAN — Chọn **Nhập thủ công** hoặc **Tìm mạng**. Nếu bạn chọn một mạng hiện có, chế độ mạng WLAN và chế độ bảo mật WLAN được xác định bởi các thông số cài đặt của thiết bị điểm truy cập của mạng.

Tình trạng mạng — Xác định hiển thị hoặc không hiển thị tên mạng.

Chế độ mạng WLAN — Chọn **Đặc biệt** để tạo một mạng ad hoc và cho phép các thiết bị trực tiếp gửi và nhận dữ liệu; không cần thiết bị điểm truy cập mạng WLAN. Trong một mạng ad hoc, tất cả các thiết bị phải sử dụng cùng tên mạng WLAN.

Chế độ bảo mật WLAN — Chọn chế độ mã hóa được sử dụng: **WEP**, **802.1x**, hoặc **WPA/WPA2** (802.1x và WPA/WPA2 không khả dụng cho mạng ad hoc). Nếu bạn chọn **Mạng mở**, sẽ không có mã hóa được sử dụng. Chỉ có thể sử dụng các chức năng WEP, 802.1x và WPA nếu được mạng hỗ trợ.

Trang chủ — Nhập địa chỉ web của trang bắt đầu.

Dùng điểm truy cập — Cài điện thoại tạo kết nối bằng cách sử dụng điểm truy cập này tự động hoặc sau khi xác nhận.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Cài đặt bảo mật cho WEP

Xác định cài đặt bảo mật WEP nếu bạn đã chọn tính bảo mật tương đương mạng hữu tuyến (WEP) làm chế độ bảo mật WLAN.

- 1 Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Khả năng kết nối** > **Đích mạng**.
- 2 Chọn nhóm điểm truy cập có điểm truy cập WLAN bạn muốn sử dụng, và chọn điểm truy cập này.
Bạn cũng có thể xác định cài đặt WEP khi tạo điểm truy cập WLAN mới.
- 3 Chọn **Chế độ bảo mật WLAN** > **WEP**.
- 4 Chọn **Cài đặt bảo mật WLAN**, và xác định những cài đặt sau đây:

Mã WEP đang dùng — Chọn số mã khóa bảo mật tương đương với các biện pháp mã hóa của mạng hữu tuyến (WEP). Bạn có thể tạo tối đa bốn khóa WEP. Thông số cài đặt cho thiết bị điểm truy cập mạng WLAN phải giống với các thông số này.

Kiểu xác minh — Chọn **Mở** hoặc **Chia sẻ** cho kiểu xác nhận giữa điện thoại của bạn và thiết bị điểm truy cập mạng WLAN.

Cài đặt khóa WEP — Nhập **Mã hóa WEP** (độ dài của mã khóa), **Dạng mã khóa WEP** (ASCII hoặc Hệ thập lục phân), và **Khóa WEP** (dữ liệu mã khóa WEP theo định dạng đã chọn).

Cài đặt bảo mật cho 802.1x và WPA/WPA2

Xây dựng cài đặt bảo mật 802.1x hoặc WPA/WPA2 nếu bạn đã chọn một trong hai cài đặt này làm chế độ bảo mật WLAN.

- 1 Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Khả năng kết nối** > **Đích mạng**.

- 2 Mở nhóm điểm truy cập có điểm truy cập WLAN bạn muốn sử dụng, và chọn điểm truy cập này.
Bạn cũng có thể xác định cài đặt 802.1x hoặc WPA/WPA2 khi tạo điểm truy cập WLAN mới.
- 3 Chọn **Chế độ bảo mật WLAN > WPA/WPA2** hoặc **802.1x**.
- 4 Chọn **Cài đặt bảo mật WLAN > WPA/WPA2 > EAP** để sử dụng một plug-in giao thức xác nhận có thể mở rộng (EAP), hoặc **Phím báo trước** để sử dụng một mật khẩu. Mật mã cho thiết bị điểm truy cập mạng WLAN phải giống với mật mã này.
Nếu bạn đã chọn **EAP**, hãy xác định Cài đặt EAP plug-in theo hướng dẫn từ nhà cung cấp dịch vụ.
Các kết nối trong Chế độ chỉ có WPA2 chỉ có thể áp dụng cho những thiết bị có bật WPA2.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Cài đặt mạng WLAN nâng cao

- 1 Chọn **Menu > Cài đặt** và chọn **Khả năng kết nối > Đích mạng**.
- 2 Mở nhóm điểm truy cập có điểm truy cập WLAN bạn muốn sử dụng, và chọn điểm truy cập WLAN này.
Bạn cũng có thể xác định cài đặt WLAN nâng cao khi tạo điểm truy cập WLAN mới.
- 3 Chọn **Tùy chọn > Cài đặt nâng cao** và xác định những cài đặt sau đây:

Cài đặt IPv4 — Nhập địa chỉ IP của điện thoại, địa chỉ IP của mạng cấp dưới, cổng mặc định, và địa chỉ IP của các server DNS chính và phụ. Để có được những địa chỉ này, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ internet.

Cài đặt IPv6 — Xác định loại địa chỉ DNS.

Kênh Ad-hoc (chỉ cho **Đặc biệt**) — Để nhập số kênh (1-11) theo cách thủ công, chọn **Người dùng xác định**.

Địa chỉ máy chủ proxy — Nhập địa chỉ của server proxy.

Số cổng proxy — Nhập số cổng proxy.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Xem các kết nối dữ liệu đang hoạt động

Chọn Menu > Cài đặt và Khả năng kết nối > Quản lý kết nối.

Trong giao diện kết nối dữ liệu hoạt động, bạn có thể xem các kết nối dữ liệu của mình:



cuộc gọi dữ liệu



kết nối dữ liệu gói



Kết nối với máy WLAN

Ngắt kết nối

Chọn Tùy chọn > Ngắt kết nối.

Ngắt tất cả các kết nối đang hoạt động

Chọn Tùy chọn > Ngắt tất cả kết nối.

Xem chi tiết về một kết nối

Chọn Tùy chọn > Chi tiết.

Đồng bộ

Với ứng dụng Đồng bộ, bạn có thể đồng bộ hóa ghi chú, tin nhắn, số liên lạc và những thông tin khác với máy chủ từ xa.

Chọn Menu > Khả năng kết nối > Ch.d.liệu tr.máy.

Bạn có thể nhận cài đặt đồng bộ hóa dưới dạng tin nhắn cấu hình từ nhà cung cấp dịch vụ.

Cấu hình đồng bộ hóa chứa các cài đặt cần thiết cho việc đồng bộ hóa. Khi bạn mở ứng dụng này, cấu hình đồng bộ hóa mặc định hoặc đã sử dụng trước đó sẽ hiển thị.

Bao gồm hoặc không bao gồm các loại nội dung

Chọn loại nội dung.

Đồng bộ hóa dữ liệu

Chọn **Tùy chọn** > **Đồng bộ**.

Tạo một cấu hình đồng bộ hóa mới

Chọn **Tùy chọn** > **Cấu hình đồng bộ mới**.

Quản lý cấu hình đồng bộ hóa

Chọn **Tùy chọn** và chọn tùy chọn bạn muốn.

Kết nối Bluetooth

Giới thiệu về kết nối Bluetooth

Với kết nối Bluetooth, bạn có thể thiết lập một kết nối không dây với các thiết bị tương thích khác, chẳng hạn như điện thoại di động, máy tính, tai nghe và bộ phụ kiện sử dụng trên xe.

Bạn có thể sử dụng kết nối để gửi các mục từ điện thoại, chuyển các tập tin từ máy tính PC tương thích, và in các tập tin bằng một máy in tương thích.



Chọn **Menu** > **Cài đặt và Khả năng kết nối** > **Bluetooth**.

Các thiết bị sử dụng công nghệ không dây Bluetooth liên lạc qua sóng radio, vì vậy chúng không cần phải đặt cùng phương. Tuy nhiên, chúng phải được đặt cách nhau tối đa là 10 mét (33 bộ), ngoài ra còn chưa tính tới khả năng kết nối này có thể bị nhiễu sóng do các vật cản như tường hoặc các thiết bị điện tử khác.

Thiết bị này tuân theo Thông số Bluetooth 2.0 + EDR hỗ trợ các cấu hình sau: truy cập chung, truy cập mạng, kiểm soát, loa nói trực tiếp, tai nghe, mở rộng đối tượng, chuyển tập tin, mạng quay số, truy cập SIM, và cổng theo trình tự. Để đảm bảo khả năng vận hành tương tác giữa các thiết bị khác nhau hỗ trợ công nghệ Bluetooth, sử dụng các phụ kiện đã được Nokia phê chuẩn cho kiểu thiết bị này. Kiểm tra với các nhà sản xuất của các thiết bị khác để xác định khả năng tương thích của chúng với thiết bị này.

Khi điện thoại bị khóa, chỉ có thể kết nối đến những thiết bị đã được gán quyền.

Các tính năng sử dụng công nghệ Bluetooth sẽ tiêu thụ pin nhiều hơn và làm giảm thời gian sử dụng của pin.

Cài đặt Bluetooth

Chọn Menu > Cài đặt và Khả năng kết nối > Bluetooth.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

Bluetooth — Kích hoạt cập nhật Bluetooth.

Cho tất cả xem máy — Để cho phép hiển thị điện thoại trên các thiết bị Bluetooth khác, hãy chọn **Hiển thị với tất cả**. Để cài khoảng thời gian mà sau đó phạm vi kết nối được chuyển từ hiển thị sang ẩn, hãy chọn **Đặt t.g cho t.cả xem**. Để ẩn không cho các thiết bị khác nhìn thấy điện thoại của bạn, chọn **Ẩn**.

Tên riêng của ĐT — Chỉnh sửa tên điện thoại. Tên sẽ hiển thị trên các thiết bị Bluetooth khác.

Chế độ SIM từ xa — Cho phép các thiết bị khác, chẳng hạn như các bộ phụ kiện dùng trên xe hơi, sử dụng thẻ SIM trong điện thoại của bạn để kết nối vào mạng di động.

Các mẹo bảo mật

Chọn Menu > Cài đặt và chọn Khả năng kết nối > Bluetooth.

Khi bạn không sử dụng kết nối Bluetooth, để kiểm soát những người có thể tìm thấy và kết nối vào điện thoại của bạn, hãy chọn **Bluetooth** > **Tắt** hoặc **Cho tất cả xem máy** > **Ẩn**. Việc hủy kích hoạt chức năng Bluetooth không ảnh hưởng đến các chức năng khác trên điện thoại.

Không ghép nối với hay chấp nhận các yêu cầu kết nối từ những thiết bị không rõ nguồn gốc. Điều này giúp bảo vệ điện thoại của bạn chống lại nội dung có hại. Sử dụng thiết bị ở chế độ ẩn là cách an toàn hơn để tránh các phần mềm có hại.

Gửi dữ liệu sử dụng kết nối Bluetooth

Bạn có thể có nhiều kết nối Bluetooth hoạt động cùng lúc. Ví dụ, nếu bạn kết nối với một tai nghe tương thích, bạn cũng có thể truyền dữ liệu đến thiết bị tương thích khác.

- 1 Mở một ứng dụng có lưu mục mà bạn muốn gửi.
- 2 Chuyển đến một mục và chọn **Tùy chọn** > **Gửi** > **Qua Bluetooth**.

Các thiết bị sử dụng công nghệ Bluetooth trong phạm vi sẽ hiển thị. Các biểu tượng thiết bị gồm:



máy tính



điện thoại



thiết bị âm thanh hoặc video



thiết bị khác

Để hủy bỏ việc dò tìm, chọn **Hủy**.

- 3 Chọn thiết bị bạn muốn kết nối đến.
- 4 Nếu thiết bị khác yêu cầu ghép nối trước khi có thể truyền dữ liệu, một âm báo sẽ phát ra, và bạn được yêu cầu nhập mã khóa. Mã khóa này cần được nhập chính xác vào cả hai thiết bị.

Khi kết nối được thiết lập, **Đang gửi dữ liệu** sẽ hiển thị.

Mẹo: Khi đang dò tìm thiết bị, một số thiết bị chỉ có thể hiển thị địa chỉ duy nhất (địa chỉ thiết bị). Để tìm địa chỉ duy nhất của điện thoại của bạn, trong trình quay số, hãy nhập ***#2820#**.

Ghép nối thiết bị

Bạn có thể ghép nối điện thoại với một thiết bị tương thích để tạo kết nối Bluetooth sau đó giữa các thiết bị nhanh hơn. Trước khi ghép nối, hãy tạo mật mã riêng của bạn (1 đến 16 chữ số), và thỏa thuận với người sở hữu thiết bị kia sử dụng cùng mật mã này. Những thiết bị không có giao diện người dùng có một mã khóa được cài trước. Mật mã chỉ có thể sử dụng một lần.

Chọn **Menu > Cài đặt và Khả năng kết nối > Bluetooth**.

- 1 Mở tab Thiết bị ghép nối.
- 2 Chọn **Tùy chọn > Thiết bị ghép nối mới**. Các thiết bị trong phạm vi sẽ hiển thị.
- 3 Chọn thiết bị.
- 4 Nhập mật mã trên cả hai thiết bị.

✳ cho biết một thiết bị đã ghép nối trong giao diện tìm kiếm thiết bị.

Kết nối với một phụ kiện sau khi ghép nối

Chọn **Tùy chọn > K.nối đến t.bị âm thanh**. Một số phụ kiện âm thanh sẽ tự động kết nối vào điện thoại của bạn sau khi ghép nối.

Cài một thiết bị là được gán quyền

Chọn **Dạng được ủy quyền**. Kết nối giữa điện thoại và thiết bị được gán quyền có thể được thực hiện mà bạn không biết. Chỉ sử dụng trạng thái này cho những thiết bị của riêng bạn, ví dụ như tai nghe hoặc máy tính PC tương thích hoặc những thiết bị của người mà bạn tin tưởng.  cho biết các thiết bị được gán quyền trong giao diện thiết bị ghép nối.

Hủy ghép nối với một thiết bị

Chọn **Tùy chọn** > **Xóa**.

Hủy tất cả ghép nối

Chọn **Tùy chọn** > **Xóa tất cả**.

Nhận dữ liệu sử dụng kết nối Bluetooth

Khi bạn nhận dữ liệu bằng cách sử dụng kết nối Bluetooth, một âm báo sẽ phát ra, và điện thoại sẽ hỏi bạn có muốn chấp nhận tin nhắn không. Nếu bạn chấp nhận,  sẽ hiển thị, và bạn có thể tìm thấy một thông báo chứa nhiều thông tin về dữ liệu trong thư mục Hộp thư đến trong Nhắn tin. Tin nhắn nhận qua kết nối Bluetooth được chỉ báo bằng .

Chặn các thiết bị

Bạn có thể ngăn không cho các thiết bị thiết lập kết nối Bluetooth với điện thoại của mình.

Chọn **Menu** > **Cài đặt và Khả năng kết nối** > **Bluetooth**.

Chặn một thiết bị

Trên tab Thiết bị ghép nối, hãy di chuyển đến thiết bị bạn muốn chặn, và chọn **Tùy chọn** > **Chặn**.

Hủy chặn một thiết bị

Trên tab Thiết bị bị chặn, hãy di chuyển đến một thiết bị, và chọn **Tùy chọn** > **Xóa**.

Hủy chặn tất cả các thiết bị

Chọn **Tùy chọn** > **Xóa tất cả**.

Nếu bạn từ chối yêu cầu ghép nối từ một thiết bị khác, bạn sẽ được hỏi có muốn chặn tất cả các yêu cầu kết nối sau này từ thiết bị này hay không. Nếu bạn chấp nhận truy vấn này, thiết bị này sẽ được thêm vào danh sách các thiết bị bị chặn.

Chế độ sử dụng SIM từ xa

Với chế độ sử dụng SIM từ xa, bạn có thể sử dụng một bộ phụ kiện tương thích sử dụng trên xe hơi. Trước khi có thể kích hoạt chế độ sử dụng SIM từ xa, hai thiết bị phải được ghép với nhau và việc ghép được khởi tạo từ phụ kiện. Khi ghép nối, hãy sử dụng mật mã gồm 16 chữ số, và cài phụ kiện là được gán quyền.

Chọn **Menu** > **Cài đặt và Khả năng kết nối** > **Bluetooth**.

Kích hoạt chế độ sử dụng SIM từ xa

- 1 Kích hoạt kết nối Bluetooth. Chọn **Bluetooth**.
- 2 Kích hoạt chế độ sử dụng SIM từ xa trên điện thoại. Chọn **Chế độ SIM từ xa**.
- 3 Kích hoạt chế độ sử dụng SIM từ xa trên thiết bị kia.

Khi chế độ sử dụng SIM từ xa được kích hoạt, **Chế độ SIM từ xa** sẽ hiển thị trong màn hình chủ. Kết nối với mạng không dây sẽ bị ngắt, và bạn không thể sử dụng các dịch vụ hoặc những tính năng của thẻ SIM yêu cầu kết nối mạng không dây.

Khi điện thoại sử dụng chế độ sử dụng SIM từ xa, bạn chỉ có thể thực hiện hoặc nhận cuộc gọi bằng cách sử dụng phụ kiện đã được kết nối. Điện thoại chỉ có thể thực hiện cuộc gọi đến những số điện thoại khẩn cấp đã được lập trình trên điện thoại.

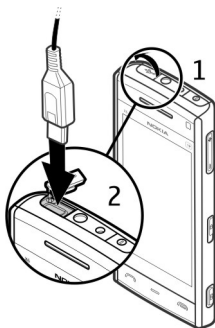
Hủy kích hoạt chế độ sử dụng SIM từ xa

Bấm phím nguồn, và chọn **Thoát chế độ SIM từ xa**.

Chuyển dữ liệu sử dụng cáp USB



Chọn **Menu** > **Cài đặt và Khả năng kết nối** > **USB**.



Chọn chế độ USB mỗi lần kết nối cáp dữ liệu tương thích

Chọn **Hỏi khi kết nối** > **Có**.

Nếu tùy chọn **Hỏi khi kết nối** không được kích hoạt, hoặc bạn muốn thay đổi chế độ USB trong khi đang có một kết nối hoạt động, hãy chọn **Chế độ kết nối USB** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Ovi Suite — Sử dụng các ứng dụng của Nokia dành cho máy tính PC như là Nokia Ovi suite hoặc Nokia Software Updater.

Ổ đĩa chung — Chuyển dữ liệu giữa điện thoại và máy PC tương thích.

Truyền hình ảnh — In hình ảnh sử dụng một máy in tương thích.

Chuyển dữ liệu — Đồng bộ nhạc bằng Nokia Music hoặc Windows Media Player.

Kết nối với máy PC

Bạn có thể sử dụng điện thoại di động với các ứng dụng đa dạng của các truyền thông dữ liệu và kết nối với máy PC tương thích. Với Nokia Ovi Suite, bạn có thể, ví dụ, chuyển tập tin và hình ảnh giữa điện thoại và một máy PC tương thích.

Để sử dụng Ovi Suite bằng chế độ kết nối USB, chọn **Ovi Suite**.

Để biết thêm thông tin về Ovi Suite, hãy truy cập vào phần hỗ trợ tại trang web www.ovi.com.

Cài đặt quản trị

Cài thời gian trực tuyến cho kết nối cuộc gọi dữ liệu

Chọn **Menu > Cài đặt và chọn Khả năng kết nối > Cài đặt quản trị > Cuộc gọi dữ liệu**.

Các cài đặt cuộc gọi dữ liệu ảnh hưởng đến tất cả các điểm truy cập sử dụng cuộc gọi dữ liệu GSM.

Cài đặt dữ liệu gói

Chọn **Menu > Cài đặt và chọn Khả năng kết nối > Cài đặt quản trị > Dữ liệu gói**.

Các cài đặt dữ liệu gói ảnh hưởng đến tất cả các điểm truy cập dùng kết nối truyền dữ liệu.

Thiết lập kết nối dữ liệu gói bất cứ khi nào mạng khả dụng

Chọn **Kết nối dữ liệu gói > Khi có**.

Làm như vậy sẽ nhanh hơn, ví dụ để gửi e-mail, nếu kết nối luôn hoạt động. Nếu không nằm trong vùng phủ sóng, điện thoại sẽ tìm cách thiết lập kết nối dữ liệu gói theo định kỳ.

Chỉ mở kết nối dữ liệu gói khi cần

Chọn **Kết nối dữ liệu gói > Khi cần**.

Ví dụ, mỗi lần bạn gửi e-mail, kết nối cần được thiết lập trước.

Sử dụng HSDPA (dịch vụ mạng) trong các mạng UMTS

Chọn Truy cập gói tốc độ cao.

Bạn có thể sử dụng điện thoại làm modem cho máy tính, để truy cập vào internet qua kết nối dữ liệu gói.

Xác định điểm truy cập để sử dụng khi dùng điện thoại làm modem

Chọn Điểm truy cập.

Cài đặt SIP

Cài đặt Giao Thức Khởi Tạo Phiên Họp (SIP) cần cho một số dịch vụ mạng nhất định sử dụng SIP. Bạn có thể nhận thông số cài đặt dưới dạng tin nhắn văn bản đặc biệt từ nhà cung cấp dịch vụ. Bạn có thể xem, xóa, hoặc tạo các cấu hình cài đặt này trong cài đặt SIP.

Chọn Menu > Cài đặt và chọn Khả năng kết nối > Cài đặt quản trị > Cài đặt SIP.

Điều khiển tên điểm truy cập

Với dịch vụ điều khiển tên điểm truy cập, bạn có thể giới hạn các kết nối dữ liệu gói và cho phép điện thoại chỉ sử dụng những điểm truy cập dữ liệu gói nhất định.

Chọn Menu > Cài đặt và chọn Khả năng kết nối > Cài đặt quản trị > Kiểm soát APN.

Cài đặt này chỉ khả dụng nếu thẻ SIM hỗ trợ dịch vụ kiểm soát điểm truy cập.

Kích hoạt dịch vụ, hoặc cài các điểm truy cập được phép

Chọn Tùy chọn và chọn tùy chọn thích hợp.

Để sửa đổi cài đặt này, bạn cần nhập mã PIN2. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ cấp mã này cho bạn.

Trung Tâm Video Nokia

Với Trung Tâm Video Nokia (dịch vụ mạng), bạn có thể tải về hoặc xem video clip trực tuyến từ các dịch vụ video Internet tương thích sử dụng kết nối dữ liệu gói hoặc mạng WLAN. Bạn cũng có thể chuyển video clip từ máy PC tương thích sang điện thoại và xem chúng trong Video centre (Trung tâm video).

Việc sử dụng các điểm truy cập dữ liệu gói để tải xuống các video có thể cần chuyển một lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Điện thoại của bạn có thể đã được cài đặt sẵn một số dịch vụ.

Các nhà cung cấp dịch vụ có thể cung cấp nội dung miễn phí hoặc có tính phí. Kiểm tra cước phí trong dịch vụ hoặc hỏi nhà cung cấp dịch vụ.

Xem và tải về video clip

Kết nối với dịch vụ

- 1 Chọn  > .
- 2 Để kết nối với một dịch vụ để cài đặt dịch vụ video, chọn **Thêm dịch vụ mới** và chọn dịch vụ video bạn muốn từ catalog dịch vụ.

Xem video clip

Để trình duyệt nội dung của các dịch vụ video đã được cài đặt, chọn **Nguồn cấp video**.

Nội dung của một số dịch vụ video được chia thành các danh mục. Để trình duyệt các video clip, hãy chọn một danh mục.

Để tìm kiếm video clip trong dịch vụ này, chọn **Tìm video**. Tìm kiếm có thể không khả dụng trong mọi dịch vụ.

Một số video clip có thể được xem trực tuyến qua mạng, còn những clip khác thì trước tiên phải được tải về điện thoại. Để tải xuống một video clip, chọn **Tùy chọn > Tải về**. Các quá trình tải xuống vẫn chạy ẩn nếu bạn thoát khỏi ứng dụng. Các video clip đã tải về sẽ được lưu trong Video riêng.

Để xem một video clip trực tuyến hoặc một video clip đã tải về, chọn **Tùy chọn > Phát**.

Khi phát video clip, để sử dụng các phím điều khiển để điều khiển máy phát, hãy nhấn vào màn hình.

Để điều chỉnh âm lượng, sử dụng phím âm lượng.



Cảnh báo:

Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách. Hãy nghe nhạc ở mức vừa phải và không giữ thiết bị gần tai của quý khách khi sử dụng loa.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Tiếp tục lại việc tải về — Tiếp tục lại việc tải về bị tạm ngừng hoặc bị lỗi.

Hủy việc tải về — Hủy tải về.

Xem trước — Xem trước video clip Tùy chọn này khả dụng nếu được dịch vụ hỗ trợ.

Chi tiết video — Xem thông tin về một video clip.

Làm mới danh sách — Làm mới danh sách video clip.

Mở liên kết trong trình duyệt — Mở một liên kết trong trình duyệt web.

Lên lịch tải xuống

Việc cài đặt ứng dụng để tự động tải các video clip về có thể đòi hỏi phải chuyển các khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Để lập kế hoạch tự động tải về các video clip trong một dịch vụ, chọn **Tùy chọn** > **Lên lịch tải về**.

Hàng ngày trung tâm video sẽ tự động tải về các video clip mới tại thời điểm do bạn xác định.

Để hủy các chương trình tải về đã được lập biểu, hãy chọn **Tải về thủ công** làm phương pháp tải về.

Cấp dữ liệu video

Chọn  > .

Nội dung của các dịch vụ video đã được cài đặt sẽ được phân phối bằng cách sử dụng các cấp dữ liệu RSS. Để xem và quản lý các nguồn cấp dữ liệu, hãy chọn **Nguồn cấp video**.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Đăng ký nguồn cấp — Kiểm tra các đăng ký nguồn cấp dữ liệu hiện thời.

Chi tiết nguồn cấp — Xem thông tin về một video.

Thêm nguồn cấp — Đăng ký với các nguồn cấp dữ liệu mới. Chọn **Qua thư mục Video** để chọn một nguồn cấp dữ liệu từ dịch vụ trong danh mục video.

Làm mới nguồn cấp — Làm mới nội dung của tất cả các nguồn cấp dữ liệu.

Quản lý tài khoản — Quản lý các tùy chọn tài khoản cho một cấp dữ liệu cụ thể, nếu có.

Để xem các video có trong một nguồn cấp dữ liệu, hãy chọn một nguồn cấp dữ liệu từ danh sách.

Video của tôi

Video của tôi là nơi lưu trữ tất cả video. Bạn có thể liệt kê các video đã tải về, và các video clip được quay bằng camera của điện thoại trong những giao diện riêng.

Để mở một thư mục và xem các video clip, hãy chọn thư mục này. Khi phát một video clip, để sử dụng các phím điều khiển để điều khiển máy phát, hãy nhấn vào màn hình.

Để điều chỉnh âm lượng, bấm phím âm lượng.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Tiếp tục lại việc tải về — Tiếp tục lại việc tải về bị tạm ngừng hoặc bị lỗi.

Hủy việc tải về — Hủy tải về.

Chi tiết video — Xem thông tin về một video clip.

Tìm — Tìm một video clip. Nhập văn bản tìm kiếm khớp với tên tập tin.

Trạng thái bộ nhớ — Xem dung lượng bộ nhớ còn trống và bộ nhớ đã sử dụng.

Sắp xếp theo — Sắp xếp các video clip. Chọn danh mục bạn muốn.

Di chuyển và sao chép — Chuyển hoặc sao chép video clip. Chọn **Chép** hoặc **Chuyển** và chọn vị trí bạn muốn.

Chuyển video từ máy PC

Chuyển các video clip riêng của bạn vào Trung tâm video từ các thiết bị tương thích sử dụng cáp dữ liệu USB tương thích. Trung tâm video sẽ chỉ hiển thị những video clip có định dạng được điện thoại hỗ trợ.

- 1 Để xem điện thoại trên máy PC như một bộ nhớ thứ cấp, nơi bạn có thể chuyển bất kỳ tập tin dữ liệu nào, hãy thiết lập kết nối bằng cáp dữ liệu USB.
- 2 Chọn **Ổ đĩa chung** là chế độ kết nối.
- 3 Chọn những video clip bạn muốn sao chép từ máy PC.
- 4 Chuyển video clip sang **E:\My Videos** trong bộ nhớ thứ cấp của điện thoại.

Các video clip đã được chuyển sẽ hiển thị trong thư mục Video riêng trong Trung tâm video. Các tập tin video trong các thư mục khác của điện thoại sẽ không được hiển thị.

Cài đặt trung tâm video

Trong giao diện chính của Trung tâm video, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Lựa chọn dịch vụ video — Chọn dịch vụ video bạn muốn hiển thị trong Trung tâm video. Bạn cũng có thể thêm, xóa, chỉnh sửa, và xem chi tiết của một dịch vụ video. Bạn không thể chỉnh sửa các dịch vụ video được cài sẵn.

Cài đặt kết nối — Để xác định mạng đích được sử dụng cho kết nối mạng này, chọn **Kết nối mạng**. Để chọn kết nối theo cách thủ công mỗi lần Trung tâm video mở một kết nối mạng, chọn **Luôn hỏi**.

Để bật hoặc tắt kết nối GPRS, chọn **Xác nhận sử dụng GPRS**.

Để bật hoặc tắt chuyển vùng, chọn **Xác nhận chuyển vùng**.

Phụ huynh kiểm soát — Cài giới hạn tuổi cho video. Mật mã yêu cầu giống như mã khóa điện thoại. Giá trị cài đặt gốc của mã khóa là **12345**. Ở dịch vụ video theo yêu cầu, các video có giới hạn tuổi tương tự hoặc cao hơn giới hạn bạn đã cài sẽ bị ẩn.

Bộ nhớ ưu tiên — Chọn lưu video đã tải về trong bộ nhớ điện thoại hoặc bộ nhớ thứ cấp.

Hình thu nhỏ — Chọn có tải về và xem các hình thu nhỏ trong các nguồn cấp dữ liệu video hay không.

Internet

Giới thiệu trình duyệt web



Chọn  > .

Nắm bắt tin tức và truy cập vào các trang web ưa thích của bạn. Bạn có thể sử dụng trình duyệt web của điện thoại để xem các trang web trên internet.

Để duyệt web, bạn phải kết nối vào internet.

Duyệt web

Chọn  > .

Mẹo: Nếu bạn không có gói dữ liệu trọn gói từ nhà cung cấp dịch vụ của mình, để tiết kiệm phí dữ liệu trên hóa đơn điện thoại của mình, bạn có thể sử dụng một mạng WLAN để kết nối vào internet.

Chuyển đến một trang web

Chọn thanh địa chỉ web, nhập một địa chỉ web và chọn .

Mẹo: Để tìm kiếm trên internet, hãy chọn thanh địa chỉ web, nhập từ tìm kiếm và chọn liên kết bên dưới thanh địa chỉ web.

Phóng to hoặc thu nhỏ

Chạm hai lần vào màn hình.

Cache (bộ nhớ truy cập nhanh) là một vùng bộ nhớ được dùng để lưu dữ liệu tạm thời. Nếu quý khách đã thử truy cập hoặc đã truy cập các thông tin bảo mật cần có mật khẩu, hãy xóa bộ nhớ cache sau mỗi lần sử dụng. Các thông tin hoặc dịch vụ mà quý khách đã truy cập sẽ được lưu trong bộ nhớ cache.

Dọn cache

Chọn  >  > Riêng tư > Xóa dữ liệu riêng tư > Cache.

Thêm bookmark

Nếu bạn thường xuyên truy cập vào cùng một trang web, hãy thêm trang web này vào giao diện Bookmark, để bạn có thể dễ dàng truy cập vào nó.

Chọn  > .

Trong khi duyệt, hãy chọn  > .

Truy cập vào trang web đã được lưu vào bookmark trong khi duyệt

Chọn  và chọn một bookmark.

Đăng ký với nguồn cấp dữ liệu web

Bạn không phải thường xuyên truy cập vào các trang web ưa thích của mình để giữ cập nhật với những gì mới trên chúng. Bạn có thể đăng ký với các nguồn cấp dữ liệu web và nhận liên kết đến nội dung mới nhất một cách tự động.

Chọn  > .

Nguồn cấp dữ liệu web trên các trang web thường được chỉ báo bằng . Chúng được sử dụng để chia sẻ, ví dụ như chia sẻ các tiêu đề tin tức hoặc mục nhập blog.

Chuyển đến một blog hoặc trang web có chứa nguồn cấp web và chọn  > , sau đó chọn nguồn cấp bạn muốn.

Cập nhật nguồn cấp

Trong giao diện Nguồn cấp web, hãy chọn và giữ nguồn cấp, và từ menu pop-up, hãy chọn **Làm mới**.

Cài nguồn cấp dữ liệu tự động cập nhật

Trong giao diện Nguồn cấp dữ liệu web, hãy chọn và giữ nguồn cấp dữ liệu, và từ menu pop-up, hãy chọn **Chỉnh sửa** > **Cập nhật tự động**.

Các ký tự không thể đọc trong khi duyệt web

Nếu có các ký tự không thể đọc được hiển thị, hãy chọn  >  và  >  > **Trang** > **Mã hóa mặc định**, sau đó chọn chế độ mã hóa phù hợp cho bộ ký tự của ngôn ngữ.

Khám phá các sự kiện gần kề

Bạn đang tìm những điều thú vị để làm gần vị trí hiện tại của mình? Với **Hiện tại**, bạn có thể nhận thông tin, chẳng hạn như thời tiết, sự kiện, lịch chiếu phim hoặc khách sạn gần kề.

Chọn  > .

- 1 Chọn  > **Hiện tại**.
- 2 Duyệt những dịch vụ khả dụng và chọn dịch vụ để biết thêm thông tin.

Những nội dung như là hình ảnh vệ tinh, hướng dẫn, thông tin dự báo thời tiết, thông tin giao thông và những dịch vụ liên quan được tạo ra bởi các bên thứ ba độc lập với Nokia. Những nội dung này có thể không chính xác và không đầy đủ trong chừng mực nào đó và không phải ở đâu cũng có. Không nên chỉ dựa vào những nội dung nói trên và các dịch vụ liên quan.

Một số dịch vụ có thể không có sẵn tại tất cả các quốc gia và có thể chỉ được cung cấp bằng một số ngôn ngữ nhất định. Các dịch vụ có thể phụ thuộc vào mạng. Để biết thêm thông tin, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng của bạn.

Các ứng dụng khác

Đồng hồ

Cài ngày giờ

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Đồng hồ**.

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Thời gian — Đặt giờ.

Ngày — Đặt ngày.

Cập nhật t.gian tự động — Cài mạng tự động cập nhật thông tin về ngày giờ và múi giờ cho điện thoại (dịch vụ mạng).

Báo thức

Chọn Menu > Ứng dụng > Đồng hồ.

Cài báo thức mới

- 1 Chọn **Âm báo mới**.
- 2 Cài thời gian báo thức.
- 3 Chọn **Lặp lại** để cài lặp lại hoặc không lặp lại báo thức.
- 4 Chọn **Xong**.

Xem báo thức

Chọn **Âm báo**.  cho biết báo thức đã được kích hoạt.  cho biết báo thức lặp lại.

Xóa báo thức

Chọn **Âm báo**, di chuyển đến báo thức, và chọn **Tùy chọn** > **Xóa âm báo**.

Ngừng báo

Chọn **Ngừng**. Nếu điện thoại tắt khi tới lúc báo thức, điện thoại sẽ tự bật và phát âm báo.

Tạm dừng báo thức

Chọn **Báo lại**.

Xác định thời gian tạm dừng

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Thời gian báo lại âm báo**.

Thay đổi âm báo

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Âm báo đồng hồ**.

Đồng hồ thể giới

Với đồng hồ thể giới, bạn có thể xem thời gian hiện tại ở những vị trí khác nhau.

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Đồng hồ**.

Xem giờ

Chọn **Đồng hồ thể giới**.

Thêm vị trí vào danh sách

Chọn **Tùy chọn** > **Thêm địa điểm**.

Đặt vị trí hiện tại của bạn

Chuyển đến một vị trí và chọn **Tùy chọn** > **Cài làm vị trí hiện thời**. Thời gian trong thiết bị của bạn sẽ thay đổi theo vị trí đã chọn. Bảo đảm thời gian chính xác và khớp với múi giờ của bạn.

Lịch

Để mở lịch, chọn **Menu** > **Lịch**.

Giao diện lịch

Chọn **Menu** > **Lịch**.

Chuyển giữa các giao diện lịch

Chọn **Tùy chọn** > **Đổi dạng hiển thị** > **Ngày, Tuần, hoặc Công việc**.

Thay đổi ngày bắt đầu của tuần, hoặc sửa đổi cài đặt báo thức lịch

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt**. Ngày đầu của tuần là giao diện sẽ hiển thị khi bạn mở lịch.

Đến một ngày cụ thể

Chọn **Tùy chọn** > **Chuyển đến ngày**.

Thanh công cụ lịch

Chọn **Menu** > **Lịch**.

Từ thanh công cụ lịch, hãy chọn một trong các tùy chọn sau:

 **Xem tiếp** — Chọn giao diện tháng.

 **Xem tiếp** — Chọn giao diện tuần.

 **Xem tiếp** — Chọn giao diện ngày.

 **Xem tiếp** — Chọn giao diện công việc.

 **Cuộc họp mới** — Thêm nhắc nhở cho cuộc họp mới.

 **Ghi chú công việc mới** — Thêm ghi chú công việc mới.

Trình quản lý tập tin

Giới thiệu về Trình quản lý tập tin

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Văn phòng** > **Q.lý tập tin**.

Với Trình quản lý tập tin, bạn có thể duyệt, quản lý và mở các tập tin trên điện thoại hoặc ổ đĩa ngoài tương thích.

Tìm và sắp xếp các tập tin

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Văn phòng** > **Q.lý tập tin**.

Tìm kiếm tập tin

Chọn **Tùy chọn** > **Tìm**. Nhập văn bản tìm kiếm khớp với tên tập tin.

Chuyển và sao chép tập tin và thư mục

Chọn **Tùy chọn** > **Sắp xếp** và chọn tùy chọn bạn muốn.

Phân loại tập tin

Chọn **Tùy chọn** > **Sắp xếp theo** và chọn danh mục bạn muốn.

Định dạng bộ nhớ thứ cấp

- 1 Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Văn phòng** > **Q. lý tập tin**.
- 2 Chọn bộ nhớ chung.
- 3 Chọn **Tùy chọn** > **Định dạng bộ nhớ chung**. Không định dạng bộ nhớ thứ cấp bằng cách sử dụng phần mềm của máy PC vì nó có thể làm giảm hiệu suất.

Khi định dạng lại bộ nhớ thứ cấp, tất cả dữ liệu trong bộ nhớ này sẽ bị xóa vĩnh viễn. Sao lưu dữ liệu bạn muốn giữ lại trước khi định dạng lại bộ nhớ thứ cấp. Bạn có thể sử dụng Nokia Ovi Suite để sao lưu dữ liệu vào một máy tính tương thích. Công nghệ quản lý bản quyền kỹ thuật số (DRM) có thể ngăn không cho khôi phục một số dữ liệu dự phòng. Để biết thêm thông tin về DRM được sử dụng cho nội dung của bạn, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Việc định dạng không đảm bảo tất cả dữ liệu bí mật được lưu trong bộ nhớ thứ cấp của điện thoại sẽ vĩnh viễn được xóa. Việc định dạng chuẩn chỉ đánh dấu vùng được định dạng là khoảng trống khả dụng và xóa địa chỉ để tìm lại các tập tin. Vẫn có thể khôi phục lại dữ liệu đã bị định dạng hoặc thậm chí đã bị ghi đè bằng những công cụ và phần mềm khôi phục đặc biệt.

Quickoffice

Giới thiệu về Quickoffice



Chọn Menu > Ứng dụng > Văn phòng > Quickoffice.

Quickoffice bao gồm các thành phần sau:

- Quickword để xem tài liệu Microsoft Word
- Quicksheet để xem bảng tính Microsoft Excel
- Quickpoint để xem thuyết trình Microsoft PowerPoint

Không phải tất cả các định dạng tập tin hoặc tất cả các tính năng đều được hỗ trợ.

Để mua phiên bản Quickoffice có thể chỉnh sửa, hãy chọn **Cập nhật và nâng cấp**.

Đọc tài liệu Microsoft Word, Excel và PowerPoint

Với Quickoffice, bạn có thể xem tài liệu Microsoft Office, chẳng hạn như tài liệu Word, bảng tính Excel hoặc thuyết trình PowerPoint.

Chọn Menu > Ứng dụng > Văn phòng > Quickoffice.

Mở một tập tin

Chọn bộ nhớ nơi tập tin được lưu, duyệt đến thư mục phù hợp, và chọn tập tin.

Phân loại tập tin

Chọn Tùy chọn > Sắp xếp theo.

Gửi tập tin đến một thiết bị tương thích

Chọn  và chọn cách gửi.

Không phải định dạng hoặc tính năng nào cũng được hỗ trợ.

Trình quản lý ứng dụng

Giới thiệu về trình Quản lý ứng dụng



Chọn Menu > Cài đặt và Quản lý ứng dụng.

Nhờ Trình quản lý ứng dụng, bạn có thể thấy được những gói phần mềm đã được cài đặt trên điện thoại. Bạn có thể xem chi tiết về các ứng dụng đã cài đặt, gỡ cài đặt các ứng dụng, và xác định các thông số cài đặt.

Bạn có thể cài những loại ứng dụng và phần mềm sau đây:

- Các ứng dụng JME dựa trên công nghệ Java™ có phần mở rộng tập tin là .jad hoặc .jar
- Các ứng dụng và phần mềm khác tương thích với hệ điều hành Symbian có phần mở rộng tập tin là .sis hoặc .sisx
- Widget có dạng tập tin .wgz

Chỉ cài đặt phần mềm tương thích với điện thoại.

Cài đặt các ứng dụng

Bạn có thể chuyển các tập tin cài đặt về điện thoại từ một máy tính tương thích, tải chúng về trong khi trình duyệt, hoặc nhận chúng dưới dạng tin nhắn đa phương tiện, dưới dạng tập tin đính kèm e-mail hoặc sử dụng các phương thức kết nối khác, chẳng hạn như qua kết nối Bluetooth.

Bạn có thể sử dụng Nokia Application Installer trong bộ Nokia Ovi Suite để cài đặt một ứng dụng cho điện thoại.

Các biểu tượng trong Trình quản lý ứng dụng cho biết thông tin sau:



Ứng dụng SIS hoặc SISX

Ứng dụng Java



widget



ứng dụng được cài đặt trên bộ nhớ thứ cấp



Chú ý: Chỉ cài đặt và sử dụng các ứng dụng và phần mềm khác từ những nguồn đáng tin cậy như các ứng dụng được ký tên Symbian hoặc các ứng dụng đã vượt qua thử nghiệm Java Verified™.

Trước khi cài đặt, lưu ý các điểm sau:

- Để xem loại ứng dụng, số phiên bản, và nhà cung cấp hoặc nhà sản xuất ứng dụng, chọn **Tùy chọn > Xem chi tiết**.
Để xem chi tiết chứng chỉ bảo mật của ứng dụng, chọn **Chi tiết: > Chứng chỉ: > Xem chi tiết**. Kiểm soát việc sử dụng các chứng chỉ kỹ thuật số trong Quản lý chứng chỉ.
- Nếu bạn cài đặt tập tin có chứa phiên bản cập nhật hoặc bản sửa lỗi cho ứng dụng hiện tại, bạn chỉ có thể khôi phục lại ứng dụng gốc nếu bạn có tập tin cài đặt gốc hoặc bản dự phòng đầy đủ của bộ phần mềm ứng dụng đã gỡ bỏ. Để khôi phục ứng dụng gốc, gỡ bỏ ứng dụng và cài đặt lại ứng dụng từ tập tin cài đặt gốc hoặc bản dự phòng.

Bạn cần có tập tin JAR để cài đặt ứng dụng Java. Nếu không có, điện thoại sẽ yêu cầu bạn tải tập tin này về. Nếu không có điểm truy cập nào được xác nhận cho ứng dụng, bạn sẽ được yêu cầu chọn một điểm truy cập.

Để cài đặt một ứng dụng, hãy thực hiện theo các bước sau:

- 1 Để định vị một tập tin cài đặt, chọn **Menu > Cài đặt** và chọn **Quản lý ứng dụng**. Cách khác, tìm kiếm các tập tin cài đặt bằng cách sử dụng Trình quản lý tập tin, hoặc chọn **Nhắn tin > Hộp thư đến**, và mở một tin nhắn có chứa tập tin cài đặt.
- 2 Trong Trình quản lý ứng dụng, chọn **Tùy chọn > Cài đặt**. Trong các ứng dụng khác, chọn tập tin cài đặt để bắt đầu quá trình cài đặt.

Trong khi cài đặt, điện thoại sẽ hiển thị thông tin liên quan đến tiến trình cài đặt. Nếu bạn cài đặt ứng dụng không có chữ ký kỹ thuật số hoặc chứng chỉ, điện thoại sẽ hiển thị một cảnh báo. Bạn chỉ tiếp tục cài đặt nếu bạn đã chắc chắn nguồn gốc và nội dung ứng dụng.

Để khởi động một ứng dụng đã cài đặt, hãy tìm ứng dụng này trong menu, và chọn nó. Nếu ứng dụng không được xác định một thư mục mặc định, ứng dụng này sẽ được cài đặt trong thư mục Ứng dụng đã cài đặt trong menu chính.

Để xem những gói phần mềm nào đã được cài đặt hoặc gỡ bỏ và được thực hiện khi nào, chọn **Tùy chọn > Xem nhật ký**.



Chú ý: Điện thoại của bạn chỉ có thể hỗ trợ một ứng dụng chống virus. Sử dụng nhiều ứng dụng có chức năng chống virus có thể ảnh hưởng đến khả năng hoạt động và vận hành hoặc khiến thiết bị ngưng hoạt động.

Sau khi cài đặt ứng dụng vào bộ nhớ thứ cấp, các tập tin cài đặt (.sis, .sisx) vẫn còn lại trong bộ nhớ của thiết bị. Các tập tin đó có thể sử dụng một khối lượng lớn bộ nhớ và ngăn không cho quý khách lưu trữ các tập tin khác. Để có đủ bộ nhớ, hãy sử dụng Nokia Ovi Suite để sao lưu các tập tin cài đặt vào một máy tính cá nhân (PC) tương thích, sau đó sử dụng trình quản lý tập tin để xóa các tập tin cài đặt ra khỏi bộ nhớ của thiết bị. Nếu tập tin .sis là tập tin đính kèm của một tin nhắn, hãy xóa tin nhắn khỏi Hộp thư đến.

Xóa ứng dụng

Bạn có thể xóa ứng dụng mà bạn đã cài đặt, ví dụ để tăng lượng bộ nhớ khả dụng.

Chọn **Menu > Cài đặt**.

- 1 Chọn **Quản lý ứng dụng**.
- 2 Chọn **Ứng dụng đã cài đặt > Tùy chọn > Gỡ bỏ cài đặt**.
- 3 Chọn **Có**.

Nếu bạn gỡ bỏ ứng dụng, bạn chỉ có thể cài đặt lại ứng dụng này nếu bạn có gói phần mềm gốc hoặc một bản sao lưu đầy đủ của gói phần mềm bị gỡ bỏ. Nếu bạn gỡ bỏ bộ phần mềm, bạn sẽ không mở được tài liệu được tạo bằng phần mềm đó.

Nếu có bộ phần mềm khác phụ thuộc vào phần mềm bị gỡ bỏ, bộ phần mềm đó có thể không hoạt động được nữa. Tham khảo tài liệu về gói phần mềm được cài đặt để biết chi tiết.

Cài đặt trình quản lý ứng dụng

Chọn Menu > Cài đặt và Quản lý ứng dụng.

Chọn **Thiết lập cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Cài đặt phần mềm — Cho phép hoặc từ chối cài đặt phần mềm Symbian không có chữ ký kỹ thuật số được xác minh.

Kiểm tra chỉ qua mạng — Kiểm tra các chứng chỉ trực tuyến trước khi cài đặt ứng dụng.

Địa chỉ web mặc định — Cài địa chỉ web mặc định được sử dụng để kiểm tra các chứng chỉ trực tuyến.

Cập nhật phần mềm bằng cách sử dụng điện thoại

Bạn có thể kiểm tra xem có bản cập nhật nào có sẵn cho điện thoại của mình không và tải chúng về điện thoại (dịch vụ mạng).

Chọn Menu > Cài đặt > Điện thoại > Quản lý điện thoại > Cập nhật PM và Tùy chọn > Kiểm tra bản cập nhật.

RealPlayer

Với trình RealPlayer, bạn có thể xem lại các video clip hoặc thưởng thức các tập tin media trực tuyến mà không cần lưu chúng vào điện thoại trước.

RealPlayer không nhất thiết hỗ trợ tất cả các dạng tập tin cũng như biến thể của các dạng tập tin.

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **RealPlayer**.

Thanh công cụ RealPlayer

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **RealPlayer**.

Trong Video clip, Liên kết trực tuyến, và Giao diện đã phát gần đây, có thể có các biểu tượng thanh công cụ sau:

 **Gửi** — Gửi video clip hoặc liên kết trực tuyến.

 **Phát** — Phát video clip hoặc xem video trực tuyến.

 **Xóa** — Xóa video clip hoặc liên kết trực tuyến.

 **Xóa** — Xóa một tập tin khỏi danh sách đã phát gần đây.

Phát video clip

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **RealPlayer**.

Phát video clip

Chọn **Video clip** và chọn một video clip.

Liệt kê những tập tin mới phát gần đây

Trong giao diện chính, chọn **Đã phát gần đây**.

Di chuyển đến một video clip, chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Sử dụng video clip — Gán video clip cho một số liên lạc hoặc cài video clip làm nhạc chuông.

Đánh dấu/Hủy dấu — Chọn hoặc bỏ chọn một mục, để gửi hoặc xóa nhiều mục cùng lúc.

Xem chi tiết — Xem chi tiết, chẳng hạn như định dạng, độ phân giải và thời lượng.

Cài đặt — Chỉnh sửa các cài đặt cho phát video và xem video trực tuyến.

Xem nội dung trực tuyến

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **RealPlayer**.

Tin nhắn phát nội dung trực tuyến qua mạng không dây là một dịch vụ mạng. Chọn **Liên kết luồng** và chọn một liên kết. Bạn cũng có thể nhận một đường dẫn đến nội dung trực tuyến trong tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện, hoặc mở một đường dẫn trên một trang web.

Trước khi nội dung được phát trực tuyến, điện thoại của bạn sẽ kết nối với trang này và bắt đầu tải nội dung. Nội dung sẽ không được lưu vào điện thoại.

Trong RealPlayer, bạn chỉ có thể mở các liên kết RTSP. Tuy nhiên, RealPlayer cũng sẽ phát một tập tin RAM nếu bạn mở một liên kết HTTP đến tập tin này trong trình duyệt.

Máy ghi âm



Bạn cũng có thể sử dụng máy ghi âm để ghi ghi nhớ thoại và các cuộc trò chuyện điện thoại. Bạn cũng có thể gửi clip âm thanh đến cho bạn bè.

Chọn **Menu** > **Âm nhạc** > **Máy ghi âm**.

Ghi một clip âm thanh

Chọn .

Dừng ghi một clip âm thanh

Chọn .

Nghe clip âm thanh

Chọn .

Gửi clip âm thanh dưới dạng tin nhắn

Chọn **Tùy chọn** > **Gửi**.

Ghi cuộc trò chuyện điện thoại

Mở máy ghi âm trong khi đang có cuộc gọi thoại, và chọn . Cả người gọi và người nhận sẽ nghe một âm báo tại những khoảng thời gian xác định khi ghi âm.

Chọn chất lượng ghi hoặc nơi lưu clip âm thanh

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt**.

Bạn không thể sử dụng máy ghi âm khi đang có một cuộc gọi dữ liệu hoặc kết nối GPRS đang hoạt động.

Viết ghi chú

- 1 Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Văn phòng** > **Ghi chú**.
- 2 Chọn **Tùy chọn** > **Ghi chú mới**.
- 3 Nhập văn bản vào trường ghi chú.
- 4 Chọn .

Thực hiện phép tính

- 1 Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Văn phòng** > **Máy tính**.
- 2 Nhập số đầu tiên của phép tính vào.
- 3 Chọn một chức năng, chẳng hạn như cộng hoặc trừ.
- 4 Nhập số thứ hai của phép tính vào.
- 5 Chọn **=**.

Máy tính này có độ chính xác giới hạn và được thiết kế để thực hiện các phép tính đơn giản.

Bộ chuyển đổi

Với Chuyển Đổi, bạn có thể chuyển đổi các số đo từ đơn vị này sang đơn vị khác.

Bộ chuyển đổi có độ chính xác giới hạn, và có thể có lỗi làm tròn số.

Chọn Menu > Ứng dụng > Văn phòng > B.chuyển đổi.

Cài đặt

Một số cài đặt có thể được cài sẵn cho điện thoại bởi nhà cung cấp dịch vụ, và bạn có thể không thay đổi được chúng.

Cài đặt cho máy

Cài đặt ngày giờ

Chọn Menu > Cài đặt và Điện thoại > Ngày giờ.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Thời gian — Nhập giờ hiện tại.

Múi giờ — Chọn vị trí của bạn.

Ngày — Nhập ngày hiện tại.

Dạng ngày — Chọn định dạng ngày tháng.

Dấu phân cách ngày — Chọn ký hiệu tách biệt ngày, tháng và năm.

Dạng thời gian — Chọn định dạng thời gian.

Dấu phân cách — Chọn ký tự đứng giữa giờ và phút.

Dạng đồng hồ — Chọn kiểu đồng hồ.

Âm báo đồng hồ — Chọn âm báo thức.

Thời gian báo lại âm báo — Điều chỉnh thời gian báo lại.

Ngày làm việc — Chọn ngày làm việc. Sau đó bạn có thể cài báo thức, chẳng hạn như chỉ cho những buổi sáng của ngày làm việc trong tuần.

Cập nhật t.gian tự động — Cài điện thoại tự động cập nhật giờ, ngày tháng và múi giờ. Dịch vụ mạng này có thể không khả dụng với mọi mạng.

Thay đổi ngôn ngữ

Bạn có thể thay đổi ngôn ngữ điện thoại và ngôn ngữ viết tin nhắn và e-mail. Bạn cũng có thể bật chế độ nhập văn bản tiên đoán.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Điện thoại** > **Ngôn ngữ**.

Thay đổi ngôn ngữ điện thoại

Chọn **Ngôn ngữ điện thoại**.

Thay đổi ngôn ngữ viết

Chọn **Ngôn ngữ viết**.

Kích hoạt kiểu nhập văn bản tiên đoán

Chọn **Kiểu nhập tiên đoán**.

Cài đặt hiển thị

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và **Điện thoại** > **Hiển thị**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Bộ cảm biến ánh sáng — Hiệu chỉnh độ nhạy của thiết bị cảm quang của điện thoại. Thiết bị cảm quang sẽ bật đèn khi vị trí của bạn thiếu ánh sáng và tắt đèn khi đủ ánh sáng.

Cỡ chữ — Chọn cỡ chữ và các biểu tượng trên màn hình.

Logo hoặc lời chào — Chọn hiển thị hoặc không hiển thị ghi chú hoặc hình ảnh khi bạn bật điện thoại.

Tắt đèn màn hình sau — Cài khoảng thời gian đèn sẽ sáng khi ngừng sử dụng điện thoại.

Lệnh thoại

Kích hoạt lệnh thoại

Bấm và giữ phím gọi trong màn hình chủ và đọc lệnh. Lệnh thoại là tên của ứng dụng hoặc cấu hình được hiển thị trong danh sách.

Để xem danh sách lệnh thoại, hãy chọn **Menu > Cài đặt và Điện thoại > Lệnh thoại**.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Đổi lệnh — Chỉnh sửa lệnh thoại.

Phát lại — Nghe khẩu lệnh tổng hợp.

Xóa lệnh thoại — Xóa một lệnh thoại bạn đã thêm vào theo cách thủ công.

Cài đặt — Điều chỉnh cài đặt.

Hướng dẫn Lệnh thoại — Mở hướng dẫn cho lệnh thoại.

Cài đặt phụ kiện

Chọn **Menu > Cài đặt và Điện thoại > Phụ kiện**.

Một số đầu nối phụ kiện sẽ cho biết loại phụ kiện được kết nối với điện thoại.

Chọn một phụ kiện và chọn một trong các tùy chọn sau:

Profile mặc định — Cài cấu hình bạn muốn kích hoạt mỗi khi kết nối một phụ kiện tương thích nào đó với điện thoại.

Trả lời tự động — Cài điện thoại tự động trả lời cuộc gọi đến sau 5 giây. Nếu kiểu chuông báo được cài sang **1 hồi bíp** hoặc **Im lặng**, chức năng trả lời tự động sẽ bị tắt.

Đèn — Cài duy trì đèn bật sau một khoảng thời gian chờ.

Các cài đặt khả dụng tùy thuộc vào kiểu phụ kiện.

Để thay đổi cài đặt cho một kết nối đầu ra tivi, chọn **Kết nối TV** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Profile mặc định — Cài cấu hình bạn muốn kích hoạt mỗi khi cắm Nokia Video Connectivity Cable vào điện thoại.

Kích thích màn hình TV — Chọn tỷ lệ co của tivi.

Hệ thống TV — Chọn hệ thống tín hiệu video tương tự tương thích với tivi của bạn.

Bộ lọc rung — Để tăng chất lượng hình ảnh trên màn hình tivi, chọn **Bật**. Bộ lọc nháy hình không thể giảm hiện tượng nháy hình trên tất cả các màn hình tivi.

Cài đặt ứng dụng

Chọn **Menu > Cài đặt và Điện thoại > Cài đặt ứng dụng**.

Trong cài đặt ứng dụng, bạn có thể chỉnh sửa cài đặt của một số ứng dụng trong điện thoại.

Để chỉnh sửa cài đặt, bạn cũng có thể chọn **Tùy chọn > Cài đặt** trong từng ứng dụng.

Cập nhật thiết bị

Với Cập nhật thiết bị, bạn có thể kết nối với một server và nhận thông số cài đặt cấu hình cho điện thoại, tạo các cấu hình server mới, xem phiên bản phần mềm hiện có và thông tin về điện thoại, hoặc xem và quản lý các cấu hình server đã có.

Chọn **Menu > Cài đặt và chọn Điện thoại > Quản lý đ.thoại > Cập nhật thiết bị**.

Nếu mạng của bạn hỗ trợ các cập nhật phần mềm qua mạng, bạn cũng có thể yêu cầu cập nhật qua điện thoại.

Bạn có thể nhận thông số cài đặt cho các cấu hình server và các thông số cài đặt cấu hình khác nhau từ nhà cung cấp dịch vụ và bộ phận quản lý thông tin của công ty. Các cài đặt cấu hình này có thể bao gồm kết nối và các cài đặt khác dùng bởi các ứng dụng khác trong điện thoại.

Nhận thông số cài đặt cấu hình

- 1 Chọn **Tùy chọn** > **Profile máy chủ**.
- 2 Chuyển đến một profile và chọn **Tùy chọn** > **Bắt đầu cấu hình**.

Tạo profile máy chủ

Chọn **Tùy chọn** > **Profile máy chủ** > **Tùy chọn** > **Profile máy chủ mới**.

Xóa profile máy chủ

Chọn **Tùy chọn** > **Xóa**.

Cài đặt bảo mật

Điện thoại và SIM

Chọn **Menu** > **Cài đặt và chọn Điện thoại** > **Quản lý đ.thoại** > **Bảo mật** > **Điện thoại và thẻ SIM**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Hỏi mã PIN — Khi kích hoạt tính năng này, bạn sẽ phải nhập mã PIN mỗi lần bật điện thoại. Một số thẻ SIM có thể không cho phép bạn tắt tính năng yêu cầu mã PIN.

Mã PIN và Mã PIN2 — Thay đổi mã PIN và mã PIN2. Các mã này có thể chỉ bao gồm các số. Tránh sử dụng mã truy cập tương tự với các số khẩn cấp để tránh việc tình cờ quay số khẩn cấp. Nếu bạn quên mã PIN hoặc mã PIN2, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ. Nếu bạn quên mã khóa, hãy liên hệ với điểm Nokia Care hoặc nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Mã khóa — Mã khóa được sử dụng để mở khóa điện thoại. Để tránh việc điện thoại của bạn bị sử dụng trái phép, hãy thay đổi mã khóa này. Mã được cài trước là 12345. Mã mới có thể dài 4-255 ký tự. Các ký tự chữ và số và cả các ký tự chữ hoa lẫn chữ thường đều có thể được sử dụng. Điện thoại sẽ thông báo cho bạn biết nếu mã khóa bị định dạng sai. Giữ bí mật mã mới tách biệt với điện thoại.

Thời gian tự động khóa — Để tránh việc sử dụng trái phép, bạn có thể cài thời gian chờ, khoảng thời gian mà sau đó điện thoại sẽ tự động khóa. Điện thoại bị

khóa sẽ không thể sử dụng được nếu không nhập đúng mã khóa. Để tắt tính năng tự động khóa, chọn **Không có**.

Khóa nếu đổi thẻ SIM — Cài điện thoại hỏi mã khóa khi có thẻ SIM không rõ nguồn gốc được lắp vào điện thoại. Điện thoại quản lý một danh sách các thẻ SIM được xem là thẻ của chủ điện thoại.

Khóa máy từ xa — Bật hoặc tắt tính năng khóa từ xa.

Nhóm nội bộ — Qui định nhóm người mà bạn có thể gọi điện cho họ và họ có thể gọi cho bạn (dịch vụ mạng).

Xác nhận dịch vụ SIM — Cài điện thoại hiển thị các thông báo xác nhận khi bạn đang sử dụng dịch vụ trên thẻ SIM (dịch vụ mạng).

Quản lý chứng chỉ

Chọn **Menu > Cài đặt và chọn Điện thoại > Quản lý đ.thoại > Bảo mật > Quản lý chứng chỉ**.

Bạn nên sử dụng các chứng chỉ kỹ thuật số nếu bạn muốn kết nối với một ngân hàng trực tuyến hoặc địa chỉ trang web hoặc server từ xa khác để thực hiện các giao dịch liên quan đến việc chuyển giao các thông tin mật. Bạn nên sử dụng các chứng chỉ này nếu bạn muốn giảm bớt rủi ro do virus hoặc phần mềm phá hoại khác, đồng thời để chắc chắn về tính xác thực của phần mềm khi cần tải về và khi cài đặt phần mềm.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Chứng chỉ xác nhận — Xem và chỉnh sửa chứng chỉ bảo vệ.

Chứng chỉ trang đáng tin — Xem và chỉnh sửa chứng chỉ trang tin cậy.

Chứng chỉ riêng — Xem và chỉnh sửa chứng chỉ cá nhân.

Chứng chỉ máy — Xem và chỉnh sửa chứng chỉ thiết bị.

Các chứng chỉ kỹ thuật số không phải là sự bảo đảm an toàn, chứng chỉ được sử dụng để xác nhận nguồn gốc của phần mềm.



Chú ý: Ngay cả khi việc sử dụng các chứng chỉ làm cho các rủi ro trong các kết nối từ xa và cài đặt phần mềm trở nên rất nhỏ, nhưng chúng phải được dùng đúng cách để có thể tận dụng lợi ích có được khi sự an toàn được nâng cao lên. Sự hiện hữu của một chứng chỉ nào đó tự bản thân chúng không cung cấp bất cứ sự bảo vệ nào; mục quản lý chứng chỉ phải chứa các chứng chỉ đúng, xác thực hoặc được tin cậy để có được sự an toàn nâng cao. Các chứng chỉ đều có thời hạn sử dụng. Nếu thông báo "Chứng chỉ hết hạn" hoặc "Chứng chỉ chưa có hiệu lực" hiển thị, ngay cả khi chứng chỉ vẫn còn hiệu lực, kiểm tra xem ngày, giờ hiện hành trên thiết bị của quý khách có chính xác không.

Xem chi tiết chứng chỉ—kiểm tra tính xác thực

Bạn chỉ có thể chắc chắn về danh tính hợp lệ của server khi chữ ký và thời hạn hiệu lực chứng chỉ của máy chủ được kiểm tra.

Bạn sẽ được thông báo nếu nhận diện server không được xác thực hoặc nếu bạn không có chứng chỉ bảo vệ thích hợp trong điện thoại.

Để kiểm tra chi tiết của một chứng chỉ, chọn **Tùy chọn > Chi tiết chứng chỉ**. Hiệu lực của chứng chỉ sẽ được kiểm tra, và một trong số các thông báo sau đây có thể hiển thị:

Chứng chỉ không đáng tin — Bạn chưa cài bất kỳ ứng dụng nào để sử dụng chứng chỉ này.

Chứng chỉ hết hạn — Thời hạn hiệu lực của chứng chỉ đã kết thúc.

Chứng chỉ chưa có hiệu lực — Thời hạn hiệu lực của chứng chỉ chưa bắt đầu.

Chứng chỉ bị lỗi — Không thể sử dụng chứng chỉ này. Liên hệ với nơi phát hành chứng chỉ.

Thay đổi cài đặt về độ tin cậy

Trước khi thay đổi bất kỳ cài đặt chứng chỉ nào, bạn cần đảm bảo rằng bạn thật sự tin tưởng người chủ sở hữu chứng chỉ và chứng chỉ này thật sự thuộc sở hữu của người được liệt kê trong danh sách.

Để thay đổi cài đặt cho một chứng chỉ xác nhận, chọn **Tùy chọn > Cài đặt độ tin cậy**. Tùy theo loại chứng chỉ được chọn, một danh sách các ứng dụng có thể dùng đến chứng chỉ này sẽ được hiển thị. Ví dụ:

Cài đặt Symbian: Có — Chứng chỉ có thể xác nhận nguồn gốc của một ứng dụng hệ điều hành Symbian mới.

Internet: Có — Chứng chỉ có thể chứng nhận các máy chủ.

Cài đặt ứng dụng: Có — Chứng chỉ này có thể dùng để chứng thực nguồn gốc của ứng dụng Java mới.

Để thay đổi giá trị, chọn **Tùy chọn > Thay đổi cài đặt tin cậy**.

Mô-đun bảo mật

Chọn **Menu > Cài đặt và chọn Điện thoại > Quản lý đ.thoại > Bảo mật > Mô-đun bảo mật**.

Để xem hoặc chỉnh sửa một mô-đun bảo mật (nếu có), hãy chọn mô-đun này từ danh sách.

Để xem thông tin chi tiết về mô-đun bảo mật, chọn **Tùy chọn > Chi tiết bảo mật**.

Khôi phục cài đặt gốc

Bạn có thể muốn cài lại một số cài đặt trở về giá trị ban đầu. Tất cả các cuộc gọi và kết nối hiện thời phải được ngắt.

Chọn Menu > Cài đặt và chọn Điện thoại > Quản lý đ.thoại > Cài đặt gốc. Để khôi phục cài đặt, bạn cần nhập mã khóa.

Sau khi cài đặt lại, điện thoại có thể khởi động lâu hơn. Các tài liệu và tập tin sẽ không bị ảnh hưởng.

Nội dung được bảo vệ

Nội dung được bảo vệ bởi quản lý quyền kỹ thuật số (DRM), ví dụ một số tập tin media, chẳng hạn như hình ảnh, nhạc hoặc video clip, đi kèm với một giấy phép gắn liền với nó để xác định các quyền sử dụng nội dung này.

Bạn có thể xem chi tiết và trạng thái của các giấy phép, cũng như kích hoạt lại và xóa giấy phép.

Quản lý các cấp phép quyền kỹ thuật số

Chọn Menu > Cài đặt > Điện thoại > Quản lý đ.thoại > Bảo mật > Nội dung được bảo vệ.

Quản lý bản quyền kỹ thuật số

Các chủ sở hữu nội dung có thể sử dụng nhiều loại công nghệ quản lý bản quyền kỹ thuật số (DRM) khác nhau để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của họ, bao gồm bản quyền tác giả. Điện thoại này sử dụng các loại phần mềm DRM khác nhau để truy cập vào nội dung được bảo vệ bởi DRM. Với thiết bị này, quý khách có thể truy cập vào nội dung được bảo vệ bằng WMDRM 10, OMA DRM 1.0 và OMA DRM 2.0. Nếu phần mềm DRM nào đó không bảo vệ được nội dung, chủ sở hữu nội dung có thể yêu cầu thu hồi khả năng truy cập vào nội dung được bảo vệ bởi DRM của phần mềm DRM này. Việc thu hồi này cũng có thể ngăn không cho gia hạn nội dung được bảo vệ bởi DRM đã có trong điện thoại. Việc thu hồi phần mềm DRM này không ảnh hưởng tới việc sử dụng nội dung được bảo vệ bằng các loại DRM khác hoặc việc sử dụng nội dung không được bảo vệ bằng DRM.

Nội dung được bảo vệ bởi quản lý quyền kỹ thuật số (DRM) đi kèm với một giấy phép gắn liền với nó để xác định các quyền của quý khách được sử dụng nội dung này.

Nếu thiết bị của quý khách có nội dung được bảo vệ bởi OMA DRM, để sao lưu cả khóa kích hoạt lẫn nội dung, hãy sử dụng tính năng sao lưu của Nokia Ovi Suite.

Nếu thiết bị của quý khách có nội dung được bảo vệ bởi WMDRM, cả giấy phép lẫn nội dung sẽ bị mất khi bộ nhớ của thiết bị được định dạng. Quý khách cũng có thể mất giấy phép và nội dung nếu các tập tin trên thiết bị của quý khách bị hỏng. Việc mất giấy phép hoặc nội dung có thể làm hạn chế khả năng của quý khách sử dụng lại cùng nội dung này trên thiết bị của quý khách. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Một số giấy phép có thể được gắn với một thẻ SIM cụ thể, và nội dung được bảo vệ chỉ có thể được truy cập nếu thẻ SIM này được lắp vào thiết bị.

Đèn thông báo

Chọn **Menu > Cài đặt và chọn Điện thoại > Đèn thông báo.**

Để bật hoặc tắt đèn nhấp nháy ở chế độ chờ, chọn **Đèn nhấp c.đ.chờ.**

Khi đèn nhấp nháy ở chế độ chờ được bật, đèn phím menu thỉnh thoảng sẽ sáng.

Để bật hoặc tắt đèn thông báo, chọn **Đèn thông báo.**

Khi đèn thông báo được bật, các đèn phím menu sẽ sáng trong một khoảng thời gian do bạn xác định để thông báo về những sự kiện bị nhờ, chẳng hạn như cuộc gọi nhớ hoặc tin nhắn chưa đọc.

Cài đặt cuộc gọi

Cài đặt cuộc gọi

Với cài đặt cuộc gọi, bạn có thể xác định cài đặt riêng cho cuộc gọi trong điện thoại.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Chức năng c.gọi** > **Cuộc gọi**.

Chọn một trong số các tùy chọn sau:

Báo số cá nhân — Chọn **Có** để hiển thị số điện thoại của bạn với người bạn đang gọi. Để sử dụng cài đặt đã thỏa thuận cùng với nhà cung cấp dịch vụ, hãy chọn **Do mạng cài** (dịch vụ mạng).

Cuộc gọi chờ — Cài điện thoại thông báo có cuộc gọi đến trong khi bạn đang có một cuộc gọi khác (dịch vụ mạng), hoặc kiểm tra xem tính năng này đã được kích hoạt chưa.

Từ chối c.gọi bằng t.nhắn — Gửi tin nhắn văn bản khi từ chối cuộc gọi để thông báo cho người gọi lý do bạn không thể trả lời cuộc gọi.

Tin văn bản — Viết tin nhắn văn bản chuẩn để gửi đi khi bạn từ chối một cuộc gọi.

Video trg CG nhận được — Cho phép hoặc từ chối gửi video trong một cuộc gọi video từ điện thoại.

Hình trong cuộc gọi video — Nếu video không được gửi trong một cuộc gọi video, hãy chọn hình ảnh để hiển thị thay cho video.

Tự động gọi lại — Cài điện thoại tìm cách gọi lại tối đa 10 lần sau khi gọi không thành công. Để ngừng chức năng gọi lại tự động, bấm phím kết thúc.

H.thị thời lượng cuộc gọi — Hiển thị thời lượng cuộc gọi trong khi gọi.

Chi tiết sau cuộc gọi — Hiển thị thời lượng cuộc gọi sau khi cuộc gọi kết thúc.

Quay số nhanh — Kích hoạt chức năng quay số nhanh.

Phím bất kỳ — Kích hoạt chức năng trả lời bằng cách bấm phím bất kỳ.

Số máy đang dùng — Cài đặt này (dịch vụ mạng) chỉ được hiển thị khi SIM hỗ trợ hai số thuê bao, tức hai số điện thoại. Chọn số điện thoại nào bạn muốn sử dụng để thực hiện cuộc gọi hoặc gửi tin nhắn văn bản. Bạn có thể trả lời cuộc gọi trên cả hai số máy bất kể đã chọn số máy nào. Nếu bạn chọn **Số máy 2**, và chưa đăng ký thuê bao dịch vụ mạng này, bạn sẽ không gọi được. Khi số máy 2 được chọn, **2** sẽ hiển thị khi ở màn hình chủ.

Đổi số máy — Ngăn việc lựa chọn số thuê bao (dịch vụ mạng), nếu được thẻ SIM hỗ trợ. Để thay đổi cài đặt này, bạn cần mã PIN2.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Chuyển hướng cuộc gọi

Bạn có thể chuyển hướng các cuộc gọi đến vào hộp thư thoại hoặc một số điện thoại khác. Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Chọn **Menu > Cài đặt và chức năng c.gọi > Chuyển cuộc gọi**.

Chuyển hướng các cuộc gọi thoại vào hộp thư thoại hoặc một số điện thoại khác

- 1 Chọn **Cuộc gọi thoại > Tất cả cuộc gọi thoại**.
- 2 Để kích hoạt tính năng chuyển hướng cuộc gọi, chọn **Kích hoạt**.
- 3 Để chuyển hướng cuộc gọi đến hộp thư thoại, chọn **Đến hộp thư thoại**.
- 4 Để chuyển hướng cuộc gọi đến một số điện thoại khác, chọn **Đến số khác**, và nhập số điện thoại, hoặc chọn **Tìm** để lấy một số điện thoại đã lưu trong danh sách liên lạc.

Bạn có thể khởi động nhiều tùy chọn chuyển hướng cùng một lúc. Trong màn hình chủ,  cho biết rằng đã chuyển hướng tất cả các cuộc gọi.

Chặn cuộc gọi

Với tính năng chặn cuộc gọi (dịch vụ mạng), bạn có thể hạn chế các cuộc gọi đi hoặc cuộc gọi đến điện thoại. Ví dụ, bạn có thể hạn chế tất cả các cuộc gọi đi quốc tế hoặc cuộc gọi đến khi ở nước ngoài. Để sửa đổi các cài đặt này, bạn cần mật mã chặn do nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.

Chọn **Menu > Cài đặt và Chức năng c.gọi > Chặn cuộc gọi**.

Khi đang sử dụng các tính năng bảo vệ để hạn chế cuộc gọi (như chặn cuộc gọi, nhóm người sử dụng mật thiết và gọi số cố định), vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách.

Không thể cùng một lúc sử dụng tính năng chặn cuộc gọi và chuyển hướng cuộc gọi.

Chặn cuộc gọi thoại hoặc kiểm tra trạng thái chặn

Chọn tùy chọn chặn cuộc gọi bạn muốn và chọn **Kích hoạt** hoặc **Kiểm tra trạng thái**. Việc chặn cuộc gọi sẽ ảnh hưởng đến tất cả các cuộc gọi, bao gồm các cuộc gọi dữ liệu.

Bảo vệ môi trường

Tiết kiệm năng lượng

Bạn không phải thường xuyên sạc pin nếu thực hiện như sau:

- Đóng tất cả những ứng dụng và kết nối dữ liệu, chẳng hạn như kết nối WLAN hoặc Bluetooth, khi không sử dụng.
- Tắt những âm không cần thiết, chẳng hạn như âm màn hình cảm ứng và âm bấm phím.

Tái chế



Khi điện thoại này không còn sử dụng được nữa, tất cả vật liệu của điện thoại có thể được khôi phục dưới dạng vật liệu hoặc năng lượng. Để đảm bảo vứt bỏ và tái sử dụng chính xác, Nokia hợp tác với các đối tác của mình thông qua chương trình mang tên Chúng tôi:tái chế. Để biết thêm thông tin về cách tái chế các sản phẩm Nokia cũ của bạn và nơi để tìm các địa điểm thu gom, hãy truy cập vào www.nokia.com/werecycle hoặc gọi cho Trung tâm Liên hệ của Nokia.

Tái chế bao gói và hướng dẫn sử dụng theo các chương trình tái chế của địa phương bạn.

Để biết thêm thông tin về các thuộc tính môi trường của điện thoại của bạn, hãy truy cập vào www.nokia.com/ecoprofile.

Thông tin sản phẩm và an toàn

Phụ kiện

Hãy liên hệ với đại lý để biết về các phụ kiện được phê chuẩn hiện có. Khi quý khách muốn rút dây nguồn của bất kỳ phụ kiện nào ra, hãy cầm vào phích cắm và kéo ra, không nắm dây kéo ra.

Phụ kiện chính hãng Nokia

Hãy liên hệ với đại lý để biết về các phụ kiện gốc hiện có.



Một loạt phụ kiện hiện đang có sẵn cho điện thoại của bạn. Để biết thêm chi tiết, hãy truy cập vào www.nokia.com.vn/accessories.

Các nguyên tắc thực tế về phụ kiện

- Giữ mọi phụ kiện ngoài tầm tay của trẻ em.
- Khi quý khách muốn rút dây nguồn của bất kỳ phụ tùng hoặc phụ kiện nào ra, cầm vào phích cắm và kéo ra, không nắm dây kéo ra.
- Thường xuyên kiểm tra các phụ kiện lắp đặt trên máy xem chúng đã được lắp và đang hoạt động theo đúng cách hay chưa.
- Việc cài đặt bất kỳ bộ phụ kiện trên xe phức tạp nào đều phải được thực hiện bởi chuyên viên có khả năng chuyên môn.

Pin

Loại: BL-5J

Thời gian thoại:

Tối đa 6 tiếng (WCDMA) / 11.5 tiếng (GSM) .

Thời gian chờ:

Tối đa 450 tiếng (WCDMA) / 420 tiếng (GSM) .



Chú ý: Thời gian thoại và thời gian chờ của pin chỉ là những giá trị ước tính và chỉ có thể đạt được trong những điều kiện mạng tối ưu. Thời gian thoại và thời gian chờ thực tế của pin phụ thuộc vào thẻ SIM, các tính năng được sử dụng, tuổi và tình trạng của pin, nhiệt độ mà pin tiếp xúc, điều kiện mạng, và nhiều yếu tố khác, thời gian có thể ngắn hơn đáng kể so với thời gian đã nêu trên. Nhạc chuông, gọi điện bằng chức năng loa nói trực tiếp, sử dụng chế độ kỹ thuật số, và các tính năng khác cũng sẽ tiêu tốn pin, và thời lượng mà thiết bị được sử dụng cho các cuộc gọi sẽ làm ảnh hưởng đến thời gian chờ của thiết bị. Tương tự, thời lượng thiết bị được bật và ở chế độ chờ sẽ làm ảnh hưởng đến thời lượng thoại của thiết bị.

Pin

Thông tin về pin và bộ sạc

Điện thoại của bạn được cấp điện bằng pin có thể sạc lại được. Pin được sử dụng cùng với điện thoại này là BL-5J . Nokia có thể cung cấp thêm các kiểu pin sẵn có cho điện thoại này.

Điện thoại này được thiết kế để sử dụng khi được cung cấp nguồn điện từ các bộ sạc sau: AC-8 . Số kiểu bộ sạc Nokia chính xác cho mỗi loại phích cắm có thể khác nhau, được nhận dạng bởi E, X, AR, U, A, C, K hoặc B.

Pin có thể được sạc và xả hàng trăm lần, nhưng sẽ hao mòn dần. Khi nhận thấy thời gian thoại và thời gian chờ ngắn hơn bình thường, hãy thay pin mới. Chỉ sử dụng pin được Nokia phê chuẩn và chỉ sạc pin bằng bộ sạc được Nokia phê chuẩn dành riêng cho loại thiết bị này.

Nếu pin được sử dụng lần đầu hoặc nếu pin không được sử dụng trong một thời gian dài, quý khách có thể cần phải nối với bộ sạc rồi ngắt ra, và sau đó nối lại để khởi động quá trình sạc. Nếu pin đã xả hết hoàn toàn, có thể mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi có thể thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.

Tháo an toàn. Luôn tắt thiết bị này và ngắt kết nối với bộ sạc trước khi tháo pin.

Sạc đúng cách. Rút bộ sạc ra khỏi ổ cắm điện và thiết bị khi không sử dụng. Không để pin đã sạc đầy kết nối với bộ sạc, vì việc sạc quá mức có thể làm giảm tuổi thọ của pin. Nếu để pin sạc đầy nhưng không sử dụng thì pin sẽ tự xả theo thời gian.

Tránh nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp. Luôn giữ pin ở nhiệt độ khoảng từ 15°C đến 25°C (59°F đến 77°F). Nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp sẽ làm giảm điện tích và tuổi thọ của pin. Thiết bị có pin nóng hoặc lạnh có thể tạm thời không hoạt động. Hiệu năng hoạt động của pin đặc biệt bị giới hạn ở nhiệt độ quá thấp dưới điểm đóng.

180 Thông tin sản phẩm và an toàn

Không làm chập mạch. Việc chập mạch có thể bất ngờ xảy ra khi một vật bằng kim loại ví dụ như đồng tiền, kẹp giấy hoặc bút tạo nên kết nối trực tiếp giữa cực dương (+) và cực âm (-) của pin. (Những vật này giống như dải kim loại đặt trên pin.) Điều này có thể xảy ra, ví dụ như khi quý khách mang pin dự phòng trong túi hoặc ví. Việc chập mạch các cực pin có thể làm hư pin hoặc vật nối hai cực.

Vứt rác. Không bỏ pin vào trong lửa vì pin có thể nổ. Bỏ pin theo quy định của nước sở tại. Tái chế pin nếu có thể. Không được bỏ pin như rác sinh hoạt.

Rò rỉ. Không tháo rời, cắt, mở, nghiền, bẻ cong, đục thủng, hay đập vụn các lõi pin con hoặc pin. Trong trường hợp pin bị rò rỉ, tránh để dung dịch trong pin tiếp xúc với da hoặc mắt. Nếu điều này xảy ra, hãy xả vùng bị ảnh hưởng bằng nước ngay lập tức, hoặc yêu cầu trợ giúp y tế.

Hư hại. Không sửa đổi, tái chế, tìm cách nhét các vật lạ vào pin, nhúng pin vào nước hay các chất lỏng khác hoặc để pin tiếp xúc với nước hay các chất lỏng khác. Pin có thể phát nổ nếu bị hỏng.

Sử dụng đúng cách. Chỉ sử dụng pin đúng mục đích. Việc sử dụng pin không đúng cách có thể gây ra hỏa hoạn, nổ, hoặc những nguy hiểm khác. Nếu thiết bị hoặc pin bị rơi, đặc biệt trên nền cứng, và quý khách tin rằng pin đã bị hư hỏng, hãy mang pin đến trung tâm dịch vụ để kiểm tra trước khi sử dụng lại pin. Không bao giờ sử dụng bất cứ bộ sạc hoặc pin nào đã bị hư. Giữ pin của quý khách ngoài tầm tay trẻ em.

Chăm sóc thiết bị của quý khách

Cẩn thận khi xử lý thiết bị, pin, bộ sạc hoặc phụ kiện của quý khách. Những đề nghị sau đây sẽ giúp quý khách không bị mất các bảo hành.

- Giữ thiết bị khô. Mưa, độ ẩm, và tất cả các loại chất lỏng hoặc ẩm ướt có thể chứa các khoáng chất ăn mòn các mạch điện tử. Nếu thiết bị của bạn bị ẩm ướt, tháo pin ra khỏi thiết bị và để thiết bị khô.
- Không sử dụng hoặc đặt thiết bị ở những nơi có bụi hoặc bẩn. Các bộ phận di động và các bộ phận điện tử của thiết bị có thể bị hư.
- Không đặt thiết bị ở những nơi có nhiệt độ cao. Nhiệt độ cao có thể làm giảm độ bền của thiết bị, làm hư pin, và làm cong hoặc chảy một số bộ phận bằng nhựa.
- Không đặt thiết bị ở nhiệt độ lạnh. Khi thiết bị trở về nhiệt độ bình thường của nó, hơi ẩm có thể đọng lại bên trong thiết bị và làm hư các mạch điện tử.
- Không tìm cách mở thiết bị khác với cách thức đã được chỉ dẫn trong hướng dẫn sử dụng.
- Việc sửa đổi không được phép có thể làm hư thiết bị và vi phạm các quy định về thiết bị vô tuyến.
- Không làm rơi, đập, hoặc lắc thiết bị. Việc dùng mạnh tay có thể làm gãy các bản mạch và phần cơ học bên trong.
- Chỉ sử dụng vải mềm, sạch, khô để lau chùi bề mặt của thiết bị.
- Không sơn thiết bị. Nước sơn có thể làm nghẽn các bộ phận di động và khiến thiết bị hoạt động không đúng.
- Thỉnh thoảng hãy tắt thiết bị và tháo pin ra để thiết bị hoạt động ở tình trạng tối ưu.
- Giữ thiết bị của quý khách tránh xa nam châm hoặc từ trường.

- Để giữ an toàn dữ liệu quan trọng của quý khách, hãy lưu trữ dữ liệu ít nhất ở hai vị trí riêng, chẳng hạn như thiết bị, thẻ nhớ hoặc máy vi tính hoặc ghi lại thông tin quan trọng.

Trong quá trình thao tác mở rộng, điện thoại có thể ấm hơn. Trong hầu hết các trường hợp, đây là hiện tượng bình thường. Nếu bạn nghi ngờ điện thoại không hoạt động bình thường, hãy mang điện thoại đến bộ phận dịch vụ được ủy quyền gần nhất để được sửa chữa.

Tái chế

Luôn mang các sản phẩm điện tử, pin và vật liệu đóng gói đã qua sử dụng đến điểm thu gom rác riêng. Làm như vậy là bạn đã giúp ngăn chặn việc vứt rác thải bừa bãi và thúc đẩy việc tái chế vật liệu. Hãy kiểm tra cách tái chế các sản phẩm Nokia của bạn trên www.nokia.com/recycling .

Thông tin bổ sung về sự an toàn



Lưu ý: Bề mặt của thiết bị này không có chứa niken trong lớp mạ. Bề mặt của thiết bị này có chứa thép không gỉ.

Trẻ em nhỏ

Thiết bị của quý khách và các phụ kiện của thiết bị không phải là đồ chơi. Chúng có thể chứa những bộ phận nhỏ. Giữ chúng ngoài tầm tay trẻ em.

Môi trường hoạt động

Thiết bị này đáp ứng các tiêu chuẩn tiếp xúc tần số vô tuyến khi cầm ở vị trí thông thường gần tai hoặc cách xa cơ thể ít nhất 1,5 cm (5/8 inch). Bất kỳ bao đeo, đai đeo, hoặc ngăn chứa nào để mang thiết bị bên mình, cũng không được chứa kim loại và phải giữ được thiết bị ở vị trí cách xa cơ thể của quý khách theo khoảng cách nêu trên.

Để gửi các tập tin dữ liệu hoặc tin nhắn, thiết bị này cần được kết nối tốt với mạng. Các tập tin dữ liệu hoặc tin nhắn có thể bị làm trễ cho tới khi có kết nối. Hãy tuân thủ các hướng dẫn về khoảng cách tách biệt cho tới khi truyền xong dữ liệu.

Các bộ phận của thiết bị có từ tính. Những vật liệu bằng kim loại có thể bị hút vào thiết bị. Không đặt thẻ tín dụng hoặc các phương tiện lưu trữ có từ tính khác gần thiết bị vì các thông tin lưu trữ trong đó có thể bị xóa.

Thiết bị y tế

Việc sử dụng thiết bị phát sóng vô tuyến, kể cả điện thoại không dây, đều có thể gây nhiễu sóng đối với chức năng của các thiết bị y tế không được bảo vệ đúng mức. Hãy tham vấn với bác sĩ hoặc nhà sản xuất thiết bị y tế để xác định xem chúng có được che chắn đúng mức để không bị ảnh hưởng bởi năng lượng bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài không. Hãy tắt thiết bị khi có qui định yêu cầu quý khách làm như vậy. Bệnh viện hoặc các cơ sở chăm sóc sức khỏe có thể sử dụng thiết bị nhạy cảm với bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài.

182 Thông tin sản phẩm và an toàn

Thiết bị y tế cấy ghép

Các nhà sản xuất thiết bị y tế khuyên nên giữ khoảng cách tối thiểu là 15,3 cm (6 inch) giữa thiết bị không dây và thiết bị y tế cấy ghép, chẳng hạn như máy điều hòa nhịp tim hoặc máy khử rung tim được cấy ghép, để tránh gây nhiễu sóng cho thiết bị y tế. Những người có những thiết bị như vậy phải:

- Luôn giữ thiết bị không dây cách thiết bị y tế ít nhất 15,3 cm (6 inch).
- Không để thiết bị không dây trong túi áo ngực.
- Giữ thiết bị không dây ở tai đối diện với thiết bị y tế.
- Tắt thiết bị không dây nếu có bất kỳ lý do nghi ngờ rằng thiết bị y tế đang bị gây nhiễu.
- Tuân thủ hướng dẫn của nhà sản xuất cho thiết bị y tế cấy ghép.

Nếu quý khách có bất cứ câu hỏi gì về việc sử dụng thiết bị không dây cùng với thiết bị y tế cấy ghép, hãy tham khảo với nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

Thiết bị trợ thính

Một số thiết bị vô tuyến kỹ thuật số có thể gây nhiễu sóng cho thiết bị trợ thính.

Xe cộ

Tín hiệu tần số vô tuyến có thể làm ảnh hưởng đến các hệ thống điện tử chưa được che chắn đúng mức hoặc lắp đặt không đúng cách trong xe có động cơ, chẳng hạn như hệ thống phun nhiên liệu điện tử, hệ thống phanh chống trượt điện tử, hệ thống kiểm soát tốc độ điện tử và hệ thống túi khí. Để biết thêm thông tin, hãy kiểm tra với nhà sản xuất xe hoặc thiết bị của xe.

Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được sửa chữa thiết bị hoặc lắp đặt thiết bị trong xe. Việc lắp đặt và sửa chữa sai có thể nguy hiểm và có thể làm mất hiệu lực bảo hành của quý khách. Thường xuyên kiểm tra mọi thiết bị không dây trên xe của quý khách để xem đã được lắp và vận hành đúng chưa. Không lưu trữ hoặc chuyển chở các chất lỏng dễ cháy, khí đốt hoặc chất nổ chung với thiết bị, các phụ kiện, hoặc phụ tùng của thiết bị trong cùng một ngăn chứa. Xin nhớ rằng túi khí sẽ bung ra với một lực lớn. Không đặt thiết bị hoặc các phụ kiện trong khu vực sử dụng túi khí.

Tắt thiết bị của quý khách trước khi lên máy bay. Sử dụng thiết bị viễn thông vô tuyến trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho việc vận hành máy bay và có thể là bất hợp pháp.

Môi trường phát nổ tiềm ẩn

Tắt thiết bị khi ở trong bất kỳ khu vực nào có môi trường có khả năng gây nổ. Hãy tuân thủ tất cả hướng dẫn được niêm yết. Các tia lửa trong những khu vực như thể có thể gây ra cháy, nổ dẫn đến bị thương tật hoặc tử vong. Tắt thiết bị tại các trạm tiếp nhiên liệu, ví dụ như ở gần nơi đổ xăng tại các trạm dịch vụ. Tuân theo các hạn chế tại các kho chứa, kho lưu trữ và khu vực phân phối nhiên liệu, nhà máy hóa chất hoặc khu vực đang tiến hành cho phát nổ. Những khu vực tiềm ẩn khả năng gây nổ thông thường nhưng không phải lúc nào cũng có ghi cảnh báo rõ ràng. Các khu vực này bao gồm những nơi mà quý khách sẽ được yêu cầu tắt máy xe, dưới boong tàu, nơi sang chiết hoặc chứa hóa chất và những

nơi không khí có chứa hóa chất hoặc những hạt nhỏ chẳng hạn như các hạt, bụi hoặc bụi kim loại. Quý khách nên tham vấn nhà sản xuất các loại xe sử dụng khí hóa lỏng (như khí propan hoặc butan) để xác định xem có thể sử dụng thiết bị này một cách an toàn ở gần chúng không.

Cuộc gọi khẩn cấp



Chú ý: Thiết bị này hoạt động có sử dụng tín hiệu vô tuyến, mạng vô tuyến, mạng hữu tuyến, và các chức năng do người sử dụng lập trình. Nếu thiết bị của quý khách hỗ trợ gọi điện qua internet (cuộc gọi internet), hãy kích hoạt cả cuộc gọi internet lẫn điện thoại di động. Thiết bị sẽ tìm cách thực hiện cuộc gọi khẩn cấp qua cả mạng di động lẫn qua nhà cung cấp dịch vụ cuộc gọi internet nếu cả hai được kích hoạt. Các kết nối không được đảm bảo trong tất cả các điều kiện. Quý khách không bao giờ nên chỉ dựa vào bất cứ thiết bị vô tuyến nào cho các cuộc gọi liên lạc khẩn cấp, chẳng hạn như cấp cứu y tế.

Để gọi khẩn cấp:

- 1 Bật thiết bị nếu chưa bật. Kiểm tra cường độ tín hiệu. Tùy thuộc vào thiết bị của quý khách, quý khách cũng có thể cần thực hiện các thao tác sau:
 - Lắp thẻ SIM nếu thiết bị của quý khách sử dụng thẻ SIM.
 - Hủy những hạn chế cuộc gọi nhất định quý khách đã kích hoạt trên thiết bị.
 - Đổi cấu hình từ chế độ không trực tuyến sang một chế độ hoạt động.
 - Nếu màn hình và bàn phím bị khóa, hãy trượt nút khóa ở mặt bên của điện thoại để mở khóa.
- 2 Bấm phím kết thúc một số lần theo yêu cầu để xóa màn hình hiển thị và sẵn sàng cho các cuộc gọi.
- 3 Để mở trình quay số, hãy chọn **Điện thoại** hoặc .
- 4 Nhập số điện thoại khẩn cấp chính thức tại địa điểm hiện thời của quý khách. Số khẩn cấp thay đổi tùy theo địa phương.
- 5 Bấm phím gọi.

Khi gọi số khẩn cấp, cung cấp tất cả thông tin cần thiết càng chính xác càng tốt. Thiết bị vô tuyến của quý khách có thể là phương tiện liên lạc duy nhất tại hiện trường xảy ra tai nạn. Không cúp cuộc gọi cho đến khi được phép cúp.

Thông tin về chứng nhận (SAR)

Thiết bị di động này đáp ứng các hướng dẫn tiếp xúc với sóng vô tuyến.

Thiết bị di động của quý khách là một thiết bị truyền và nhận sóng vô tuyến. Thiết bị được thiết kế sao cho không vượt quá các giới hạn tiếp xúc với sóng vô tuyến được khuyến nghị theo các hướng dẫn quốc tế. Các hướng dẫn này được phát triển bởi tổ chức khoa học độc lập ICNIRP và bao gồm các biên độ an toàn được thiết kế để bảo đảm an toàn cho tất cả mọi người, bất kể tuổi tác cũng như sức khỏe.

184 Bản quyền và các thông báo khác

Các hướng dẫn về tiếp xúc dành cho thiết bị di động áp dụng một đơn vị đo lường được gọi là Ti lệ Hấp thụ Riêng, hay còn gọi là SAR. Giới hạn SAR được nêu trong các hướng dẫn của ICNIRP là 2,0 W/kg bình quân trên 10 gram mô cơ thể. Các thử nghiệm về SAR được tiến hành có sử dụng các vị trí vận hành chuẩn khi thiết bị truyền phát ở mức năng lượng được chứng nhận là cao nhất trong mọi bằng tần thử nghiệm. Mức SAR thực sự của thiết bị trong khi vận hành có thể ở dưới giá trị cực đại vì thiết bị được thiết kế để chỉ sử dụng mức năng lượng cần có để nổi mạng. Mức năng lượng thay đổi tùy thuộc vào một số yếu tố như khoảng cách giữa quý khách và trạm phát của mạng.

Giá trị SAR cao nhất theo hướng dẫn của ICNIRP để sử dụng thiết bị gần tai là 1,11 W/kg .

Việc sử dụng các phụ kiện của thiết bị có thể tạo ra các giá trị SAR khác nhau. Giá trị SAR có thể thay đổi tùy thuộc vào các yêu cầu thử nghiệm và báo cáo trong nước và bằng tần của mạng. Thông tin thêm về SAR có thể được cung cấp dưới thông tin sản phẩm tại trang web www.nokia.com.

Bản quyền và các thông báo khác

TUYÊN BỐ VỀ SỰ PHÙ HỢP

CE 0434 ⓘ

Bằng văn bản này, NOKIA CORPORATION tuyên bố rằng RM-559 sản phẩm này tuân thủ các yêu cầu thiết yếu và các quy định có liên quan khác của Chỉ Thị 1999/5/EC. Bản sao của Tuyên bố về sự Phù hợp có thể được tìm thấy tại http://www.nokia.com/phones/declaration_of_conformity/.

© 2011 Nokia. Bản quyền đã đăng ký bảo hộ.

Nokia, Nokia Connecting People, logo Phụ kiện Chính hãng Nokia và logo Phụ kiện Năng cấp Chính hãng Nokia là các nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã được đăng ký của Nokia Corporation. Nokia tune là nhãn hiệu âm thanh của Nokia Corporation. Các tên công ty và tên sản phẩm khác được đề cập ở đây có thể là các nhãn hiệu hàng hóa hoặc tên thương mại của các chủ sở hữu tương ứng.

Nghiêm cấm sao chép, chuyển nhượng, phân phối hoặc lưu trữ một phần hay toàn bộ nội dung tài liệu này dưới bất kỳ hình thức nào khi chưa được Nokia cho phép trước bằng văn bản. Nokia thực hiện chính sách phát triển không ngừng. Nokia bảo lưu quyền thực hiện các thay đổi và cải tiến đối với bất kỳ sản phẩm nào được mô tả trong tài liệu này mà không cần thông báo trước.



Java và tất cả các nhãn hiệu dựa trên nền Java là các nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã được đăng ký của Sun Microsystems, Inc.

Sản phẩm này được lixăng theo Lixăng MPEG-4 Visual Patent Portfolio (i) để sử dụng cá nhân và phi thương mại bởi người tiêu dùng trong hoạt động cá nhân và phi thương mại liên quan đến những thông tin đã được mã hóa tuân theo Chuẩn MPEG-4 Visual Standard và (ii) để sử dụng liên quan đến các video MPEG-4 do nhà cung cấp video đã được lixăng cung cấp. Không cấp lixăng hoặc ngụ ý cấp lixăng cho bất cứ sự sử dụng nào khác. Có thể thu thập các thông tin bổ sung, kể cả các thông tin có liên quan đến việc sử dụng trong nội bộ, sử dụng cho thương mại và khuyến mãi từ MPEG LA, LLC. Xem thông tin trên trang web <http://www.mpegla.com>.

TRONG CHỪNG MỤC TỐI ĐA ĐƯỢC PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CHO PHÉP, DÙ TRONG BẤT KỲ TRƯỜNG HỢP NÀO, NOKIA HAY BẤT KỲ BÊN CẤP LIXĂNG NÀO CỦA NOKIA CŨNG SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BẤT CỨ VIỆC MẤT MẤT DỮ LIỆU HOẶC TỔN THẤT THU NHẬP NÀO HOẶC BẤT KỲ THIẾT HẠI NÀO MANG TÍNH CHẤT ĐẶC BIỆT, NGẫu NHIÊN, HỆ QUẢ HOẶC CÁC THIẾT HẠI GIÁN TIẾP NÀO CHO DÙ ĐÃ GÂY RA NHƯ THẾ NÀO.

NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO "HIỆN TRẠNG". NGOÀI TRỪ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT ĐƯỢC ÁP DỤNG, KHÔNG CÓ BẤT KỲ SỰ BẢO ĐẢM NÀO THUỘC BẤT CỨ LOẠI NÀO, CHO DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, KỂ CẢ, NHƯNG KHÔNG CHỈ GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM HIỂU NGẦM VỀ PHẨM CHẤT PHÙ HỢP CHO CÁC MỤC ĐÍCH THÔNG THƯỜNG VÀ SỰ PHÙ HỢP CHO MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO, ĐƯỢC ĐƯA RA LIÊN QUAN ĐẾN SỰ CHÍNH XÁC, ĐỘ TIN CẬY HOẶC CÁC NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY. NOKIA BẢO LƯU QUYỀN CHỈNH SỬA HAY THU HỒI TÀI LIỆU NÀY VÀO BẤT KỲ LÚC NÀO MÀ KHÔNG CẦN THÔNG BÁO TRƯỚC.

Trong phạm vi pháp luật được áp dụng cho phép, nghiêm cấm thiết kế kỹ thuật ngược phần mềm trong thiết bị. Trường hợp sách hướng dẫn sử dụng này có bất kỳ giới hạn nào về những tuyên bố, bảo đảm, đền bù và trách nhiệm của Nokia, các giới hạn này cũng sẽ giới hạn như vậy đối với mọi tuyên bố, bảo đảm, bồi thường thiệt hại và trách nhiệm của những bên cấp lixăng cho Nokia.

Các ứng dụng của bên thứ ba được cung cấp cùng với điện thoại có thể đã được tạo ra và có thể được sở hữu bởi các cá nhân hoặc đơn vị không có mối liên kết hay quan hệ gì với Nokia. Nokia không sở hữu bản quyền hoặc quyền sở hữu trí tuệ đối với các ứng dụng của bên thứ ba. Do vậy, Nokia không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về việc hỗ trợ đối với người dùng cuối, về chức năng của các ứng dụng này, hoặc về thông tin trong các ứng dụng hay các tài liệu này. Nokia không cung cấp bất kỳ sự bảo đảm nào cho các ứng dụng của bên thứ ba. BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CÁC ỨNG DỤNG, BẠN THỪA NHẬN RẰNG CÁC ỨNG DỤNG NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO HIỆN TRẠNG MÀ KHÔNG CÓ BẤT KỲ SỰ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý. TRONG PHẠM VI TỐI ĐA ĐƯỢC PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CHO PHÉP, BẠN CÒN THỪA NHẬN RẰNG CÁC NOKIA LẮN CÁC CÔNG TY CHI NHÁNH CỦA NOKIA ĐỀU KHÔNG ĐẠI DIỆN CHO BẤT KỲ AI HOẶC CHỊU TRÁCH NHIỆM BẢO HÀNH, DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN CÁC BẢO HÀNH VỀ DANH NGHĨA, ĐIỀU KIỆN MUA BÁN, HOẶC SỰ THÍCH HỢP CHO MỤC ĐÍCH RIÊNG, HOẶC CÁC ỨNG DỤNG ĐÓ SẼ KHÔNG VI PHẠM BẤT KỲ BẰNG SÁNG CHẾ, BẢN QUYỀN, NHÃN HIỆU HOẶC CÁC QUYỀN NÀO KHÁC CỦA BÊN THỨ BA.

186 Bản quyền và các thông báo khác

Sự sẵn có các sản phẩm và ứng dụng cụ thể cũng như các dịch vụ cho những sản phẩm này có thể khác nhau tùy theo từng khu vực. Vui lòng tham khảo với đại lý Nokia của quý khách để biết chi tiết và sự sẵn có các tùy chọn ngôn ngữ. Thiết bị này có chứa các thành phần, công nghệ hoặc phần mềm chịu sự điều chỉnh của các luật và quy định về xuất khẩu của Hoa Kỳ và các quốc gia khác. Nghiêm cấm việc chuyển hướng trái pháp luật.

THÔNG CÁO CỦA FCC/HỘI CÔNG NGHIỆP CANADA

Thiết bị của bạn có thể gây nhiễu sóng tivi hoặc radio (ví dụ, khi sử dụng điện thoại gần thiết bị thu sóng). Tổ chức FCC hoặc Hội công nghiệp Canada có thể yêu cầu bạn ngưng sử dụng điện thoại trong trường hợp không thể tránh khỏi việc nhiễu sóng. Nếu quý khách cần giúp đỡ, xin liên hệ với bộ phận hỗ trợ dịch vụ tại nơi quý khách cư trú. Thiết bị này đáp ứng điều khoản 15 thuộc bộ qui định của FCC. Hoạt động tùy thuộc vào hai điều kiện sau: (1) Thiết bị này không gây nhiễu có hại, và (2) thiết bị phải chấp nhận bất kỳ gây nhiễu nào nhận được, bao gồm cả gây nhiễu do các hoạt động không mong muốn. Bất cứ thay đổi hay sửa đổi nào không được Nokia phê chuẩn một cách rõ ràng có thể làm mất hiệu lực quyền sử dụng thiết bị này của người sử dụng.

Số hiệu: X6-00

/Số phát hành 3.1 VI

Từ mục		
Ký hiệu/Số		
ảnh		
— sao chép	30	
ứng dụng trợ giúp	25	
ứng dụng văn phòng	157	
WLAN (mạng nội bộ không dây)	126,	
132,	133,	134
A		
A-GPS (GPS có hỗ trợ)	104	
Ă		
ăng-ten	35	
Â		
Âm nhạc Ovi	87	
B		
bài hát	83	
Bản đồ	109	
— các thành phần hiển thị	111, 120	
— chi tiết vị trí	114	
— địa điểm đã lưu	116	
— điều hướng	119, 121	
— định tuyến	122	
— định vị	112	
— đồng bộ	117	
— gửi địa điểm	117	
— hướng dẫn bằng giọng nói	118	
— lưu địa điểm	115	
— lưu tuyến đường	115	
— sắp xếp địa điểm	116	
— sắp xếp lộ trình	116	
— thay đổi giao diện	111	
— thông tin giao thông	120	
— tìm địa điểm	113	
— tuyến đường đi bộ	121	
— tuyến đường lái xe	119	
Bản đồ		
— duyệt	110	
— tải bản đồ	112	
bàn phím ảo	56, 57	
bảo hộ bản quyền	173	
bảo mật		
— chứng chỉ	170	
Bảo mật thẻ nhớ	169	
bảo mật WEP	133	

188 Từ mục

bảo mật WPA	133	— các ứng dụng	168
báo thức	153	— chứng chỉ	170
biểu tượng	31	— cuộc gọi	174, 176
blog	151	— dữ liệu gói	143
Bluetooth 136, 137, 138, 139, 140, 141		— điểm truy cập	129, 130, 131, 144
bookmark	151	— định vị	107
bộ nhớ		— mạng	125
— xóa	28	— màn hình	166
bộ nhớ cache	150	— ngày và giờ	165
bộ nhớ thứ cấp	156	— phụ kiện	167
bộ sạc, pin	16	— podcasting	88
bộ sưu tập	91	— SIP	144
Bộ sưu tập	91, 92	— tin nhắn	80
		— trình quản lý ứng dụng	161
		— trung tâm video	149
		— WLAN	128, 132, 133, 134
C		cài đặt	
các chế độ chụp ảnh		— cuộc gọi dữ liệu	143
— camera	99	— ngôn ngữ	166
các mốc	106	cài đặt, ứng dụng	158
các sự kiện và dịch vụ tại địa phương	152	cài đặt bảo mật 802.1x	133
các ứng dụng	158	cài đặt cảm biến	37
Các ứng dụng Java	158	cài đặt chụp ảnh	
các ứng dụng văn phòng	157	— trong camera	96
cài đặt	96, 165		
— Bluetooth	137		

cài đặt điện thoại	29	cảnh	
cài đặt gốc, khôi phục	172	— hình ảnh và video	99
cài đặt hiển thị	37, 166	cấp dữ liệu video	147
cài đặt mạng	125	cập nhật	
cài đặt mạng LAN không dây	128	— điện thoại	168
cài đặt ngôn ngữ	166	cập nhật phần mềm	26, 161
cài đặt proxy	132	cấp phép	173
cài đặt quay video		cấu hình	82
— trong camera	96	— hạn chế không trực tuyến	36
cài đặt riêng điện thoại	29	cấu hình không trực tuyến	36
cài đặt ứng dụng	168	chặn	
cảm biến khoảng cách	40	— thiết bị	140
camera		chặn cuộc gọi	176
— cảnh	99	chế độ sử dụng SIM từ xa	141
— chế độ chụp liên tiếp	101	chia sẻ video	
— chế độ hình ảnh	97	— chia sẻ video clip	51
— chế độ video	102	— chia sẻ video trực tiếp	51
— chỉ báo	95, 102	chỉ báo	31
— chụp ảnh	97	chỉ báo	70
— đèn flash	99	chủ đề	81
— quay	103	Chuyển điện thoại	30
— thông tin vị trí	100	chuyển nhạc	86
— tùy chọn	98	chuyển nội dung	29
		chuyển nội dung	30

190 Từ mục

chuyển vùng	125
chứng chỉ	170
chứng chỉ cá nhân	170
công cụ điều hướng	103
cuộc gọi	40
— cài đặt	174, 176
— hạn chế	67
— hội nghị	43
— kết thúc	45
— quay số lại	174
— thời lượng của	54
— trả lời	43
— tùy chọn trong khi	41
— từ chối	43
cuộc gọi chờ	45
cuộc gọi dữ liệu	143
cuộc gọi gần đây	53
cuộc gọi hội nghị	43
cuộc gọi thoại	
Xem phần <i>cuộc gọi</i>	
cuộc gọi video	46, 48
— trả lời	49
— từ chối	49
Cửa hàng Ovi	25

D	
danh bạ	
— quản lý	63
— sao chép	30
danh bạ	62, 66
— chỉnh sửa	62
— lưu	62
— nhạc chuông	64
— tổng quan	62
dây đeo cổ tay	39
Dịch vụ Nokia	24
DRM (quản lý bản quyền kỹ thuật số)	173

D	
đèn chỉ báo	174
đĩa	
— RealPlayer	161
điểm truy cập	128, 129, 130, 131, 132, 144
điện thoại	
— cập nhật	168
điều chỉnh âm lượng	33
đồng bộ hóa	135
đồng hồ	152, 154

đồng hồ thể giới 154

E

e-mail 73, 77

— cài đặt 74

— hộp thư 74, 81

— tải về 75

— tập tin đính kèm 75

— xóa 76

G

ghép nối thiết bị 139

Ghi chú 164

giải quyết sự cố 152

gọi số ẩn định 67

GPS

— yêu cầu vị trí 106

GPS (hệ thống định vị toàn cầu) 103, 107

GPS (hệ thống định vị toàn cầu) 105

GPS (Hệ Thống Định Vị Toàn Cầu) 103

GPS có hỗ trợ (A-GPS) 103

H

hẹn giờ, camera 101

hình 91

hình ảnh 92

Xem phần *camera*

hộp thư

— e-mail 74

— giọng nói 42

hộp thư đến, tin nhắn 70

hộp thư đi 68

hộp thư từ xa 74

hỗ trợ 23

hủy cuộc gọi 43

I

IAP (điểm truy cập internet) 128

internet

Xem phần *trình duyệt web*

K

kết nối 135

Kết nối cáp USB 141

kết nối dữ liệu 135

— Bluetooth 136

— đồng bộ 135

— Kết nối với máy PC 142

192 Từ mục

— không dây	126	Mail for Exchange	77
kết nối dữ liệu gói	54, 131, 143	mã khóa	26
kết nối máy tính	142	mạng LAN không dây (WLAN)	126
Xem thêm phần <i>kết nối dữ liệu</i>		màn hình cảm ứng	21, 40, 56, 57, 61
kết nối sử dụng cáp	141	màn hình chủ	18
Kết nối tivi	93	Mã PIN	26
khóa		mã PUK	26
— từ xa	39	mã truy cập	26
khóa, bảo mật WEP	133	máy ghi âm	163
khóa bàn phím	17	máy nghe nhạc	83
khóa phím	17	— danh sách nhạc	85
khóa từ xa	39	máy tính	164
khôi phục cài đặt	172	media	
kiểu nhập văn bản	59	— máy nghe nhạc	83
kiểu nhập văn bản tiên đoán	59	menu	20
L		mẹo về môi trường	177
lệnh dịch vụ	78	MMS (dịch vụ nhắn tin đa phương tiện)	69, 71, 80
lệnh thoại	46, 167	mô-đun bảo mật	172
lịch	154, 155	N	
loa	33	ngày và giờ	165
M		nguồn cấp dữ liệu, tin tức	151
mã bảo mật	26	nguồn cấp dữ liệu tin tức	151

nguồn cấp dữ liệu web	151
nhật ký	54, 55
nhật ký cuộc gọi	53, 55
Nokia Ovi Player	86
nút khóa	17

P

phát nội dung trực tuyến	162
phát trực tuyến	163
phần mềm	161
— phần mềm điện thoại	26
phím	11
phím media	20
phụ kiện	167
Phụ kiện chính hãng Nokia	178
pin	
— lắp	13
— sạc/xả	16
— tiết kiệm năng lượng	27
podcasting	86, 88, 89

Q

quản lý tập tin	155, 156
-----------------	----------

quay

— video clip	102
quay số bằng giọng nói	46
quay số nhanh	44
Quickoffice	157

R

radio	
— kênh	90
— nghe	90
RealPlayer	161, 162, 163

S

sao chép nội dung	30
sao lưu bộ nhớ điện thoại	155
SIP (giao thức phiên khởi đầu)	144
SMS (dịch vụ tin nhắn ngắn)	69
Số IMEI	26
số liên lạc	35
— đồng bộ	135
— khẩu lệnh	63
— mặc định	64
— sao chép	65
— thêm	62

T		
tái chế	177	— đa phương tiện 71
tai nghe	37	— e-mail 74
tài về		— giọng nói 42
— podcast	89	tin nhắn âm thanh 69
tắt tiếng	43	tin nhắn đã gửi 68
tập tin đính kèm	72	tin nhắn đa phương tiện 69, 71, 80
thanh media	20	tin nhắn e-mail 74
thẻ SIM	66	tin nhắn quảng bá 78
— tháo	38	tin nhắn văn bản
Thẻ SIM		— cài đặt 79
— lắp	13	— gửi 69
— tin nhắn	78	— Tin nhắn trong SIM 78
thông tin định vị	103, 107	trả lời cuộc gọi 43
Thông tin hỗ trợ của Nokia	23	trình duyệt
thông tin hữu ích	25	Xem phần <i>trình duyệt web</i>
thông tin tổng quát	25	trình duyệt web 149, 152
thông tin vị trí	103	— bookmark 151, 152
thời lượng của các cuộc gọi	54	— bộ nhớ cache 150
thuyết trình, đa phương tiện	72	— trình duyệt các trang 150
tin dịch vụ	72	trình quản lý tập tin 155
tin nhắn	70	trung tâm video
— các thư mục cho	68	— chuyển video 148
— cài đặt	79	— tải xuống 145
		— xem 145

Trung Tâm Video 145

từ chối cuộc gọi 43

Xem phần *từ chối cuộc gọi*

Ư

ứng dụng 160

ứng dụng phần mềm 158

V

video

— chia sẻ 50, 51, 53

— phát video clip 148

— sao chép 30

— video của tôi 148

— xem 91

video clip 92

— chia sẻ 50

— phát 162

video đã chia sẻ 50